

ĐÔI

136



VŨ KHÍ MỚI

trên chiến trường

CHƠI

SỐ 136 - NĂM THỨ BA - GIÁ 70đ

TUẦN LỄ TỪ 15-6-72 ĐẾN 22-6-72

ĐẶC BIỆT: VŨ KHÍ MỚI

● VŨ KHÍ CỦA THỜI ĐẠI
KHINH MIỆT : đạiiag ● VẢI
LOẠI VŨ KHÍ MỚI CỦA MỸ
TRÊN CHIẾN TRƯỜNG VIỆT
NAM : người xữ huế ● BƯỚC
NHẢY VỢT CỦA ĐỒ CHƠI GIẾT
NGƯỜI : phannhậtuam.

CHÁNH TRỊ :

● THỂ KHÓ KHĂN HIỆN NAY
CỦA BẮC VIỆT : lýđạinguyên
NGÀY CHIẾN TRANH VIỆT
PHÁP BÙNG NỔ : HỒ CHÍ MINH
VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE ●

VĂN NGHỆ:

● CÂU CHUYỆN KHÔNG TÊN :
lệđiều ● PHIÊU : tềđ ●
LỚP TRẺ HÀ NỘI : bùi vãnbinh.
● KIỂM ĐIỂM LẠI : cạc sĩ ●
GIỮA NHỮNG NGƯỜI ĐÃ
CHẾT : hoanghải thủy. ● NỖI
LÒNG NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG :
cungtiêchiên.

CÁC MỤC THƯỜNG XUYẾN :

● NÓI VỚI ĐẦU GỐI ● SINH
TỬ PHÙ ● TRANG THƠ ●
ĐỜI MUÔN MẶT ● THỜI SỰ
THẾ GIỚI ● THỜI SỰ TRONG
NƯỚC ● ĐIỆN ẢNH ● NGHIỆP
ẢNH ● S. HOẠT NGHỆ THUẬT

Chủ nhiệm :

Bà TRẦN THỊ ANH MINH

Chủ trương biên tập

CHU TỬ

Đã soạn 143—145 Cống Quỳnh S.G.

Đ.T. 22.323

(Phát hành mỗi sáng thứ năm)

Quốc Hội và Luật Chơi Dân Chủ

Trong lúc thượng viện thảo luận về luật Ủy quyền, người ta lại thấy một vài cảnh không đẹp. Đây là lần thứ nhì cảnh không đẹp đã diễn ra tại Thượng Viện.

Lần thứ nhất ở Thượng Viện đã xuất hiện danh từ gia nô. Khi đó, một nghị sĩ thuộc phe đối lập lớn tiếng tố cáo một nghị sĩ thân Hành Pháp đã mang chế độ gia nô vào Thượng Viện.

Ngược lại, trong lần thứ hai này, một nghị sĩ có khuynh hướng thân Hành Pháp đã tố cáo phe đối lập tìm cách dìm tu chính án luật ủy quyền không cho biểu quyết. Nghị sĩ Đặng văn Sung nói rằng ông có cảm tưởng đi vào một nơi tôn nghiêm lại gặp kẻ cắp.

Cả hai lần, chính các nghị sĩ đã tố cáo, lên án lẫn nhau, chứ không phải người ngoài Thượng Viện nói xấu các nghị sĩ.

Trong Quốc hội nước ta, có hai viện thì dân vẫn đặt nhiều tin tưởng vào Thượng Nghị Viện.

Ở Hạ Nghị Viện, trong cả 2 nhậm kỳ vừa qua, có nhiều dân biểu đã tỏ ra chưa trưởng thành trong cung cách sinh hoạt dân chủ, không nói đến tư cách riêng bề bộn của một số vị. Người ta đã thấy cảnh nữ dân biểu rút guốc đập lên đầu một nam đồng viện. Người ta cũng đã thấy cảnh dân biểu rút súng hăm dọa dân biểu khác. Trong tòa nhà Lập pháp là nơi tượng trưng cho thể chế dân chủ, với tinh thần trọng pháp, mà có dân biểu lại chơi luật rừng như vậy là không được.

Với Thượng Nghị Viện người dân đặt nhiều tin tưởng hơn vì các nghị sĩ tỏ ra có tư cách hơn, kính trọng lẫn nhau hơn và tôn trọng các luật tắc sinh hoạt dân chủ hơn.

Một chế độ dân chủ chỉ tồn tại khi mỗi người dân đều tôn trọng «luật chơi» dân chủ, và tôn trọng người khác, dù người đó có lập trường, chính kiến khác mình. Lối dùng đa số đàn áp thiểu số, cả vú lấp miệng em, không phải là tinh thần dân chủ, mà dọn đường cho chế độ độc tài.

Mỗi người dân phải như vậy, thì mỗi dân biểu, nghị sĩ càng phải như vậy.

Việc thảo luận dự luật ủy quyền là một thử thách cho quốc hội. Vì vấn đề do dự luật này nêu ra là vấn đề lớn. Vì quyền lợi của mỗi phe phái ở quốc hội đặt vào đó là quyền lợi lớn.

Chính vì vậy người dân có ý thức càng lo lắng nếu các dân biểu nghị sĩ không trung thành với các nguyên tắc dân chủ mà họ đại diện, và phải bảo vệ. Người dân đòi hỏi các nghị sĩ cũng như các dân biểu phải có ý thức bảo vệ dân chủ hơn bao giờ hết.



KHA TRẦN ÁC

Tương lai

Ương lai trong những ngày sắp tới sẽ ra sao? Số phận chúng ta sẽ bị thăm tới mức độ nào? Có gì khiến chúng ta lạc quan không?

Tình hình quốc tế nói chung có lợi cho ta hơn là cho Bắc Việt. Chưa bao giờ Bắc Việt "chỗ" bằng lúc này. BV định ninh tướng xua quân công khai xâm chiếm miền Nam thì quân đội miền Nam sẽ tan rã, chế độ miền Nam sẽ sụp đổ, Mỹ sẽ khoan tay không ean thiệp, hội nghị thương đình Nga Mỹ sẽ bất thành, ai ngờ quân đội miền Nam không tan rã, chế độ miền Nam không sụp đổ, Mỹ không những không khoan tay, mà còn phản ứng quyết liệt, thả thủy lôi phong tỏa các cửa bể của Bắc Việt, cho mìn bom Smart xuống BV, tiêu hủy tiềm lực chiến tranh của BV, hội nghị thượng đình Nga Mỹ không những không tan vỡ, mà còn thành công rực rỡ. Theo báo Newsweek, một nhà ngoại giao Nga đã ngậm ngùi than thở: «The U.S spit in our face

but we still receive President Nixon» (Mỹ đã nhả vào mặt chúng tôi, vậy mà chúng tôi vẫn tiếp đón Tổng Thống Nixon). Không những tiếp đón linh đình, trọng thể mà còn hân hoan, âu yếm như đối với một cố tri thân thiết gặp nghìn lần người đồng chí nghèo BV. Rõ ràng là anh cả Nga Sô vĩ đại đã vì quyền lợi, bỏ rơi em út một cách trắng trợn. Trong khi tình hình quốc tế được mô tả là khích lệ đối với phe ta thì tình hình quốc nội, trái lại quả là bi thảm.

Bi thảm nhất là giữa lúc ngưng chiến sắp thực hiện thì 2 bên Nam Bắc đua nhau chết trên chiến trường. Gặp ai cũng méo mặt! Méo mặt vì tiền, vì đồn quân, vì lệnh gọi các con em chiến sĩ quốc gia tìm đến Đầu Gối hỏi: «Giờ thử hăm nhảm đã đi chưa. Tình thế lúc này rất thuận lợi cho người quốc gia tại sao anh cứ nằm khàn, thở ngắn than dài, không chịu hoạt động gì cả».

Đầu Gối trả lời:

«Anh bảo tôi phải hoạt động cái

gì bây giờ. Anh mách nước tôi đi, riêng tôi tôi không biết phải làm cái gì cả. Mỗi ưu tư to lớn nhất của tôi hiện đại là lo tiền trả nợ. Và có lẽ đây cũng là mối ưu tư to lớn nhất của tất cả mọi người. Anh xoay tiền cho tôi mượn đi rồi anh bảo tôi hoạt động tôi cũng theo, chống ai tôi cũng sẵn sàng chống, chống, cộng, chống Chính phủ, chống lung tung bưng.

Người bạn thử dài trả lời:

Tôi đang định đến hỏi mượn tiền anh thì anh lại chơi xỏ hỏi mượn tiền tôi trước. Trưa hôm nay tôi đi ở đường Công lý thấy quăng đường trước dinh Độc lập có hàng rào dây kẽm gai ngăn cản không cho xe cộ qua. Ban đêm vì lý do an ninh cấm con đường đó thì có thể hiểu nổi, chứ giữa ban ngày mà cấm xe cộ qua con đường đó từ 12g đến 2g thì trời cũng không hiểu.

Khiến Đầu Gối bật cười:

— Anh ngu quá. Tổng Thống lúc này đa đoan quốc sự buổi trưa cần yên tĩnh mới ngủ được. Đó là lý do buổi trưa quăng đường Công lý trước dinh Độc lập bị cô lập. Lúc này anh và tôi không ai lo việc nước hết, chỉ lo nợ. Một mình Tổng Thống phải lo dùm toàn dân, nếu Tổng Thống không đủ sức khỏe, buổi trưa Tổng Thống không có đủ yên tĩnh để nghỉ ngơi thì vận mệnh đất nước này dám đi doang lăm

Ngo Đầu Gối cất nghĩa, người bạn như người ngủ mê chợt tỉnh

gật khen Đầu Gối thông minh(!). Nhưng một lát sau, anh lại buồn rầu, nói với Đầu Gối.

— Tôi biết mai mốt sẽ ngưng chiến. Tôi biết miền Nam này sẽ không rơi vào tay Cộng Sản. Nhưng ngưng chiến chưa chắc đã yên vui sung sướng hơn lúc này. Điều đáng ngại, chật vật, thanh toán chính trị đẫm máu hơn là đảng khác. Tôi thấy chán ngấy đất nước này, không ai u mê bằng dân tộc này. Miền Bắc thì ngu và ngoan cố. Miền Nam thì ngu và hèn. Ngu, ngoan cố, hèn nên mới cam tâm làm tay sai cho các đế quốc trắng đỏ, để hoàn bị đâm chém nhau bằng thích, trong khi các đế quốc đã bắt bỏ nhau. Tôi muốn bỏ đất nước này đi cho khuất mắt. Nghe nói Đầu gối có cái dự án di cư sang Gia-Nã-Đại làm phu đồn điền. Đi đâu cho tôi đi cùng với.

— Khoan đã, giờ di cư chưa đến. Ráng mà sống. Chúng ta còn phải coi, phải chứng kiến, phải tham dự nhiều trò vĩ đại khác. Dân tộc ta là một dân tộc ngu nên anh hùng. Chúng ta còn phải thực hiện nhiều cuộc cách mạng nữa.

— Lại cách mạng! Anh chưa chán cách mạng à?

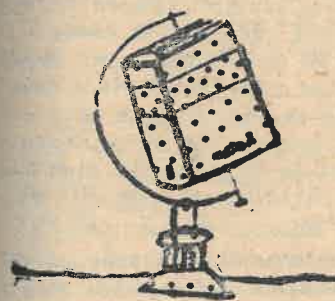
— Minh chán cách mạng nhưng cách mạng nó chưa chán mình! Thì cứ phải đeo nó, cho đời sống tạm có lý do. Tôi tin phen này, nhất định phải có cách mạng thực sự.

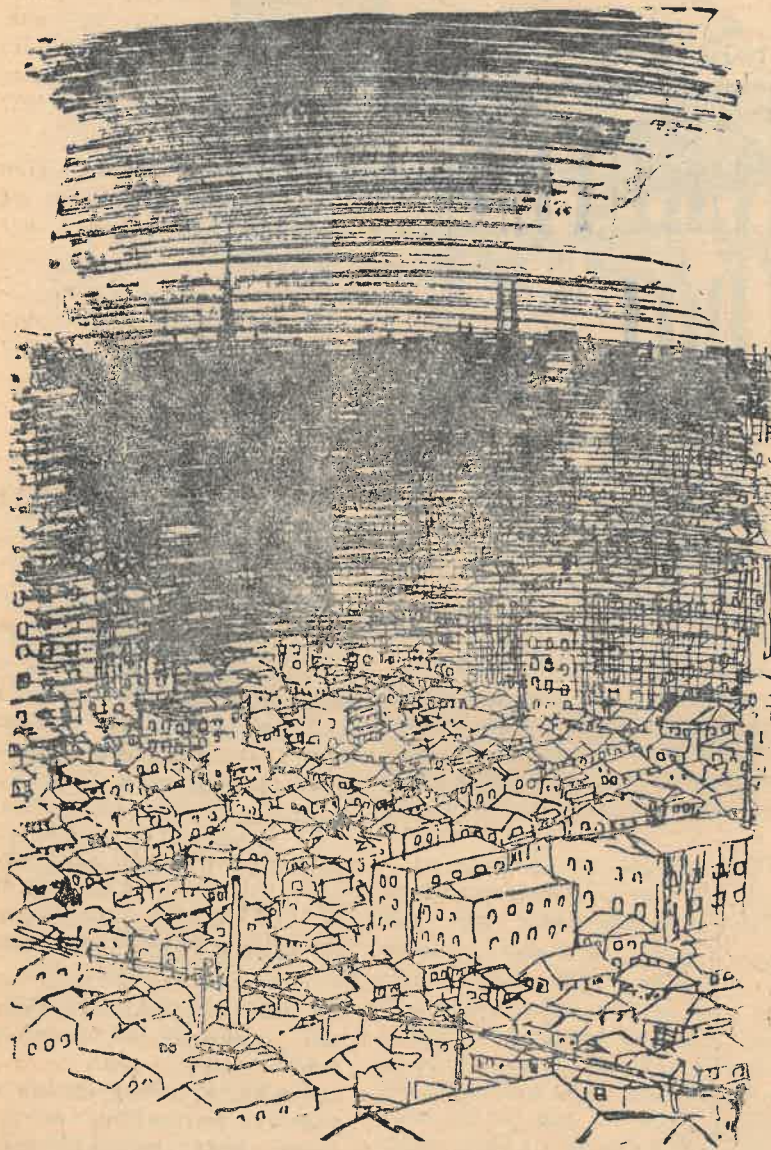
— Cách mạng thực sự là thế nào?

— Chính tôi cũng không biết. Nhưng chắc chắn là có cách mạng thực sự.

NGŨ TỬ TU

CHUYỆN ĐỜI





Vũ khí của thời đại khinh miệt

ĐẠI LÃNG

Một buổi chiều đông, gió thổi mạnh, mưa nặng hạt, ngày 22 tháng 12 1932. Tại Chicago, Mỹ quốc, cảnh sát viên Bundy bị bắn chết trong một Snack Bar nhỏ, theo điểm chỉ của bà chủ quán Frank Wiecek bị bắt và kết án. Bản án không chút khoan dung. Tội giết người của Frank là giọt nước làm tràn đầy chiếc ly phản nộ. Bundy là cảnh sát viên thứ 8 bị giết trong vòng một tháng... Tòa tuyên án mau chóng, khắt khe, giới Cảnh sát, đã chứng bằng lòng, không một ai ngờ vực về quyết định của tòa. Nhưng có những người phủ nhận án quyết, người vợ, người mẹ và Frank...

«Con tôi không giết người». Bà mẹ tin chắc như thế và một nghị lực được dựng lên dưới những sợi tóc trắng, bàn tay run, chiếc lưng còng. Người mẹ cố gắng làm việc trong bóng tối, trong tuổi già để gom góp, dành dụm một số tiền 5.000đôla. Sau 11 năm miệt mài chịu đựng. Người mẹ già có được

số tiền. Bà đăng báo thưởng 5000 Đôla cho người nào tìm được thủ phạm giết cảnh sát viên Bundy, hay nói một cách khác: Chứng tỏ con bà vô tội... Mẩu tin trên được đăng trong mục quảng cáo của tờ Chicago Times. Một ký giả tờ báo chú ý đến và ra tay tìm thủ phạm. Thoạt tiên anh ta bị khiến thích bởi số tiền thưởng nhưng sau khi gặp người mẹ, một bà cụ già dùng hết những ngày cuối đời mình kiếm từng đồng bạc một để gởi tội cho con, gặp người vợ, dù đã lấy chồng khác nhưng vẫn tin rằng chồng vô tội, anh ta cũng gặp Frank tại khám, bằng trực giác bên này kiểm chứng được bởi nét mặt trầm tư hiền hậu của Frank... Viên ký giả quyết định theo đuổi mục đích. Nhưng có những trở ngại xảy đến, phản ứng của giới cảnh sát, tòa án và viên chủ bút... Người ký giả mệt nhọc, bước đi giảm phần cường quyết, những nhiệt thành ban đầu có triệu chứng suy yếu ngả lòng... Nhưng nhờ một kiểm chứng khác

kiểm chứng bằng máy. Chấn động tinh thần của Frank được vẽ trên một lược đồ, sự trung trực của anh không phải được xác nhận bằng giọng nói run run của người mẹ, bằng tiếng nước nở ngất đoạ qua giọng nước mắt của người vợ... Frank được xác nhận được «Test», được «check» bằng một khám phá sự thật. Người ký giả đầy lương tâm nghề nghiệp, lương tâm trung trực luôn hướng về sự thật - Bao phủ, thúc đẩy bởi một tinh thần nhân ái đầy tính chất con người, rút cuộc cũng phải nhờ đến chiếc máy để đẩy nghị lực đi hết con đường bốn phần... Con người nhân bản vẫn phải dựa vào máy để khai triển tìm hiểu mình và đồng loại. Máy đẹp đẽ và giỏi, máy chắc chắn, không sợ hờ. Máy tuyệt hảo !!! Đó là câu chuyện cũ, chu của những năm trước thế chiến, con người bành diện và tin tưởng tuyệt đối Khoa học. Sức mạnh vừa mới được khai thác, sức mạnh vạn năng, không khuyết điểm.

Một câu chuyện khác chuyện của Tiểu thuyết, anh chàng Toham Moritz trong 13 năm phiêu bạt qua 38 trại giam, 38 trại giam của nhiều quốc gia. Mỗi quốc gia có một lý lẽ riêng để nhốt anh đằng sau hàng rào kẽm gai... Chính quyền Lỗ nhốt anh vì tội có do thái, người Đức đưa anh vào tù vì có giọng Lỗ ma ni và chắc chắn hơn, tên anh viết theo lối hồ... Người Hung lại đón nhận anh vào một trại giam khác, rồi đến người Pháp và Mỹ... 38 trại giam của bao nhiêu quốc gia nhưng cũng đóng khép kín với hàng rào kẽm gai trùng trùng... Tôi có tội gì? Câu hỏi vang hoai như tiếng thét bất tận, không có ai trả lời, chẳng có ai trả lời được... Io-hann Moeritz không có tội, anh ta chỉ có tội làm... Người. Nhưng trong thời đại của cuốn tiểu thuyết, người ta không nhìn Người như một Người, nhưng mỗi người phải là một Công Dân, công dân Lỗ Hung Đức, Pháp hay Mỹ... Không ai được quyền làm người với tính chất căn bản, nhỏ bé tội nghiệp và an phận của riêng nó—Người không còn, chỉ còn Công Dân với tội ác được tính trước, với kén thưởng có sẵn, và biện pháp đối xử, tất cả các trường hợp cho bất cứ một hạng Công Dân đều được định đề. Tất cả đều được đánh số và xác định trên danh nghĩa văn minh, trật tự và tiến bộ của nhân loại. Dưới các định nghĩa có đánh số này không còn một con người với toàn thể cho cả tâm thương của mỗi cá nhân. Điều này xuất hiện ở một cuốn tiểu thuyết, lấy bối cảnh của Âu Châu hạn thế chiến. Thời đại tan vỡ, hủy hoại thời đại đen của nhân loại trên quá đà kỹ thuật và chiến tranh.

Nhưng bây giờ là năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai. Tôi viết đủ chữ để xác nhận sự tiến triển của thời gian.

Năm 1972 tại Sài Gòn trong nước VN có chiến tranh triển miên, có người chết hàng ngày với con số hàng trăm không gây xúc động. Người chết khi đang ăn miếng cơm, có đứa bé chết khi đang bú vú mẹ, có người chết sau ngay cười, không phải người dân ở ở trại địa ngục có đầu với ngón cổ tay còn đỏ hồng vì chiếc vòng vàng ngày hạnh phúc. Chiếc vòng đã được cởi ra trong đêm tân hôn. Biên

giới sống chết không còn cho người Việt Nam. Sống được xem như một hạnh phúc lớn và chết thì coi như chuyện đã rồi, chuyện hiển nhiên... Giữa lòng của quê hương bị thiết tào hốc, Sài Gòn, Thủ đô yên tĩnh và đẹp đẽ của năm 1972 vẫn còn những hoạt cảnh sau:

— Tại sao «anh» thiếu căn cước sĩ quan. Viên trung sĩ Quân Cảnh tuổi vừa quá hai mươi găm gừ với một người gầy, lớn tuổi hơn anh ta, nét mặt xanh xao bệnh hoạn..

— Thẻ sĩ quan tôi mất trong hành quân ở Darkto năm 1967, đã làm đơn khai báo, đã bị phạt 8 ngày khinh cấm theo quân kỷ...

— Tại sao không có giấy chứng nhận?

— Tôi ở sĩ quan tác chiến, đơn vị đi hơn 11 tháng trong một năm, ai làm giấy chứng nhận đó... — Sao cường chỉ tại ngũ quá hạn, quá 1 tháng rồi?

— Tôi nằm nhà thương 3 tháng, tổng y viện không triển hạn chứng chỉ tại ngũ được.

— Tại sao chứng chỉ tại ngũ của ĐPQ lại mặc y phục Nhảy Dù.

— Tôi sĩ quan Đà Lạt, cùng khóa với Thiếu Tá Thọ thuộc binh chủng của anh, ở Nhảy dù 8 năm mới dời ra các tiểu khu, không phải ĐPQ.. Tôi không có đồ xanh, không ai phát.

— Giấy phép xuất trại đâu?

— Ngày Chủ nhật, chỉ bệnh nhân gần chết mới ở lại, thương binh dù quê cũ cũng chống nạng đi về nhà. Ngày mai tôi ra hội đồng giám định, phòng chạt, thũu ăn bệnh viện khó ăn... đi về ăn cơm xong chiều vào lại...

Kết cục, viên sĩ quan 12 năm lính, cựu binh chủng Nhảy Dù, bị thương vì chiến trận được tổng vào phòng giam quân trấn SG nơi mùi phân và nước tiểu bốc lộn làm đặc không khí vì những tội quân kỷ trầm trọng: Không thể căn cước, chứng chỉ tại ngũ quá hạn, xuất trại không giấy phép và, thiếu thẻ bài kim khí (thẻ bài có công dụng để phân biệt người chết ở chiến trận và loại máu của mỗi thương binh...) Tội rất nặng, Quân trấn trưởng đã có chỉ thị, Huấn thị điều hành Quân kỷ đã có ghi đủ các điều khoản và biện pháp trừng phạt... Thiếu giấy, xuất trại không phép là tội, nếu tha thứ sẽ làm sụp đổ kỷ luật. Kỷ luật là sức mạnh của quân đội. Quân đội cần duy trì kỷ luật hơn khoan hồng cho một sĩ quan tình nguyện đi lính từ năm 17 tuổi lúc chưa bị một thời thúc vì hoàn cảnh như động viên, nghèo đói... Kỷ luật, đại diện là người Quân Cảnh trẻ cũng không xiêu lòng bỏ qua cho người sĩ quan đã chọn binh chủng nguy hiểm nhất để phục vụ hết đời tuổi trẻ của mình... 8 năm ròng rã ở chiến trường để giữ bình yên. Tôi thiếu cũng giúp cho viên Trung Sĩ Tuần cảnh vệ Chuẩn úy trưởng toàn ở Ban Tuần

(Xem tiếp trang 57)



Bước nhảy vọt của đồ chơi giết người

Bài của
PHAN NHẬT NAM

Từ khi đoàn thuyền Pháp bắt những trái đạn đầu tiên vào cửa bể Đà Nẵng, đời Tự Đức đến nay gần được 100 năm. Một trăm năm, nhân loại có những tiến bộ vượt quá đất và tầm nhìn của con người vào tận không gian, qua khỏi khí quyển, lấp lức của địa cầu đến những tinh cầu khác... Trong đã tiến triển đó, dân tộc ta cũng vùng dậy, đứng lên và tranh đấu để tiến bộ... Chúng ta tiến bộ trong cách sống, biết mặc veston, đeo cà vạt đứng một như những người dân văn minh nhất ở Hoa Thịnh Đốn, Balê, người dân Sài Gòn cũng có xe Chevrolet Peo to loại mới nhất, Mazda 1600, 1800, giới con nít

mới lớn ăn chưa no lo chưa tới, người ngòm không giống ai, ở nhà ô chuột, đi dép da, cũng tóc dài, đeo vòng «pháo chiến», đập đàn đánh trống hò hét những bản nhạc (tạm gọi là nhạc cho phổ thông, của Jethro Tull, của Jacksons Five Tóm lại, dân ta cũng tiến bộ, nhưng thành phần tiến bộ không đều. Không cần so sánh người Saigon với dân của một quận nhỏ ở Bồng Sơn, Quảng Trị, người Quận I, Cường Để, Phùng Khắc Khoan cũng đã khác xa người dân quận 8 phường Bến Củi... Thế cho nên cường độ tiến bộ và mẫu số chung cho người dân từ Bến Hải, có thể gọi từ Nam Quan (tại sao lại chỉ

rút gọn nước ta ở Bến Hải) vào đến Cà Mau chưa có. Nhưng có một tính chất chung, một đặc tính đặc thù, đặc dị, sự kiện phổ thông tổng quát và tràn ngập. Không phải riêng cho một giới, một vùng, không riêng cho người Saigon hay người ở sông Bé, cũng không riêng cho Bắc hay Nam Việt Nam... Sự kiện, ào ạt, thương trực, dài dài bền bền xảy đến từ lúc Ogiơ của mỗi ngày cho đến phút chót cùng của giờ 24, xảy đến cho toàn thể sanh vật được gọi là người VN, xảy đến trùng trùng giăng giăng nơi idầu sông khe suối, trên bờ cát heo hút vùng Quảng Ngãi, Quảng Tín, nơi núi cao dọc biên thủy

Lao Việt... Sự kiện hăng hăng lớp lớp mỗi ngày mỗi phút tăng hoài cường độ.... Sự chết dân tộc Việt gánh nặng kinh khiếp này tưởng như một khối định mạng không rời bỏ được.

Mỗi năm một tiến bộ

Một trăm năm nhân loại của năm châu có những tiến bộ cụ, thể đánh dấu được bằng những kế hoạch tam niên, ngũ, thập niên. Họ có kỹ nguyên Thép, kỷ nguyên Dầu Lửa, kỷ nguyên phản lực không gian... được tính từng thập niên chính xác.... Trong tiến bộ khốn nạn của quê hương chúng ta cũng có những thăng trầm ghi nhớ... 1884 (Hòa ước Giáp Thân) nhận sự độ hộ Pháp 1946 chiến tranh Việt Pháp bùng nổ, 20.7.54 ký kết hiệp định Genève, 1959 C.S. khởi sự gây loạn ở Nam VN, 2-8-64 Tàu Maddox bị tấn công mở đầu cuộc không tập của Hoa Kỳ vào lãnh thổ Bắc Việt, Tết Mậu Thân (tháng 2/1968) Cộng Sản Tổng công kích vào toàn thể thành phố miền Nam, tháng 5/68 mở cuộc TCK đợt II, Tháng 5/70 Quân Lực VNCH tấn công vào hậu cần địch ở biên giới Miền Việt, tháng 2/71 hành quân Hạ Lào và chốt hết, hiện còn đang tiếp diễn với toàn thể tàn phá, cuộc tấn công đã kéo dài quá hai tháng hay 67 ngày kể từ ngày 30-3-72... Bao nhiêu ngày tháng qua trong vòng một thế kỷ, dân tộc ta chưa có một dịp để khách thành xa lộ xuyên Việt, chưa có lúc chấm dứt giai đoạn kinh tế ngất ngư eo uột, bước qua kỷ nguyên «cát cánh» tạo tiến bộ đồng nhất cho xã hội quốc gia... Chúng ta chỉ có số tử tăng cao và khối lượng nhà cửa, đồng ruộng cùng cơ sở kinh tế sụp đổ. Sụp đổ với vận tốc chóng mặt... Một trăm năm gánh mãi cơn điều linh ngạt đầu. Chúng ta tiến bộ ở sự kiện này, tiến rất xa...

Từ đoàn xe tăng S35 của Leclerc

Bỏ qua những ngày chiến tranh Việt Pháp, chiến tranh «toàn» giữa quân của Francis Garnier và quân Nguyễn Tri Phương lúc đạn đại bác chưa có đầu nổ và Thần công phá địch đại tướng quân triều đình Huế trước khi khai hỏa phải được lưng bằng xoi gà hoa quả. Bả

đầu bởi chiến tranh «Việt Pháp» khác, ngày lực lượng tướng Giáp rút về mặt khu ở Thái Nguyên, Bắc Cạn tướng Leclerc với đoàn chiến xa nổi tiếng, một colonne blindée gồm khoảng 10 chiếc Somua S35 với vận tốc tối đa 50 cây số giờ, trang bị một khẩu đại liên 47 ly với 116 viên đạn, một đại liên 7,5mm có ba ngàn viên đạn. Đây là những con số lý thuyết và cũng chưa chắc «chi đoàn chiến xa của tướng Leclerc có đủ cấp số trên... Nhưng dù đủ hay thiếu, biết đầu viên tướng này lại chẳng «điều động» thêm vài chiếc Chenillette, thiết giáp do hãng Renault chế tạo từ năm 1931... Nhưng dù với loại xe gì, đoàn «chiến xa» lừng danh của viên tướng Mũ đen «Ngoại hạng» đó cũng đủ làm dân Hải Phòng, Hà Nội hoảng vía, tiếng xích sắt kéo trên vệ đường, nhịp nổ đạn đại liên 7,5 vang đều đặn... Chiến tranh cơ giới với toàn thể tàn khốc ào xuống, dân chúng theo chân đoàn quân «bình phả» họ Hồ vọt ra ngoại ô để lại thành phố cho tự vệ «chiến đấu trong thành phố» bằng Pạc học, súng lục Mau ser và dao găm... Đồng thời ở Huế quân dân Phú Xuân anh dũng chắt rơm chung quanh khách sạn Morin (nơi kiều dân Pháp, trú ngụ), rải ốt bột lên rơm xong đốt cháy để hỏa thiêu cứ điểm... Chiến tranh không khác trò chơi, nhưng máu của người Việt cũng đã chảy ướt lớp nhựa đường phố Hải Phòng, Hà Nội, Huế... Trò chơi khốn nạn bắt đầu nặng độ.

Tới 3 pháo đội 75 ly của Giáp

60.000 người Giáp rút về chiến khu với 35.000 súng cá nhân, 1350 Tiểu liên hay Đại liên, 200 súng cối, 54 Đại bác từ loại 37 ly sơn pháo đến 75 ly không giật trong đó có 18 chiến xa hạng nhẹ... Số vũ khí này được Nhật, Mỹ giao lại chính thức hoặc bán chính thức tùy theo tình hình chính trị kể từ ngày 9-3-45 (ngày Nhật đảo chính Pháp), cũng có một số lớn do Tàu bán lại qua trung gian chợ đen... Với số vũ khí này cộng thêm một ít súng nội hỏa chế tạo rập theo mẫu súng Sten, loại tiểu liên xung kích nổi tiếng của người Anh, Võ nguyên Giáp bắt đầu trò chơi máu

Cuối năm 1949, Hồng quân T.M. Kiểm soát được hết vùng Hoa Nam mở một hậu phương lớn cho quân đội tướng Giáp, hành lang về Việt Nam thênh thang, núi rừng Việt Bắc chạy dài từ biên giới đến Trung lưu sông Hồng trồng trái thuận tiện cho đoàn quân vừa được huấn luyện trong khuôn thước Sư Đoàn, Trung đoàn. Tướng Giáp lại vừa được tăng cường thêm ba pháo đội 75 không giật và 105 ly. Ba pháo đội ngi là 16 khẩu súng. Nhưng cũng đã là pháo binh nặng cho một đơn vị còn mang tính chất du kích, Giáp khởi đầu chiến tranh giải phóng. Một loạt chiến dịch được mở từ tháng 12/1949 đến 10/4/1950, chiến dịch Lê Lợi để biểu dương lực lượng Trung đoàn 209 với mục tiêu là Chợ Bến, đây cũng là cuộc «tập dượt» sơ khởi làm quen chiến trận cho các Tiểu đoàn chưa được «Sư đoàn hóa» với địa thế thượng lưu sông Lô. Chiến dịch Lê Hồng Phong I dọn sạch biên thủy xứ Thái uy hiếp đến Nghĩa Lộ, Tân Uyên và cuối cùng tháng 9 đến tháng 10 Tướng Giáp mở đầu cuộc dộng đường vĩ đại lập vòng đai an toàn từ biên giới đến đường số 4 bằng chiến dịch Lê Hồng Phong II, lực lượng tham chiến gồm nguyên Sư đoàn 308, Trung đoàn 209 và một số Tiểu đoàn bộ binh biệt lập, các cuộc tấn công được yểm trợ tối đa bởi những Tiểu đoàn pháo vừa từ Trung Hoa về, những pháo mới tinh xáo đàn áp đè dẹp hỏa lực trú phòng ở Lạng Sơn trong những ngày đầu tiên—Dưới hỏa lực nặng của dàn pháo binh này, dãy căn cứ Tiên Yên, Lạng Sơn, Đông Khê, Cao Bằng bị nhử lần lượt không phản ứng kịp... Chiến dịch kết thúc với thiệt hại về quân pháp được coi như trăm trọng nhất trong chiến tranh thuộc địa kể từ trận đánh Montcalm ở Québec, 7000 người chết và mất tích hoặc bị bắt, 13 đại bác 125 súng cối, 450 xe, 3 chi đoàn thiết vận xa, 940 trung liên hơn 2000 súng cá nhân và tiểu liên số chiến lợi phẩm tịch thu này, có thể trang bị bổ sung cho 5 Trung đoàn, là chưa kể các kho tàng mà quân pháp chưa kịp phá hủy...

Chỉ mới 4 năm, một quân đội du kích già chết năm xưa nay đã

hiến thành Đại đơn vị những đơn vị nặng, đủ kích thước đánh trận chiến quy ước... Bốn năm, thời gian quá ngắn cho binh sĩ, nhưng quân đội «Nhân Dân» đã lớn bằng 1 bước chớp mắt... Bao nhiêu thầy người Việt đã trả giá cho cuộc lớn mạnh lót đường này...

Bom Napalm đã nổ!

Ngày 10 tháng giêng—1951, tiếp tục sự nghiệp máu, để giữ lời thề kiên hãnh can tét Canh Dàn tại Hà Nội » Giáp xưa 81 Tiểu đoàn Bộ binh, được yểm trợ với 12 toán pháo đặc nhiệm, 8 Tiểu đoàn công binh chiến đấu vượt núi Tam Đảo đánh xuống Vĩnh Yên. Trận chiến kéo dài cho đến chiều 17, những ngọn đồi 47, 101 trong lòng Vĩnh Yên được tưới bằng một thứ nước mưa pha máu máu đỏ sẫm Từ hàng trăm thầy người len lỏi chan hoà, ngấm sâu vào lớp đá voi đặc cứng bùn . Hàng ngàn con người quay cuồng bùng nổ bốc cháy bởi lựu đạn, mìn lửa. Lưỡi lê và lửa Napalm... Thứ bom xuất trận đầu tiên ở chiến trường Đông Dương.

— Cái gì vậy có phải bom nguyên tử?

— Kh ng, Napalm !!

Những người lính Cộng sản hoảng hốt, sợ hãi vỡ nát trong thứ lửa nhân tạo từ trời cao rơi xuống. Năm giờ chiều trận đánh tàn, sư đoàn 308. 312 rút về hướng Đồng Bíc theo các thung lũng ngoi. Tam Đ o để lại 6000 xác người và 500 tù binh. . Võ ng. Giáp mua kính nghiệm trận địa chiến bằng 6000 xác đếm được nhưn g còn bao nhiêu người bị thương và bao nhiêu nhân công vô danh đã được hy sinh cho chiến trường? Những người này với một nỗ lực kinh khiếp, chỉ bằng đôi chân và chiếc lưng chuyển 5000 tấn gạo, đạn dược và vật liệu từ biên giới về Vĩnh Yên, đúng thời hạn, đầy đủ cho trận chiến dài 7 ngày hay 168 giờ... Một trăm sáu mươi tám giờ, lịch sử què hương đi được thêm dặm đường dài về khổ nạn 168 giờ. Từ ngày 10 đến 17 tháng giêng năm 1951 ở Hoa lư ước đảo xi nê Ri ta May Worth làm lễ dâng thánh cho một đũa bé tên Yasmin, con của cô ta và ông

Hoàng A ly khan. 168 giờ ở Úc, ở Ý, ở Pháp, trên khắp vùng thế giới người dân trong bình yên, trong hạnh phúc Riêng ở Việt Nam trên những cao độ dưới chân ngọn Tam Đảo, người Việt qua cửa ải khốn nạn bị thảm để lớn dậy theo chiều cao của bất hạnh...

Trọng pháo đài Điện Biên

Chiến tranh Việt Pháp kéo dài, kéo thật dài như một sức mạnh không suy sụp, dài như hơi thở đều đặn của gã lặc sĩ sung sức. 1951, 52, 53, 54 ... Những năm tháng dài đặc cử tuần tự qua không dứt khúc, không rẽ hồ .. Mat 36. Mat 49, Thompson: Carbin garant, FM đầu bạc lần lượt sử dụng

Hộp thư
tòa soạn

Đời đã nhận được thư và bài của các bạn :

Nguyễn thương Hoài (Biên Hòa)
Trần mai Hạt (Gia Định) Thúc
(KBC 6984) Nguyễn Dũng (Bình
Dương) Tôn thất Duyệt (Đà Nẵng)
Lương văn Lượng (KBC 3053) Trần
ngọc Kim (KBC 4893) Nguyễn thành
Kim (KBC 6419) Hà viễn Phương
(Qui Nhơn) MQM (thơ) Gà Mờ (SG)
Đào tiến Cường (Gia Định) Ngô
Cang (Đà Nẵng) Phạm Hải (thơ)
Bạch Hạch (Phan thiết) Khuê việt
Hồng (Đà Lạt) Nguyễn Thanh Mai
(KBC 6311-TL) K Sơn (KBC 3784)
Nguyễn Đình (KBC 6896) Hoàng
Thống (Tam Kỳ) Khuê việt Trường
(hơ).

Ông TRẦN MAI HOẠT : Khi
đăng thơ xin mời bạn tới tòa soạn
nhận báo tặng.

Các bạn THỨC LÊ ĐÀO TIẾN
CƯỜNG. Mực đỏ buồn tậm ngưng
vì các người phụ trách thấy buồn
hết thuốc chữa !

Bạn TÔN THẤT DUYỆT : Các
số báo bị tịch thân cũng có một

đề chống với Mat 49 biến cải, súng
bá đồ. k 51 ... Súng nổ không dứt
với đạn bay kín trời, cả hai phe
giết nhau trong say sưa mê mải, máu
người chảy xuống như cơn nước
lũ từ nguồn cao .. Cuối cùng trận
đánh chốt, đêm hẹn tử thần ở
góc nhỏ núi rừng Lào Việt, một
nơi chẳng ai biết phút chốc trong
một sớm chiều biến thành địa
ngục nhân loại ... quernica, Arden
Dunkerque ... Điện biên phủ, địa
danh này được xếp vào cùng
những nơi chốn con người hủy
hoại và tan vỡ ... Điện biên phủ,
địa ngục mới nhất ...

(Xem tiếp trang 13)

phần vẫn có độc giả mua được.
Xin bạn chờ ngặc nhiên nếu
nhân viên công lực bỏ sót. Đưa
trộm cướp mà còn có khi tại đạo
dài dài nữa là mấy tờ báo nhỏ nhối
Tòa đạo không nơi sao đâu.

ÔNG GÀ MỜ : Ý kiến ông về các ông bà Viện Dưôi rất xác đáng, nhưng ông chắc cũng hiểu tại sao chúng tôi chỗ nêu những ý kiến đó một cách bóng bẩy xa xôi, mà báo vẫn tiếp tục bị tịch thu mấy số liên tiếp.

Thiếu úy PHAN VĂN HÒA : Xin ông gửi bản thảo về cho ông chủ. Từ coi trước khi có thể trả lời ông dứt khoát. Tuần báo Đối luận luôn hoan nghênh các tác giả mới, như bạn Bùi văn Bình bắt đầu công tác với Đời từ số này.

Tòa soạn Đời đã gửi báo cho các bạn sau đây:

- Ông Võ hồng Danh Tuy Hòa
- Huỳnh tấn Diệp KBC 3534
- Phạm ngọc Hòa KBC 6683

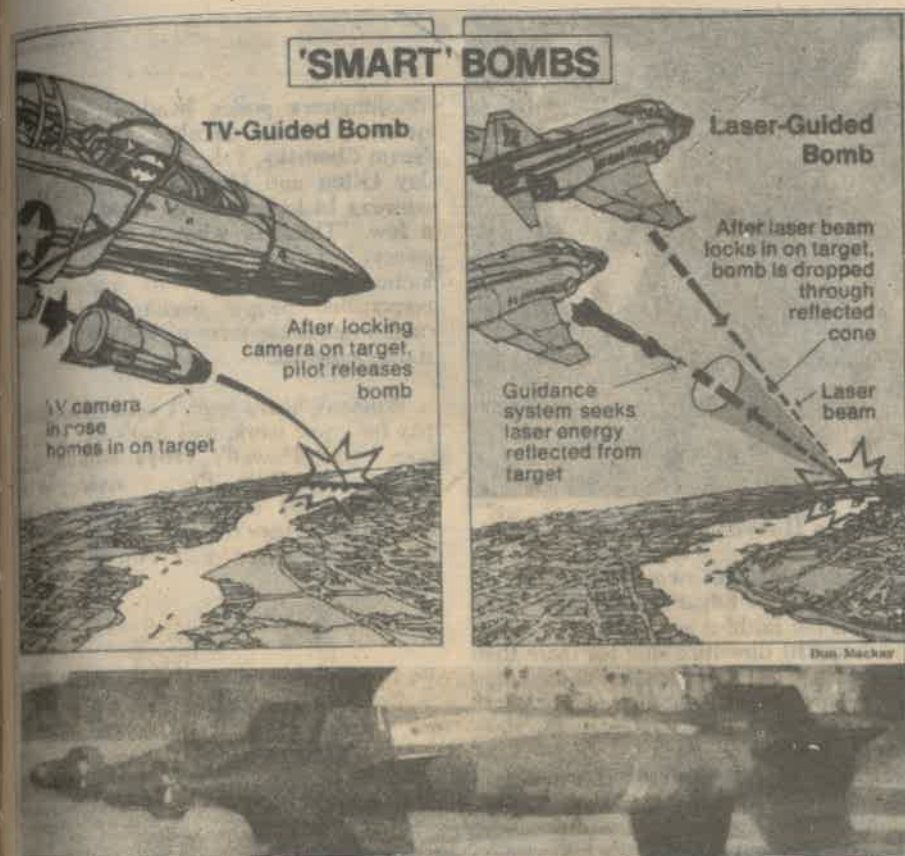
NGUYỄN THẢO NGUYÊN Nhân
tin cùng các bạn và các chú Thi
hữu muôn liên lạc xin biên thư về
địa chỉ.

— Nguyễn Đẹp. Văn Phòng Ty
Ốc Lô Hỏa Xa NHA TRANG

Riêng bạn Lê Trung Ngạn đã viết thư nhưng chẳng thấy hồi âm. Đang mong! Xin biên thư về địa chỉ trên...

Võ khí mới ở chiến trường Việt Nam

BOM « SMART »



BOM SMART

Bản vẽ trên cho tai thấy hai loại bom điều khiển bằng Ti Vi và tia sáng Laser. Bom Ti vi tương đối đơn giản hơn nhưng kém chính xác hơn mặc dầu cũng đã rất hữu hiệu. Ảnh chụp hai trái bom điều khiển bằng LASER

HÌNH NEWSWEEK

Hinh NEWSWEEK

«SMART» có nghĩa là «khéo, giỏi khôn, cư khởi» v.v... Dịch sang tiếng Việt, «SMART» Bomb có thể là «Bom khôn». Để hiểu và khoa học hơn, ta nên gọi nó là Bom LA-SER.

Vì Bom Smart được điều khiển để đánh trúng mục tiêu bằng Tia Sáng Laser, một phát minh khoa học mới được áp dụng vào địa hạt vũ khí. Như đồ hình cho ta thấy trước khi thả bom, phi cơ chở bom phát ra một tia Laser đánh trúng mục tiêu—Tia sáng Laser khi đánh trúng mục tiêu phát ra những tia phản xạ. Những tia này hợp thành một hình nón. Khi trái bom được thả ra—khỏi phi cơ, nơi đầu trái bom có gắn bộ phận bắt tia phản xạ của Laser nói trên đây và đi trúng mục tiêu.

Bom Tivi

Trước đây, không quân HK đã dùng loại bom điều khiển bằng

TIVI ở chiến trường VN. Đồ hình cũng cho ta thấy sự hoạt động của bom Tivi. Giản lược mà nói về loại bom Tivi, ta thấy trên phi cơ oanh tạc có gắn máy Tivi. Khi mục tiêu bị oanh tạc lọt vào màn ảnh Tivi, phi công nhấn nút «khóa» mục tiêu này vào màn ảnh tivi gắn ở đầu trái bom và cho bom bay ra.

Trái bom sẽ đánh trúng vào mục tiêu được «khóa» trong màn ảnh Tivi nó mang theo. Nói một cách khác, màn ảnh Tivi gan nơi đầu trái bom hướng dẫn bom đánh trúng mục tiêu.

Bom Laser

Bom Laser phức tạp và tinh vi hơn. Những tia Laser phát ra cực nhỏ, mắt thường không thể nhìn thấy.

Tia Laser đánh vào mục tiêu có thể do chính phi cơ mang bom phát ra, cũng có thể do một phi

cơ phụ khác bay thấp hơn thực hiện. Trái bom phóng ra sẽ ghi nhận những tia phản xạ, những tia này ảnh hưởng đến bộ óc điện tử của bom, làm cho cánh quạt gần ở đuôi trái bom xoay chuyển và đi trúng mục tiêu, như một phi cơ được phi công điều khiển.

Bom Tivi đã đắt tiền nhưng bom LASER còn đắt hơn nhiều. Trên thế giới hiện nay chỉ có Hoa-Kỳ có loại bom LASER và miền Bắc VN được «hàn hạnh» thường thức thử bom tối tân này trước hơn ai hết.

Bộ Quốc Phòng Hoa kỳ cho biết kể từ ngày KQHK dùng bom Laser oanh tạc BV tôi này, chỉ nội trong một ngày, KQHK đã gây thiệt hại cho BV bằng một tuần oanh tạc năm 1967.

Vũ khí mới chống chiến xa

Binh sĩ VNCH đang lắp xữ dụng
súng phóng hỏa tiễn chống chiến xa
loại mới — M.74. Với 4 ống phóng
hỏa tiễn cùng một lúc, súng M74 hạ
các chiến xaCSBV một cách dễ dàng.



Một loại vũ khí mới chống chiến xa
khác là súng TOW (viết tắt của chữ
Tube-launched, Optically-tracked,
Wire-guided; phóng bằng ống, nhắm
ống kính, điều khiển bằng giây điện)
Súng này có thể được gắn trên xe
Jeep giúp cho sự di chuyển được dễ
dàng.

PHAN NHẬT NAM

Bước nhảy vọt của đồ chơi giết người

(Tiếp theo trang 10)

Trong một thung lũng bề dài
khoảng 2000 yards ngang 700 chính
xác hơn từ cứ điểm cực bắc Gabiri-
elle đến Isabelle ở cực nam đã được
1820 yards, Béatrice phía đông qua
đến hàng rào núi Claudine với Hu-
quette ở phía tây rộng 620 yards.
Thung lũng được bao quanh bởi
những ngọn đồi 561, 781, 736 chồng
dẫn lên những đỉnh núi mù trời
vàng Lai Châu Sơn La. Người Pháp
bổ trí lực lượng 13.000 người gồm
Nhảy Dù, Lê Dương, Bộ Binh được
yểm trợ bởi 6 pháo đội 105 ly, 4
khẩu 155, 2 trung đội 50 sơn pháo
và 3 đại đội súng cối. Lực lượng
phòng thủ còn được tăng cường 10
chiến xa hạng trung, tất cả ưu tiên
phi yểm được thực hiện bởi 4 phi
đoàn khu trục, 2 phi đoàn oanh tạc
gồm những phi cơ Bearcat, Hellcat,
ver, Hellcat và Corsair cùng các oanh
tạc hạng nhẹ B21... Đối đầu với
lực lượng này, Tướng Giáp dùng
một lực lượng 19500 người của các
Sư đoàn 308, 312, 316, 304

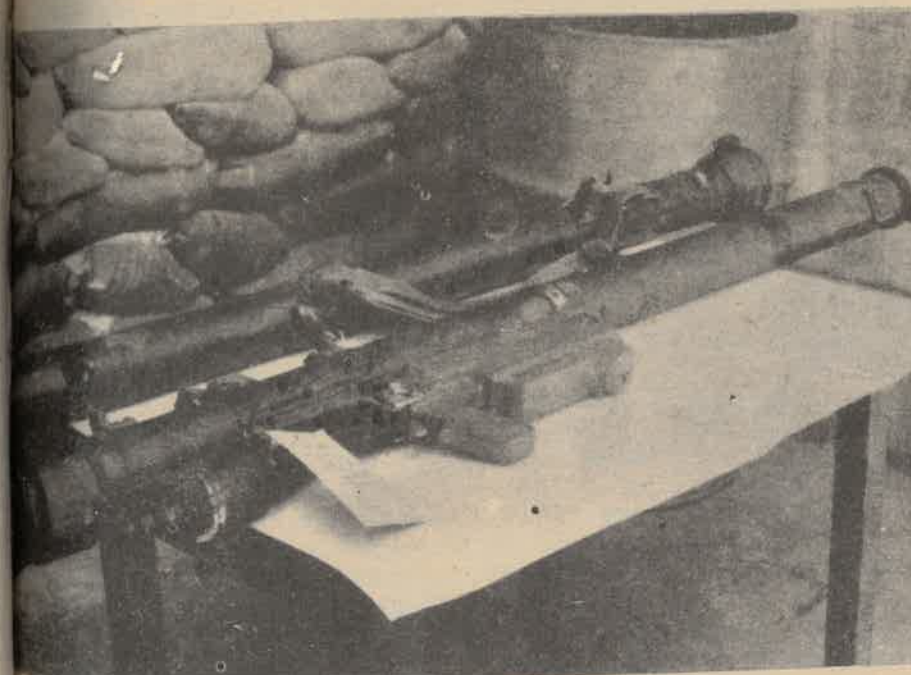
Trung đoàn 148 biệt lập, lực lượng
yểm trợ là sư đoàn 351 nặng gồm
đủ các trung đoàn bộ binh, pháo,
công binh và phòng không với 40
súng cối 82 ly, 21 khẩu 105 ly, 15
khẩu 75 ly và 20 súng cối nặng 120
ly; lực lượng phòng không có 20
khẩu 37 ly và 50 đại liên 50 của
Mỹ được trang bị đủ máy ném
pháo cơ loại mới nhất.

Với hai lực lượng to lớn như
thế, Pháp và Cộng Sản bắt đầu
chơi trò man dã trong giờ thứ 25
của cuộc chiến. Sau 56 ngày, quân,
Sư đoàn Thép của Tướng Vương
Thừa Vũ, đứng là cô ông sao trên
hầm chỉ huy của tướng Castro. 56
ngày trên cứ điểm của tàn phá
và hủy diệt, Tướng Giáp mua được
những tước hiệu: «Thần chiến
tranh du kích, Bậc thầy chiến tranh
gã phóng, Khối óc quân sự siêu
việt» và sau này «Người làm rung
nước Mỹ...» Giá cả cho vinh hào
này là 7.900 người chết, 15.000 bị
thương, chưa kể số chết và bị

thương của 55.000 dân công chết
mãi sẽ nơi, dựng đèo, dựng tay
cuộc nước từng lúc đường xuyên
qua đây cái trùng điệp từ mạn
Tuyên Quang, Yên Bái đổ về... Căn
số chính xác sẽ là bao nhiêu cho
những xác người VN nếu cộng
thêm vào 2.212 xác của quân phòng
thủ Điện Biên phủ... Bao nhiêu
người Việt đã chết cho 56 ngày đó
máu ngập xương đỏ?... Còn những
PIM (tù nhân chiến tranh) Việt
Nam nữa, những sinh vật khổ nạn
trần trụi thụ động dưới luồng
bão mãnh thép... Họ cũng là người
Việt, thứ VN khổ nạn chết kếp
tựa gọng kìm đại pháo không
phương tiện chống trả. Trò giết
người được chơi tàn bạo với một
«đảng» chắc chắn khoảng 30.000
người — Láng bạc được «đập»
bằng cú đi tiên do khoảng 100 khẩu
đại bác 105 đánh xuống. Dân tộc
thêm một lần nhảy quã đá trên
điều đắng và bất hạnh...

Từ 1954 đến 1965

Nhưng đó mới là năm 1954, lúc
vũ khí thương thượng tối hảo nhất
chỉ đạt đến chỉ số 100 viên trong
1 phút (con số lý thuyết cho tác
xa thực hành), chỉ số lý thuyết
không tính thời gian bỏ kẹp đạn,
thay bằng đạn mới và trở ngại tác
xa nếu bắn quá nhanh vì súng
không trình đạn kịp. «Địa ngục»
Điện Biên cũng là nơi hứng mưa
bom nhiều nhất của chiến cuộc
Đông dương, với 9265 tấn bom do
107 chiến đấu cơ thực hiện trong
những ngày đánh bom nặng nhất
trên con đường 41 từ Cồ Nổi, Tuần
Giáo về Điện Biên... Dân tộc ta anh
dũng tiến bộ hơn nữa, vượt xa «kỷ
lục» tàn phá và chịu đựng do chính
mình đạt được, 9025 tấn bom của
tháng 5-1954 trở nên con số khôi
hài, con số vô nghĩa so với cuộc
oanh tạc «đầy đẹp» ngày 2-7-1965
cũng trên lòng chảo Điện Biên phủ
này, 24 phi cơ F4 Thunderchiefs
và A1 Skyhawks trong vòng 29 phút
phá tan toàn thể công sự phòng



Hỏa tiễn S.A7 do Nga chế tạo tầm nhiệt cảm tay chống phi cơ và chiến xa
do Lữ Đoàn 369 TQLC tịch thu được tại mặt trận Trị Thiên



Tên loại phòng không 12 ly 7 hạng nhẹ (trên), CSBV đã sử dụng đến loại đại bác phòng không UZ-23 cỡ 23 ly gồm 2 nòng kết hợp (phải) với nhịp độ tác xạ 800 viên/phút, tầm bắn xa 2 500 thước độ công phá 45 ly thép trong tầm bắn 500 thước. Súng này do Nga sở chế tạo là loại vũ khí phòng không mới nhất bị binh sĩ SD 1 BB tịch thu tại chiến trường Trị Thiên

ngự và phi đạo chiến thuật năm chéo với phi đạo năm xưa, phi đạo đúc bằng bê tông cốt sắt. Với 21.950 cân bom, chiến trường ác liệt, tàn bạo, khó khăn năm xưa tan biến trong 29 phút ngắn ngủi. 11 năm sau ngày «vinh quang», quê hương rực rỡ của Tướng Giáp chỉ là mục tiêu tập dợt cho đoàn phi cơ xuất phát từ một nơi lạ, giữa bề khơi với những người phi công chưa có ý niệm về người Việt. Tướng Giáp bị qua mặt không báo trước, nhanh như chiếc phản lực bay vút qua bầu trời.

Rời Mậu Thân, AK dụng M 16

Nắc thang chiến tranh không phải được leo lên từng bậc, nhưng hàng chục bậc một, không phải leo nhưng nhảy vọt, bay bổng và bốc hỏa lên... Tết Mậu thân Bắc quân xưa đại binh vào thành phố với lực lượng 84.000 người sau một tuần cố giữ, họ bị đánh bật ra tất cả mọi thành phố, trừ thành phố Huế được giải tỏa vào ngày thứ 20. Bắc quân rút lui ra khỏi các thành phố để lại 40.000 xác chết được 3000 bị bắt và khoảng 5000 bị thương, những con số đã kiểm chứng được... Quân đội giải phóng ăn tết không bằng bánh mứt rượu ngọt, họ đón tết cùng những súng đạn tối hảo như AK47 AK57 với nhịp độ tác xạ thực hành là 600 viên trong 1 phút, thứ vũ khí cá nhân tinh vi nhất của lực lượng hiện đại, với băng đạn 30 viên (hơn băng XM16 5 viên) viên xạ hữu dụng 540th, tổ tam gồm 2AK và một súng phòng ngự đạn B40, hay B41 làm thành

toàn đạo phủ toàn hảo lý tưởng nhất của nhân loại. Bắc quân vào thành phố lại được yểm trợ thêm bởi hệ thống phòng không 12, 7 loại 4 nòng, 2 nòng được thiết trí khắp cùng cao ốc thành phố. Vũ khí của đoàn quân xâm lược vượt qua khỏi, mọi ước tính tình báo, chưa có một đơn vị bộ binh nào của miền Nam kể luôn quân lực Mỹ có hỏa lực mạnh đến như thế... Nhảy Dù, TQLC, BĐQ mới được phát XM16 trong khi bộ binh, BĐQ và các đơn vị phòng thủ trong thành phố vẫn còn sử dụng Garant, Carbin M2, trung liên Bar hay đại liên 30. Bắc quân bước thêm một bước lớn trong trò chơi lửa.

Tết Mậu thân mới ven được bức màn bí mật bao phủ miền Bắc, số bom Mỹ đã thả xuống miền Bắc từ tháng 8.64 đến tháng 1.68 khoảng 2 triệu tấn, chia đều ra thì một dặm vuông nhận được 34,8 tấn — Con số vượt qua kỷ lục của không quân Mỹ đã thực hiện trong thế chiến thứ hai ở Âu Châu. Miền Bắc cũng là quốc gia độc nhất trên thế giới có những giàn phòng không khổng lồ gồm toàn đại bác phòng không 160 ly KS 19 của Nga — Loại phòng không mới nhất để thay thế cỡ 85 ly KS12. Đây là loại súng chống phi cơ mạnh nhất mà Nga Xô đã chế tạo sau thế chiến, có thể bắn phi cơ từ những cao độ 13.700 thước với tốc độ tác xạ thực hành 15 viên trong một phút. Súng được hướng dẫn bằng hệ thống Radar đặt ở nơi an toàn, tính đủ cho xạ thủ các yếu tố về độ cao vào chiều

hướng... Những khẩu phòng không 12 ly 7 nhắm bằng mắt thường trở nên thô thiển vô nghĩa so với những đại bác siêu đẳng này...

PT 76 và T 54 xuất hiện

HQ Toàn Thắng, HQ Lam Sơn 719 là những dịp đề ta và địch so tài nhau về khả năng và vũ khí, nhưng trong những chiến dịch này, yếu tố chiến thuật và chiến trị vượt qua khỏi yếu tố Hỏa Lực, phải đợi một dịp khác, dịp chốt trong cuộc chiến 10 năm tàn khốc — Cuộc Đại tấn công vào 3 quân khu bắt đầu ngày 30-3-72, Bắc quân xưa 9 Sư đoàn chính quy công khai vượt tuyến tấn công vào Quảng Trị, Kon-tum và An Lộc. Quân Cộng Sản ra mặt xâm lăng cùng tất cả hàng họ mà khối Cộng đã chuyển đến. Không ngờ tại nó có nhiều pháo và tăng như vậy, đó là ý kiến chung của những người tham chiến trong ba mặt trận. Vẫn biết từ bao nhiêu năm nay kể từ ngày 27-2-67, khi Việt cộng bắn 64 quả Hỏa tiễn 140 ly vào phi trường Đà Nẵng, khả năng hỏa lực của CS đã đi qua ranh giới địa phương, của toàn quân du kích, quân đội đã có đủ tâm vóc chiến trận... Nhưng ngạc nhiên là tình cách chung không thể chối cãi cho những người quốc gia: Hỏa lực Bắc quân quả mạnh. Suốt thời gian cuối 67, đầu 68 Cộng quân cũng đã từng pháo và phóng hỏa tiễn vào các căn cứ tiền đồn như Khê Sanh, Darkto, Tổng Lệ Chăm. Trảng Sup... cũng như các thành phố,

ngay cả Sài Gòn. Nhưng đó chỉ là súng cối, 82, 120, 122 ly và hỏa tiễn cỡ 102 đến 140 ly, được bắn với số lượng vừa phải trên dưới 100 trái, hỏa tiễn thường được phóng đi từ những giàn phóng bằng tre, dầm 3 trái cùng ào một lượt để gây tiếng vang hơn là nhắm vào mục tiêu quen sự... Và ngày ở Hạ Lào, nơi 1 rừng cối và phòng không, cộng quân cũng sử dụng xe Tăng PT76 khi tấn công đội 31 của lữ đoàn 3 Dù... Những điều này cũng làm giới quân sự ngạc nhiên, nhưng tất cả đều bị ngày 30/3 vượt xa.

Đại bác 130 ly

Ngày 30/3 cộng quân lần đầu tiên sử dụng pháo binh, pháo thực sự xứng với danh xưng «Đại bác». Pháo 130 ly, đây là thứ vũ khí tối tân (chứ tối tân dùng không chêch một ly) được chế tạo theo cỡ 130 ly của Hải quân Nga Xô nhưng có thêm ưu điểm dể dàng cho lực quân, mặc dầu Nga có những đại pháo lớn hơn như 150 ly, những loại pháo có kích thước lớn nhưng thật sự kém xa hẳn 130 về đặc tính kỹ thuật, 130 ly với viên xạ tối đa 26.700 thước, sức công phá là 250 ly ở tầm bắn 1000 thước với thể bắn thẳng góc, trong khi loại pháo trên chỉ có một tầm xa tương đương 105 và 155 ly của ta với 12810 thước, và 17.265 thước cho viên xạ lý thuyết, độ công phá chỉ bằng nửa của 130 ly... Cộng quân đã sử dụng loại đại pháo tối hảo này cho ba mặt trận với nhịp độ 1500 trái trong mỗi ngày cho một cứ điểm căn nhỏ đi. Bộ chỉ huy An Lộc, cứ điểm Barbara của TB2 TQLC ở Quảng trị, đồi Charlie của TB1N1 ở Kon Tum, chẳng nơi nào có diện tích lớn hơn 500 th. vuông, trong những ngày nặng nề của tháng 4 mỗi ngày đều nhận trên ngàn trái đạn 130 ly, chưa kể đến cối cùng hỏa tiễn và sơn pháo. Trung binh mỗi thước vuông lãnh 10 trái đạn công phá cực mạnh — loại Deluy phát nổ sau khi đã chui xuống đất một độ sâu. Nguyên tắc căn bản về pháo binh: «Không bao giờ có hai quả đạn nổ cùng một điểm dù bắn chung một yếu tố» đã bị hoàn toàn phá vỡ, ở ba mặt trận, vì rất nhiều điểm nhận nhiều quả đạn trong cùng một lần

bị pháo... Đất không còn chỗ cho đạn rơi, dù đạn rơi từ những khẩu súng có yếu tố khác nhau... «Nếu Bắc quân xâm lăng quaphòng tuyến, tôi sẽ giăng hàng lưới thép, mỗi cây số vuông sẽ do một khẩu pháo tác xạ...» Danh Tướng Mac Arthur đã nói trong trận Cao ly như thế. Dù là danh tướng, tướng ngoại hạng, ông Mac Arthur đã bị thời đại tan vỡ của quê hương ta qua mặt danh tướng không tiền liệu trong tương lai có 1 chiến trường tàn khốc ác liệt như thế, mặc dù bộ óc siêu việt quân sự đó, đã nghĩ đến cuộc tranh chấp trong tương lai ở eo biển Malacca.

Sau đại pháo, Bắc quân tung vào trận một loại vũ khí mới, chiến xa hạng trung T 34 và T 54; đây là loại chiến xa dùng để phối hợp với bộ binh mạnh nhất thế giới, lẽ tất nhiên chúng rất nhỏ bé và yếu kém nếu so với các loại chiến xa nặng cỡ chiếc Jagdpanzer VI của Đức hồi đệ nhị thế chiến, nặng đến 70 tấn. Chiếc T 34 nặng 32 tấn, T 54 nặng 28 tấn, vũ khí chính là khẩu đại bác 85 ly có thể vừa chống chiến xa và phòng không, nhưng ưu điểm nổi bật nhất là vận tốc 50 cs giờ cùng tầm hoạt động xa trên 300 cây số — Căn cứ ở đặc tính này cộng quân đã gom gần hết chiến xa của miền Bắc đem vào Nam để hy vọng chiếm được những thành phố làm yếu tố quyết định cho chiến lược điều đình quốc tế.

Hỏa tiễn SAM

Ngoài những vũ khí chiến thuật dùng trực tiếp cho chiến trường. Tướng Giáp ở bên kia bờ Bến Hải cũng không sơ hở khi bố trí một rừng hỏa tiễn Sam ở bờ Bắc phi quân sự. Vũ khí độc nhất để chống phi cơ với hiệu năng cao nhất. Sam chỉ là tên phổ thông để gọi loại hỏa tiễn dẹt không, loại Sam Bắc quân thường sử dụng là hỏa tiễn SA-3 «GDA», đây là một thứ hỏa tiễn hai tầng điều khiển bằng radar ở tầm bắn trung bình 8.120 thước với tốc độ 2.240cs 1 giờ, tốc độ siêu âm vừa đủ để hạ bất cứ loại phản lực nào trừ B52. Hỏa tiễn SA3 «GDA» được triển lãm lần đầu trong cuộc duyệt binh ngày 7-11-64 tại Mạc Tư Khoa. Dài 6,2 thước 2 nặng từ 400—600 ký đầy chất nổ nhiên liệu đặc. SAM SA-3 là đe

dọa thường trực mang danh hiệu Mig-Killer. Đầu tháng 5, cộng quân còn sử dụng thêm một thứ hỏa tiễn SAM khác, thứ nhỏ hơn có tác dụng chống chiến xa hơn phi cơ, chỉ danh là SA7 với đặc tính tầm nhiệt được xem như một vũ khí của lực quân, tuy nhỏ nhưng đặc tính kỹ thuật tinh xảo nếu so với tất cả các thứ hỏa tiễn cầm tay nạc từ trước tới nay.

Từ khẩu súng Sten nội hóa của năm 1946 đến khẩu súng ngựa trời năm 59 và bây giờ là một hỏa tiễn cầm tay với sức xuyên phá bằng 1 quả bom nhỏ, Cộng quân quả tình không phải chỉ bước bằng đôi hia bầy dặm nhưng chạy như bay với một đôi chân thiên lý. Họ chạy đua với số bom không phải được tính từng trăm ngàn kỷ nhưng đã lên đến hàng trăm triệu Ponnđ TNT, số bom vượt hẳn kỷ lục của tất cả mọi kỷ lục, thế chiến thứ 1, thứ II, Cao ly, những trận đánh ở Lenin-grad, Bastogne, quần đảo Corregido Midway ở đỉnh Utah tất cả chỉ là trò chơi, dân em, hạng nhì so với một An Lộc, Charlie, Delta, Quảng trị... Không nạn một điều Bắc quân không chạy đua với chúng ta, những người đối mặt trận, họ đua với Phantom F4F4c với Skyhawk, B52 họ chứng tỏ sự anh hùng cùng những John. Rphert tóc vàng mặt xanh ngời trên những pháo đài cất cánh từ mẫu hạm lớn nhất của thế giới. Vật chiến tranh kinh thiêng nhất của nhân loại... Võ nguyên Giáp muốn hơn những người xa lạ đó muốn mang thêm tước hiệu «người đánh gục Mỹ quốc», họ Võ bị hơn quá đã bởi những lời nói: «Không một quân lực nào từ Tây sang Đông thắng được CSBV...» Viên bá i Tướng De Castrie đã nói thế, Được một kẻ cự thủ cho ly nước đường đậm ngọt... Giáp uống vào mê man, Giáp đã uống nhiều và sẽ uống nữa. Khốn nạn cho Giáp, Võ nguyên Giáp Thiên tài đồn mặt của quê hương.

PHAN NHẬT NAM

- Tài liệu của B.Fall
- Tập chiến củi QLVNCH.
- Các Tạp chí Newseek và Lfe. và báo...Bời.

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

HOA KỲ

Angela Davis: Tình yêu, hận thù, cách mạng

Trong 3 năm qua, Angela Davis phụ nữ da đen 28 tuổi tiến sĩ triết học, chuyên viên sách động của người Mỹ da đen và đảng viên CS Mỹ biểu tượng cho cả thế giới bên này cũng như bên kia.

Khi ông Nixon đi công du, có người mang vụ Angela Davis ra chỉ trích ông. Ở Đông Đức, trẻ em các trường tiểu học được học tiểu sử Angela và hát những bài ca ngợi Angela. Đài phát thanh Hà nội cũng mang chuyện Angela ra nói. Có trẻ thành một biểu tượng của người da đen ở Hoa Kỳ của phong trào giải phóng phụ nữ Mỹ, của phe cực tả, của phong trào đòi cải tổ nhà tù, của phong trào bài Mỹ trên thế giới, trong khi cô nằm 18 tháng trong nhà tù và được tự do tạm sau khi đóng tiền thế thân vào tháng 2 vừa qua.



Angela Davis

Trong tuần trước Angela Davis đã được tòa án ở California tuyên bố trắng án về tội đồng lõa sát nhân, và Angela đã được tự do hoàn toàn. Bởi thẩm đoàn gồm bảy bà và năm ông, toàn là người da trắng.

Angela Davis bị kết tội đồng lõa vào vụ ám sát tại tòa án quận Marin ở San Francisco vào tháng 8 năm 1970. Một thanh niên da đen, Jonathan Jackson, 17 tuổi, đã toan bắt cóc ông tòa và mấy con tin để đòi trả tự do cho người anh ruột là George Jackson, một nhà văn và lãnh tụ da đen đang bị cầm tù. Vụ bắt cóc bắt đầu đã biến ra cuộc thẩm sát, ông tòa bị giết, cùng với chính cậu Jonathan và 2 người da đen.

Angela Davis đi liên lụy. Thứ nhất là khẩu súng do Jonathan sử dụng là súng của cô ghi tên mua trước đó. Thứ hai, Angela yêu George Jackson tha thiết, điều đó được chứng tỏ qua những lá thư tình bốc lửa Thứ ba, sau khi cuộc thẩm sát xảy ra, Angela trốn biệt và 2 tháng sau mới bị bắt ở New Uớc khi dùng tên giả làm khách sạn ở Thứ tư, cô Angela Davis có mặt ở San Francisco khi xảy ra án mạng. Và cuối cùng chính Angela Davis và anh em ông Jackson cũng ở trong tổ chức cách mạng của người da đen Soledad.

Trong gần 2 năm qua, cô Angela Davis đã làm cả thế giới sôi nổi, và người ta chờ đợi phiên tòa tuần trước.

Có 95 nhân chứng được mời ra tòa, và hồ sơ dài 6000 trang đánh máy.

Ảnh hưởng chánh trị vào vụ án này không thể chối cãi được. Nhưng công tố viện tuyên bố chỉ chú ý đến khía cạnh hình phạm mà thôi. Công tố viện buộc tội Angela Davis đồng lõa sát nhân vì trước án mạng này cô đã gặp Jonathan nhiều lần. Cô đã mua súng cho cậu Jonathan dùng. Cô đã bỏ trốn sau vụ án vụ.

Đừng biện hộ cho Angela là luật sư Branton người da đen, 50 t.vốn

nổi tiếng về các vụ hình.Ồ, dĩ nhiên luận rằng một người thông minh và học thức như Davis không có lý nào lại tham dự vào vụ bắt cóc một cách lộ liễu đại đột như vậy. Cô đã mua súng, lại còn tặng chữ ký kỷ niệm cho người bán hàng, để dùng vào cuộc bắt cóc? Ai điên mà làm như vậy? Tại sao cô lại có mặt ở gần phạm trường làm gì trong khi cô có thể lánh mặt nếu có dự mưu?

Còn tại sao Angela lại đi trốn? Luật sư Branton kêu gọi các bồi thẩm: «Hãy đặt mình vào địa vị của một người da đen». Sau hàng thế kỷ bị kỳ thị, ghét bỏ, đàn áp tại Mỹ, người da đen nào dám chường mặt ra cho bị bắt sau vụ án mạng với bao nghi ngờ đổ lên đầu mình».

Angela Davis được tha bổng. Không biết các quan tòa Mỹ có bị chánh trị chi phối hay chăng?

KHOA HỌC

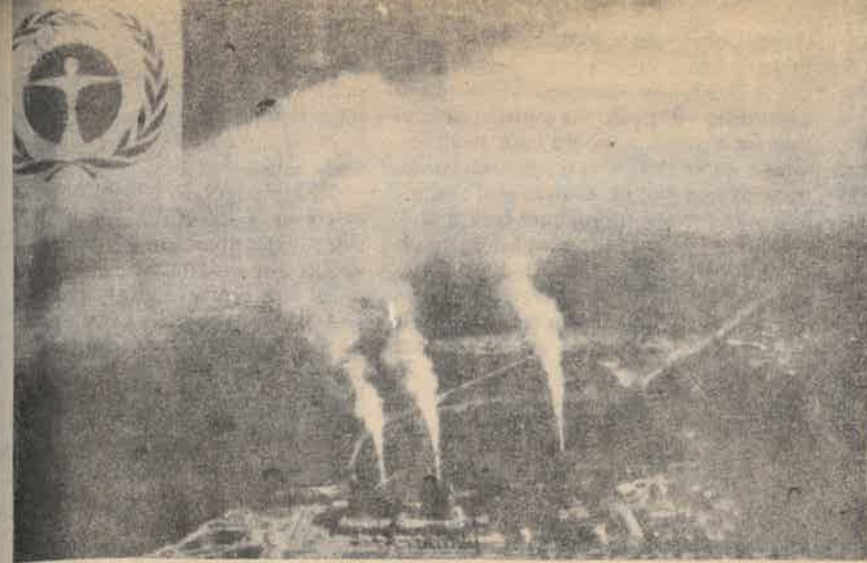
Sinh môi nhiễm độc, một vấn đề quốc tế

Con người sống trên mặt đất, trên mặt biển, trong bầu không khí. Môi trường trong đó con người sinh sống đang bị chính con người tàn phá hủy diệt và làm cho nhiễm độc. Ở các nước tân tiến, vấn đề này đã gây sôi nổi trong mấy năm qua, và tới năm nay một hội nghị quốc tế về môi trường sinh sống của loài người triệu tập tại Stockholm, Thụy Điển, để bàn biện pháp cứu nguy Sinh môi (môi trường sống) của loài người. Hội nghị mời 109 quốc gia tham dự.

Sinh môi đã bị nhiễm độc như thế nào? Quý vị có thể nhìn thấy tình trạng nhiễm độc đó ở ngay Saigon. Không khí khói mù mịt và toàn là khí ộc suýt carbon rất độc hại. Rác rưởi tràn ngập trên mặt đất, dưới dòng sông.

Nhưng Saigon là một đô thị chưa có nhiều nhà máy, nằm trong một xứ chưa được kỹ nghệ hóa.

Trên khắp thế giới kỹ nghệ hóa nạn sinh môi ở nhiễm còn kinh



Khởi nhà máy ở New Mexico

khủng hơn nhiều. Căn cứ từ các nhà máy thải ra làm cá chết đầy rẫy trên sông Rhin, sông Seine, Mississippi. Nhiều giống cá đã bị tiêu diệt. Xứ Tunisie báo động nhiều giống cá ở Địa Trung Hải bị chết hết vì dầu nhớt cạn bã trên các tàu thủy thải ra.

Trên không khí thì khởi nhà máy bụi phóng xạ nguyên tử. Trên mặt đất thì các loại thuốc khai quang tàn phá cây cỏ, thuốc sát trùng DDT làm đất và mạch nước nhiễm độc.

Hội nghị Sinh Môi Quốc Tế họp ở Stockholm nhằm tạo một phong trào quốc tế chống lại sự nhiễm độc sinh môi. Hội nghị lấy dấu hiệu hình con người đứng đang tay in trên hình địa cầu với cảnh là ô liu Liên Hiệp Quốc bọc chung quanh. Hơn 30.000 dự khách đã dồn về thủ đô Thụy Điển hoặc để tham dự hội nghị, hoặc tham dự cuộc hội thảo tự do, hoặc để biểu tình phản đối chiến tranh tại Việt Nam, hoặc phản đối Pháp thử bom nguyên tử ở Thái Bình Dương.

Trong hội nghị này Nga và các nước Cộng Sản Đông Âu không tham dự vì cơ bản tổ chức không mời Đông Đức. Đông Đức được mời làm quan sát viên nhưng cũng từ chối. Đại biểu Trung Cộng là Đường Kế Bặc Việt và Bắc Cao không được mời tham dự. Trong số các đại diện Việt Nam có thượng tọa Nhất Hạnh ở Paris tham dự với tư cách riêng.

Tuy hội nghị Stockholm có tính cách khoa học và nhân đạo, nhưng các biến cố chánh trị cũng ảnh

hưởng vào chương trình. Trong thời gian hội nghị tâm nước ở Thái Bình Dương, đã ra tuyên ngôn phản đối Pháp thử bom nguyên tử tại Thái B. Dương làm không khí nhiễm độc. Ông Thủ Tướng Thụy Điển định ghi vấn đề Mỹ bỏ bom và khai quang tại Việt Nam vào chương trình nghị sự nhưng bị các đại diện Mỹ phản đối lên án. Thủ tướng Palme vì đóng vai chủ nhân nên đành phải nín lặng. Đại biểu Trung Cộng toan không ký tên vào bản tuyên ngôn hội nghị Sinh Môi, vì muốn sửa đổi để kết án Nga Mỹ. Hội nghị cũng định lên tiếng đòi cấm sản cá voi (loài cá đang dần dần bị tiêu diệt) nhưng Nhật phản đối vì kỹ nghệ đánh cá voi của Nhật đang thịnh vượng.

Cuối cùng Hội Nghị cũng đưa tới một tuyên ngôn và một tổ chức thường trực lo vấn đề sinh môi, với tiền đóng góp của các nước.

HÀNG KHÔNG

Coi chừng kẻ cướp!

Nếu Hội Đồng Bảo An LHQ không ra tay đàn xếp thì vào ngày 19-6 này, ngày quân lực ở Saigon, hơn 50000 phi công trên khắp thế giới sẽ đình công, nghĩa là các đường bay dân sự trên toàn cầu gần như bị tê liệt.

Liên đoàn phi công quốc tế họp ở Luân Đôn tuần trước đã báo trước như vậy, khi yêu cầu H.Đ.B.A Liên Hiệp Quốc họp gấp thảo luận vấn đề an ninh cho ngành hàng không. Họ đòi hỏi trừng phạt các quốc gia chứa chấp những kẻ cướp máy bay, không dẫn độ phạm nhân.

Trong mấy năm qua ngành hàng không dân sự đã bị đe dọa thường trực vì nạn cướp máy bay. Nào máy bay Mỹ bị cướp đi Cuba, nào máy bay Nhật bị cướp đi Bắc Hàn, rồi lại tới máy bay Do Thái bị du kích quân Ả Rập, cướp. Trong các vụ cướp phi cơ, thủ phạm dùng súng đe dọa phi công, bắt hành khách làm con tin và thường phá hủy máy bay bị cướp, ngoài ra còn chiếm vụ các kẻ cướp bắt phi công hành khách làm con tin để đòi tiền chuộc mạng, các hãng máy bay phải trao tiền lên phi cơ cho chúng, rồi phi cơ cất cánh tới một địa điểm định sẵn, tên cướp sẽ nhảy dù tẩu thoát, ôm theo số bạc. Ngay trong đầu tháng này 2 phi cơ Hoa Kỳ đã bị cướp. Một phi cơ của hãng Western Airlines bay trên đất Mỹ bị một thanh niên da đen xưng tên là Willie Holder, 24 tuổi, dùng bom đặt trong vali đe dọa phi công. Holder bắt phi công bay tới San Francisco, bắt tất cả hành khách một châu sam banh rồi nhận 500 ngàn mỹ kim tiền chuộc của hãng máy bay. Anh ta thả một nửa hành khách, xong ra lệnh máy bay bay tới New Uớc, ở đó máy bay được tiếp tế xăng nhớt và anh ta thả nốt nửa số hành khách còn lại. Xong anh ra lệnh phi công bay sang Algérie. Holder thuộc đảng Black Panthers Báo Đen một tổ chức cách mạng của người da đen ở Mỹ chánh phủ Algérie cho Holder hưởng quyền tỵ nạn.

Một vụ khác xảy ra với hãng United Air Line. Một hành khách bắt các nữ tiếp viên phi hành làm con tin, đòi 200 ngàn mỹ kim tiền chuộc, rồi nhảy dù xuống ở tiểu bang Nevada. Năm giờ sau anh ta bị bắt, biết tên là Robb Heady, cựu chiến binh ở Việt nam.

Đối phó với nạn cướp máy bay đang hoành hành, các hãng hàng không đang tìm đủ cách khám phá vũ khí, bom, súng đạn ngăn chặn không cho lên phi cơ. Người ta dùng từ chó săn đến máy chiếu tia X để khám xét từ hành lý đến y phục và cả cơ thể hành khách khi thấy khả nghi.

□□□

NGƯỜI TÌNH NHÂN CỦA THẾ KỶ

CHUYỆN ĐỜI

Tôi dùng danh từ: «Người tình nhân của thế kỷ» để gọi Quân Công WINDSOR, Thế kỷ này là thế kỷ 20 và người tình nhân của thế kỷ này vừa mới từ trần,

Người tình này từng làm vua. Vua thật sự chứ không phải Vua cải lương hay xi nê. Vua một nước tôn trọng những cổ tục, tập quán và trọng Vua nhất trên thế giới: Nước Anh Cát Lợi. Người Anh trọng vua của họ như người Nhật vậy. Họ là nước quân chủ lập hiến, nước họ còn Vua nhưng chế độ của họ còn dân chủ hơn nhiều nước không có vua. Ông lên ngôi trong thời gian Đế Quốc Anh Cát Lợi còn thịnh vượng xừng xàng với câu nói «Mặt trời không bao giờ lặn trên Đế Quốc Anh». Và vì tình yêu, ông đã tự ý thoái vị. Ông đã coi tình yêu nặng hơn ngai vàng. Khi phải chọn một là tình yêu, một là ngai vua, ông đã không ngần ngại trong sự lựa chọn. Người đời kể từ ngày nào có vua chúa và tình yêu đến giờ thường cãi hy sinh tình yêu cho quyền vị. Quân Công Windsor, hay Vua EDWARD VIII, là ông Vua duy nhất bỏ ngai báu để lấy một người đàn bà. Đó đó, tôi suy tôn ông là người tình của thế kỷ.

Ông có cái tên hơi dài là Edward Albert Christian George Andrew Patrick David— người thân của ông gọi là David— ra đời ở nước Anh năm 1894. Năm ông 17 tuổi, ông được mang danh hiệu Vương Tử xứ Gales— Prince Of Wales và Vương Tử là thanh niên hào hoa ăn diện nổi tiếng khắp thế giới. Trong những năm 40, khi ngai Vua mới lớn, mới tập tành ăn diện ở Hà Nội. NTT đã nghe những đàn anh tẩm tặc khen ngợi Ông Hoàng Prince Gales. NTT còn nhớ một chuyện ghi lại thành tích ăn diện của ông Hoàng ngoại quốc hào hoa này. Người ta nói rằng sở dĩ quân tây có gấu ở dưới là do Prince des Gales vô tình lạng xé

một. Thời đó quân Tây không có gấu— danh từ những ông Bóp Tay I-o gọi là «Levee»— và sau chuyển đi mưa vên gấu quần lên cho khỏi ướt đó của Vương Tử xứ Gales, đàn ông, cả thế giới bắt chước và quần Tây đàn ông trở thành có gấu.

Trong cuộc Thế chiến Thứ nhất, Vương Tử đại diện Hoàng Gia Anh Cát Lợi đi thăm binh sĩ Anh ở tiền đồn, các vị Tướng cố gắng giữ cho ông đừng đến gần chiến tuyến nhưng ông vẫn cứ tới. Không ai chỉ trích được ông thiếu can đảm. Từ năm 1920 trở đi đến 1930, kinh tế Anh đi vào chu kỳ khủng hoảng hậu chiến, Vương Tử tuy vẫn tỏ ra thích gần dân bà đẹp, rượu ngon, ăn bòn sang nhưng đã tỏ ra chín chắn, trưởng thành hơn, ông vẫn tổ chức những đại tiệc thâu đêm nhưng cũng chịu khó đến thăm những xóm nghèo những hầm mỏ, xưởng máy. Tới tháng Giêng 1939, vua cha George V băng hà và vương tử Edward đăng quang kế vị. Ông trở thành Vua Edward VIII.

Mỗi tình lớn của nhà vua đã có từ mấy năm trước khi vua lên ngôi. Vương tử xứ Gales trước đó có giao du với một cặp vợ chồng người Mỹ: ông bà Ernest Simpson và bà vợ trẻ đẹp Willys Simpson. Mỗi tình này giờ đây trở thành mỗi tình được báo chí thế giới mệnh danh là «mối tình của thế kỷ». Sau khi lên ngôi, vua Edward VIII công khai ngỏ ý sẽ cưới nàng Willys Simpson làm vợ sau khi nàng ly dị với chồng nàng.

Nhưng nước Anh là nước trọng tập quán nhất thế giới. Người Anh không thể chấp nhận được hoàng hậu của họ lại là một người đàn bà Hoa Kỳ. Và Giáo hội Anh Quốc cũng không chấp nhận việc vua lại cưới một bà ly dị làm vợ. Cuộc tranh chấp diễn ra sôi nổi. Thủ Tướng Anh lúc đó là Stanley Baldwin, với sự ủng hộ hoàn toàn của Giáo hội Anh, quyết liệt phản kháng cuộc hôn nhân này. Vua Edward VIII bị dụ vào một tình

trạng phải chọn một giữa hai giải pháp: bỏ bà Simpson để giữ ngai vua, hoặc bỏ ngai vua để lấy bà Simpson.

Ngày 10 tháng 12 năm 1936, vua Edward VIII quyết định. Vua đích thân đọc một tuyên cáo trước quốc dân trên đài phát thanh về quyết định thoái vị của mình:

—... Vài giờ đồng hồ trước đây, tôi đã tự bỏ những trách vụ Vương Đế. Các người đều biết rõ lý do làm tôi từ bỏ ngai vàng. Nhưng các người phải tin tôi khi tôi nói rằng tôi không thực hiện nổi những trọng trách nếu tôi không có sự giúp đỡ của người đàn bà tôi yêu tới yêu.

Vua Edward VIII chỉ ở ngai có 325 ngày.

Vua Edward VIII cũng là vị vua thứ nhất trong lịch sử Anh tự ý thoái vị.

Em của Vua là George VI lên ngôi. Ông này là thân phụ của Bà Hoàng Elizabeth bây giờ. Vua George VI phong cho anh là Quận công Windsor. Và Quận công Windsor lập tức rời khỏi nước Anh làm một cuộc lưu vong. Năm sau ông kết hôn với bà Simpson và cuộc tình của họ trong nhiều năm vẫn là một chuyện tình đẹp cho những người mơ mộng, lãng mạn trên khắp thế giới.

Quận Công Windsor và vợ sống ở bên Pháp. Hai ông bà đi du lịch nhiều nơi và không có con. Hoàng Gia Anh vẫn chu cấp cho Quận Công về tài chính nhưng với điều kiện là ông không được đem vợ trở lại đất Anh. Mãi tới những năm gần đây, Nữ Hoàng Elizabeth, cháu gái của ông mới không chính thức mời hai ông bà về chơi trong hoàng cung trong những cuộc gặp gỡ gọi là họp gia tộc.

Quận Công Windsor nhiều lần nhắc lại rằng ông không hối hận gì hết vì hành động thoái vị. Ông và bà vợ đồng ý với nhau là cả hai không bao giờ nói đến những «nếu», như: «Nếu đứng

(Xem tiếp trang 50)

LÝ ĐẠI NGUYÊN

THẾ KHÓ KHĂN HIỆN NAY CỦA BẮC VIỆT

Mức độ đánh nhau tại Miền Nam từ hơn tuần nay đã giảm dần, Mặt trận Kontum được coi như nặng nhất cũng đã được quân đội VNCH giải tỏa (7.6) lực lượng BV đã bị quét khỏi thị xã này. Giờ đây chưa có dấu hiệu nào cho thấy BV có mở thêm những trận đánh lớn nào nữa hay không.

Hầu như các lực lượng chính quy BV đang ở trong tình trạng kiệt quệ và thiếu thốn khá nặng. Còn lực lượng địa phương thì đang cố phân tán mỏng để chiếm các vùng nông thôn VN. Như vậy có nghĩa là BV đã bắt đầu thay đổi chiến thuật, từ các cuộc tấn công đại quy mô sang việc tạo ra tình trạng mất an ninh ở nông thôn.

Nhưng từ ngày BV đã đưa quân qua vĩ tuyến, đối với dân chúng Nam Việt cuộc chiến tranh VN không còn là cuộc chiến tranh Nhân dân giải phóng nữa. Mặt trận giải phóng do đó chỉ còn có danh mà không có thực. Dân chúng nhận chân được rằng: cuộc chiến tranh này chỉ là âm mưu của BV muốn đặt quyền thống trị của họ lên trên thân phận người dân miền Nam mà thôi.

Tâm lý dân chúng đã đổi nhiều, nên mặc dù lực lượng Cộng sản có tấn vào nông thôn cũng không còn bền rễ được với dân chúng nữa. Nó chỉ còn tính cách làm mất an ninh và gây khổ cực cho dân chúng mà thôi. Dân chúng VN đã chán sợ chiến tranh, bởi thế nếu không chống được những người gây chiến thì cũng quyết chạy cho ra khỏi những vùng lửa đạn.

Đó là về phía dân chúng Nam Việt đối với các cuộc chiến của Bắc Việt, còn phía quốc tế, thì hiện nay BV đang lâm vào một hoàn cảnh hết sức khó khăn. Nga Tàu là hai nước đàn anh chỉ viện cho BV để vì quyền lợi quốc tế của họ thiết lập quan hệ bình thường với Mỹ. Về mặt công khai cả hai nước vẫn giữ quan điểm và chủ trương đối ngược với Mỹ về vấn đề VN, nhưng trên thực tế cả hai đều chưa có hành động tích cực nào để giúp BV khỏi bị Mỹ phong tỏa.

Thêm vào đó, cả Nga lẫn Tàu đều dè chừng nhau, muốn nhân cơ hội BV gặp khó để tìm cách loại ảnh hưởng của nhau khỏi miền Bắc. Sau khi Mỹ phong tỏa các hải cảng Miền Bắc, đồ tiếp tế của Nga đã không thể chuyển vào Bắc Việt được nữa. Tàu không cho Nga mượn đường tiếp tế, mà Nga cũng không muốn nhờ Tàu về việc này, hai bên ghìm nhau để mình Bắc Việt chịu trận.

Trong khi đó Mỹ gia tăng các cuộc không tập nhằm vào những đường tiếp tế trên bộ từ Hoa Lục

vào Bắc Việt, làm cho Tàu muốn một mình tiếp liệu cho Bắc Việt cũng không được. Nếu Nga Tàu thực tâm giúp Bắc Việt tới cùng thì đã phải tìm một đường lối khác để phá sự phong tỏa toàn lãnh thổ miền Bắc của Mỹ mới phải.

Đang này cả hai vẫn không có một hành động nào, họ mặc nhiên chấp nhận việc phong tỏa đó như một điều bất khả kháng. Phải chăng hành động phong tỏa trên đây của Mỹ đã là một cơ để cho Nga Tàu khỏi phải chi viện quá tốn kém cho cuộc chiến Việt Nam nữa. Và cả hai đã nhận được một lời cam kết nào đó của Mỹ là Mỹ sẽ không có tình loại ảnh hưởng của họ tại Việt Nam và Đông Nam Á.

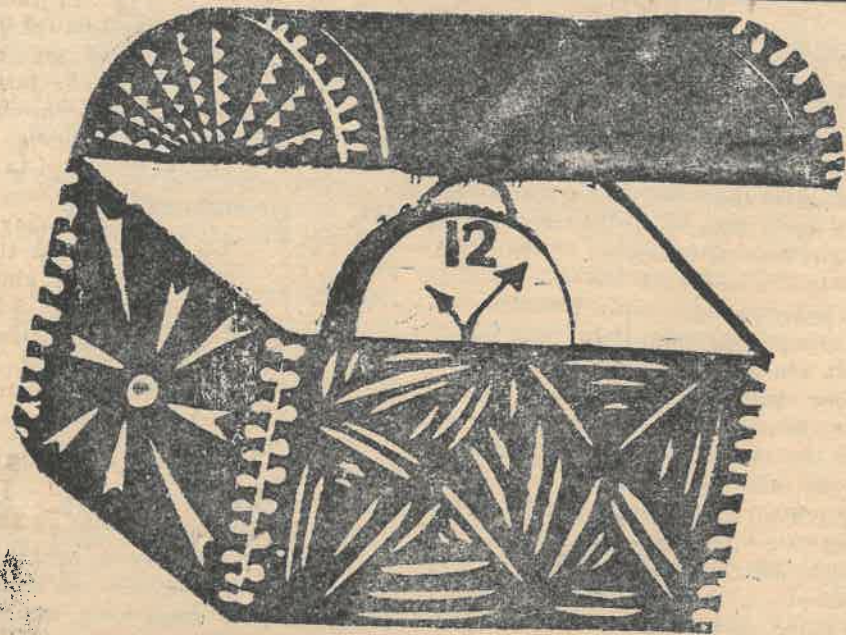
Ảnh hưởng của tay ba Mỹ Nga Tàu trong tương lai sẽ vẫn tồn tại ở vùng này, nhưng ngay giờ đây, Nga Tàu phải đứng ngoài cuộc chiến để Mỹ rút lực lượng chiến tranh của họ ra khỏi Việt Nam trong danh dự đã. Nếu cứ tiếp tục đánh nhau thì không lấy gì đảm bảo được rằng: chung cuộc cả ba ảnh hưởng đó không lẫn vọt nhau.

Chính vì không thể lẫn vọt nhau, để rồi tạo cơ hội cho Mỹ lấn vọt cả hai, nên Nga Tàu đành phải ngưng tiếp liệu cho cuộc chiến Việt Nam, phải làm ngơ để cho Mỹ phong tỏa Bắc Việt, tạo điều kiện cho Mỹ ra đi trong hòa bình và danh dự.

Thế là Bắc Việt một mình tự gánh lấy sự đối đầu với Mỹ. Hiện nay Bắc Việt đang bị tàn phá cùng tận. Tại chiến trường Miền Nam cũng khó còn tạo được những thắng lợi tuyên truyền nữa. Muốn trở lại Hòa đàm, nhưng Mỹ từ chối vì chưa thấy Bắc Việt muốn thảo luận nghiêm chỉnh.

Đối với Mỹ, thì hiện nay trong tay đang có cơ hội tốt để buộc Bắc Việt phải chấp nhận ngưng bắn và thả tù binh, chẳng khi nào chịu bỏ lỡ cơ hội, tạo dịp cho Bắc Việt tuyên truyền làm nản lòng dân chúng Mỹ nữa. Dân chúng Mỹ cũng cảm thấy rằng: cần phải tự chế những hành động phản chiến để giúp Nixon sớm kết thúc chiến cuộc Việt Nam để binh sĩ họ được hồi hương và từ bình được phóng thích.

Ở trong tình thế hiện nay, BV không còn trông đợi vào gì ngoài việc thực hiện một cuộc ngừng bắn danh dự. Xét về khắp các mặt, Dân chúng Nam Việt không còn ảo tưởng về cuộc giải phóng của BV nữa. Miền Bắc thật sự đã kiệt quệ. Nga Tàu không còn tích cực giúp BV tìm chiến thắng, dân chúng Mỹ tự chế hành vi phản chiến. Tất cả những sự kiện trên cho thấy, BV chỉ còn một con đường là phải sớm kết thúc chiến tranh mà thôi.



Vài loại vũ khí mới của Mỹ trên chiến trường V.N.

Tia Sáng Tử Thần Laser

Tin tức của một hãng thông tấn ngoại quốc đánh đi hồi tháng 5 vừa qua cho hay rằng người Mỹ đã bắt đầu sử dụng tia sáng Laser trên chiến trường Việt Nam. Theo đó thì một trung đoàn CSBV ở Cao Nguyên đã bị tiêu diệt gần hết bởi hiệu năng sát hại của súng bắn tia sáng Laser đặt trên các phi cơ đặc biệt của Hoa Kỳ.

Nguồn tin này sau đó không thấy được giới thẩm quyền quân sự Mỹ xác nhận hay bác bỏ. Người ta vẫn chưa rõ là Hoa Kỳ có thực sự bước vào giai đoạn sử dụng ánh sáng Laser không? Bởi vì súng bắn tia sáng Laser là một vũ khí cực kỳ tốn kém và nguy hiểm chỉ được dùng đến khi không còn cách nào khác để đánh bại đối phương hoặc khi đối phương cũng được vũ trang bằng loại vũ khí tương

tự. Và ai cũng biết là sau lưng Bắc Việt, bộ máy quân sự của Nga Xô cũng có sẵn các vũ khí ứng dụng tia sáng Laser ấy.

Nhưng thật ra cả Mỹ lẫn Nga đều không phải là hai kẻ đầu tiên sáng chế ra ánh sáng Laser. Người đi tiên phong trong lãnh vực này là nước Đức từ thời Quốc Xã.

Năm 1944, ông Hermann Oberth này ra sáng kiến làm một hệ thống gương hội tụ lớn lao để hút sức nóng từ mặt trời thành một chùm ánh sáng chói lọi có nhiệt năng khoảng 9 ngàn độ và có thể rơi từ xa 5 cây số để đốt cháy hàng sư đoàn binh sĩ và chiến xa quân đội đồng minh.

Hitler chấp thuận đề nghị này và cho thiết lập một nhà máy chế tạo các loại kính hội tụ tại Na-Uy, trên một vùng núi thuộc tỉnh Telemark. Nhưng các điệp viên

của đồng minh khám ra nhà máy này. Ngày 16-11 năm 1944, một phi đoàn hùng hậu của Mỹ đã bay sang Na Uy oanh tạc tan nát khu vực Telemark.

Qua năm 1945, Hitler lại cho thiết lập một nhà máy khác ở một địa điểm rất bí mật. Một số lớn kính hội tụ đã được lắp thành những hệ thống thu hút ánh sáng và được di chuyển ra các vùng sát mặt trận để sử dụng. Nhưng bất thần Mỹ đổ bộ ở Normandie trong lúc Nga và Pháp tấn công bằng không quân lãnh thổ nước Đức nên Đức đã phải đầu hàng khi chưa kịp dùng vũ khí Laser lợi hại của mình.

Người ta nói rằng sau này Mỹ và Nga đã nhờ bắt được các nhà bác học Đức nên mới biết tia sáng Laser và lần hồi canh cải hầu sản xuất ra nhiều loại vũ khí tối tân.

Súng tử thần

Khẩu súng bắn tia sáng Laser của Mỹ là một ống hợp kim Lithium và nhôm rất nhẹ. Một viên hồng ngọc làm bằng nguyên tử crôm nằm giữa hệ thống khí huỳnh quang trong một ống xoắn bao phủ viên hồng ngọc này. Khi có điện chạy vào, khí huỳnh quang sẽ phát ánh sáng kích thích nguyên tử Crôm nơi viên hồng ngọc. Từ đó tia sáng Laser màu đỏ máu bắn ra cực nhanh và cực nóng.

Tuy vậy việc dùng viên hồng ngọc có 2 điều bất tiện. Trước hết nó hơi đắt giá. Thứ nữa, viên hồng ngọc chỉ phát ra từng tia sáng cách nhau, nghĩa là chớp chớp, sáng rồi tắt. Mặc dầu mỗi phút viên hồng ngọc có thể phát ra vài trăm tia sáng, nhưng người ta vẫn cho là chậm quá không đủ hiệu lực ngoài chiến trường.

Ngày nay, người Mỹ thay viên hồng ngọc bằng nhiều chất liệu bí mật để có thể phát ra tia sáng Laser liên tục như một làn ánh sáng của đèn pha tuy làn ánh sáng này chỉ là một tia sáng rất nhỏ. Rồi tia sáng này được biến cải qua một quang phổ đặc biệt để phát ra thành một tia sáng giết người và thiêu hủy mọi vật dù cứng và chắc đến đâu.

Loại súng Laser này phần nhiều dùng khí Erbium đựng trong một ống thủy tinh đặt nằm giữa quang phổ cực tím, Tia sáng Laser bắn ra từ loại súng này có nhiệt năng 8 ngàn độ, bắn xa từ 4 đến 10 cây số, có sức thiêu hủy bằng 500 trái bom loại 450 cân Anh.

Lưỡi dao thần Laser

Tia sáng Laser còn được dùng như một «lưỡi dao» cắt nữa. Một tia Laser mảnh mai bằng sợi tóc thôi cũng đủ cắt đôi bức tường thép dày 5 tấn, cắt ngon lành như khi ta cắt một chiếc bánh ga-tô vậy.

Laser phá Hòa Tiễn Liên lục Địa

Một công dụng quân sự khác của tia sáng Laser là có thể phá hủy loại hỏa tiễn liên lục địa. Có mức bay nhanh 20 ngàn cây số/giờ.

Người ta đã thí nghiệm bằng cách cho bắn lên một hỏa tiễn liên lục địa và khi nó bay chừng 100 cây số thì từ khoảng cách 16 ngàn

cây số, người ta cho tia sáng Laser bay tới, chạm vào hỏa tiễn làm nó phát nổ trên không.

Chúng ta có thể tưởng tượng rằng một hỏa tiễn liên lục địa của Nga sô từ Tây Bá Lợi á bất thần bắn đến lãnh thổ Hoa Kỳ chỉ cần 2 phút sau được báo động Mỹ sẽ bắn Laser chặn hỏa tiễn liên lục địa kia lại và làm nó nổ tung ở ngay trên không phận Nga Xô.

Thật ra, tia sáng Laser không nhất thiết là tia sáng giết người. Ngoài tính chất tàu phá trên lãnh vực quân sự, Laser còn được khai thác nhằm phục vụ con người trong các phạm vi truyền tin, truyền hình, y học v.v..

Các loại thủy lôi của Mỹ phong tỏa hải cảng Bắc Việt

Khi nói đến thủy lôi, nhiều người vẫn nghĩ tới hình ảnh những trái thủy lôi đen và tròn như quả banh mà tài tử Cary Grant đã thả trong cuốn phim Destination Tokyo. Thật ra, các trái thủy lôi mà Mỹ đã dùng để phong tỏa các hải cảng Bắc Việt có nhiều hình dáng khác nhau và được điều động phức tạp hơn nhiều.

Thượng tuần tháng 5 vừa qua, phi cơ Mỹ đã bay thật thấp để thả đủ hàng loạt thủy lôi trên vùng biển và sông ngòi Bắc Việt. Những trái này khi tới nơi được đặt nằm ở 3 vị thế khác nhau.

Một số nổi lênh-bềnh trên mặt nước. Một số khác có gắn bánh lái như đuôi cá lặn xuống dưới mặt nước và nằm ở một chiều sâu được tính toán để chờ đợi đánh lạc hướng các tàu vét mìn. Còn một số khác nữa thì nằm hẳn dưới tận cùng đáy biển.

Công dụng của các loại thủy lôi đó cũng khác nhau. Có thứ phát nổ ngay khi đụng đến. Có thứ không cần đụng đến cũng phát nổ, đó là loại thủy lôi có từ tính khi bắt được luồng từ trường phát ra từ một chiếc tàu chạy ngang qua. Có thứ khác thì ngòi nổ sẽ khai pháo lúc nó «nghe» được tiếng động của một chiếc tàu chạy bên nó hoặc trên đầu nó. Một loại khác nữa lại chỉ cần bị sức ép của sóng nước xô đến là đủ nổ; dĩ nhiên sức ép này phải đủ mạnh ngang với sức ép của một chiếc tàu di chuyển.

Nhưng có lẽ 2 thứ thủy lôi sau đây mới thực sự lợi hại hơn cả. Loại đầu được trang bị một «mây nổ». Có thể 9 chiếc tàu chạy quanh sự, nó đợi tới chiếc thứ 10 mới phát nổ. Loại thủy lôi này rất nguy hiểm cho tàu dò mìn vì khó dò ra chúng mà chúng lại nổ đúng khi người ta yên trí là không có mìn.

Loại nguy hiểm tiếp theo là những quả thủy lôi nằm yên dưới đáy biển, không hoạt động trong 1 thời gian, chúng chờ một dấu hiệu vô tuyến điều khiển từ căn cứ chỉ huy để phát nổ hoặc di chuyển tới một vị trí khác hoặc lặng lẽ tìm đi mục tiêu để phá hoại.

Hoài nghi về hiệu năng Thủy Lôi

Mặc dù thủy lôi của Mỹ thả ở miền Bắc tới tận như vậy, nhiều người vẫn không tin việc phong tỏa sẽ mang lại kết quả mong muốn. Người ta đặt giả thuyết rằng các tàu của Nga Xô sẽ đậu ở bên ngoài vùng phong tỏa rồi cho chuyển vũ khí tiếp tế lên các thuyền nhỏ bằng gỗ. Loại thuyền này có thể băng qua vùng thủy lôi khá an toàn vì chúng không gây tiếng động mạnh, không xua sóng lớn cũng như không tạo ra luồng từ trường hấp dẫn từ tính của thủy lôi.

Nhưng hình như hải quân Hoa Kỳ đã tiên liệu điều đó. Một số thủy lôi thả xuống hải phận miền Bắc có độ nhạy cảm tinh vi đến mức chỉ cần một cơn cá lớn lội qua hay một giọng nước xô dạt vờn phải là cũng đủ cho thủy lôi nổ tung, rồi.

Tuy vậy, các thủy lôi nói trên tuy tối tân thật song chưa phải thuộc hàng tối tân nhất của Mỹ bởi vì Ngũ Giác Đại e ngại nếu đem thả thứ số dách của mình xuống miền Bắc biết đâu Nga Xô có thể cho vớt lên vài quả mang về phòng thí nghiệm nghiên cứu thì những bí mật về kỹ thuật chế tạo thủy lôi của Hoa Kỳ sẽ bị khám phá hết.

Cũng do niềm e ngại đó mà một vài loại thủy lôi thả ở hải phận Bắc Việt đã được Mỹ lắp vào một bộ phận tự động để đến một thời hạn nào đó thì tự động hết hiệu lực và tự phá hủy luôn.

NGƯỜI XỨ HUẾ

TRUYỆN VUA TẶNG LỚP TRẺ SAIGON



LỚP TRẺ HÀ NỘI

BÙI VĂN BÌNH

CHƯƠNG I

Q U Á N trà Phúc Châu cuối phố Tạ Hiền, vào buổi sáng Chủ nhật mùa hè năm 1967 có vẻ vắng khách hơn mọi ngày. Trong quán còn nhiều bàn bỏ trống. Vài ba người đứng tuổi, ngồi nhấm nháp từng ngụm trà mạn Phú Thọ, mắt lướt trờn trang báo. Tiếng đàn ca Bích Liên với bản

«bài ca hy vọng» từ cái máy hát đĩa, trong góc nhà vang ra, gây cho không khí ấm cúng trong quán trà thêm cái gì man mác, nhớ nhung người chủ quán là một người đàn ông dễ ria mép, có đôi mắt nghiêm nghị đang chăm chú nhìn về phía cuối phòng, nơi có chiếc bàn tròn có bốn thanh niên đang ngồi xi xăm nói chuyện.

Bốn chàng đều trẻ tuổi ước khoảng mười tám, mười chín trở lại. Bốn chiếc áo bốn màu khác nhau, đều sắc sỡ các hình thù kỳ lạ, bốn chiếc quần Tegen ly vượt thẳng tắp. Mặt mũi các chàng sảng sủa đều thuộc loại có học, gia giáo.

Người chủ quán quay lại với lấy bao thuốc, ông thề dài, nhìn ra ngoài phố. Trong đầu óc, một ý nghĩ lớn vồn, Mấy bữa nữa, quán trà này đóng cửa cũng chỉ tại mấy ông tướng này đây. Chẳng nhẽ chúng vào uống mà lại không bán, và lại chúng cũng không có hành động gì bất lịch sự cả. Chiều qua có giấy của Khu Công An (1) gọi ông lên nói chuyện và hẹn tới tuần sau phải đóng cửa hàng. Họ sẽ giới thiệu ông đi làm. Người công an mang cấp bậc Đại Úy nói với ông thế này: «gần đây, theo như báo cáo của khu phố Tạ Hiền, thì có rất nhiều thanh niên đua đòi, trà lá ở quán ông. Trong giai đoạn chống Mỹ cứu nước này không thể để lớn thanh niên con em của chúng ta, tách rời sự nghiệp chung của đất nước, hiện tại ở Hà Nội, phong trào ăn chơi của thanh niên đang phát triển. Vấn đề này chính quyền kết hợp với gia đình và đoàn thể, sẽ đập tắt ngay và giáo dục con em của chúng ta có một lập trường vững chắc, một lối sống lành mạnh. Điều này chúng tôi thiết nghĩ, ông cũng có thể hy sinh một vài quyền lợi cá nhân cho sự nghiệp chung». Ông chủ quán lặng thinh, những thắc mắc những ý nghĩ phản đối của ông bùng lên thúc dục. Nhưng nhìn về mặt lạnh lùng của người Sĩ Quan Công An ông lại chùng lại. Như vậy có nghĩa là chấp hành. Kinh nghiệm của đời ông đã dạy cho ông, từ khi Cháu Phở tiếp quản thủ đô đến giờ ai không chấp hành chính sách của nhà nước, mà xông đầu? Ông thề dài e ào người Công an ra về.

Phía chiếc bàn, bốn chàng trẻ tuổi vừa nhấm nháp vị chần-chất ngọt ngào của ly trà nóng, vừa rít như cổ nuốt hết những hơi thuốc dài.

Chàng trẻ tuổi ngồi xây lưng ra ngoài, đeo kính trắng gọng đôi-mỗi loại đất tiền về người tri-thức đang thao thao bất tuyệt:

— Chúng mày thấy vấn đề ấy thế nào?

Không có tiếng trả lời chàng trẻ tuổi nói tiếp:

— Tao thì bao giờ cũng vậy. Bọn «khựa» (2) bọn «tầy» (3) cũng như nhau, đều số lá, đều ông kỉnh với mình cả, phải cái anh «khựa» hơi «dưới đem» một chút, cho nên tao muốn đi Nga chứ đểch muốn sang Tàu. Chàng kết luận.

Người ngồi phía trong tựa lưng vào tường có đôi mắt sáng, kiên quyết bất miệt.

— «Thằng Minh «đom» (4) quá, cơ chuyện đi Nga, đi Tàu của mày mà cứ «trung» mãi. Mày thích đi đâu thì đi, thích ở lại thì ở. Thời buổi này đi nước ngoài là «trúng» rồi mà cứ ban. Chàng hạ giọng — Chúng tao ở nhà «vác» «năm mươi phần trăm bột mỳ» (5) cả ngày, còn phải chạy máy bay thấy ông vãi, bấu bỡ gì? Tao không được đi chứ, cứ như mày là tao tiếc rồi, khối con cá con kè!

Chàng lớn tuổi nhất đi đôi «dạ danh» (6), khoát tay miệt nói:

— Thôi, thôi «người lính» đẹp đi, bọn Tàu thì giáo đều, bọn Nga thì xét lại chửi nhau om sòm hàng cả hàng thịt cả. Nhưng thôi! Cứ đi, đi nước nào cũng «xong cả ngày». Đi nước ngoài lúc này là «kharaxo» (7) rồi, bây giờ giải tán đi tao phải về nhà con «mông» (8) tao một tý không nó chó! Chàng gờ đồng hồ lên xem rồi hẹn bạn bè:

— Bây giờ là chín giờ, hai giờ chiều đi bơi thuyền nhè. Chiều này Nam «trang» (9) được không? Chàng trai im lỉm nhất từ này đến giờ gật đầu, dăng buồn. Hình như ấy này với cái gật đầu không vui của bạn. Chàng lớn tuổi vỗ ngực. Giọng kiên quyết, máy móc.

— Thôi hôm nay Long «trang» vậy, Long sẽ, «trang»; Nghe bạn nói Nam bức tức gât to.

— I... hôm đi, mày nghĩ gì về tao thế? Long trưng hững dửng lại, như hời hợt vì nghĩ lắm bạn, chàng thanh minh:

— Tại tao thấy mày gần như miễn cưỡng! Tâm chàng ngồi sát tường dần hòa.

— Ê, thôi! Mẹ kiếp! «lính tráng» với nhau mà đừng dậy «tê» đi. Chiều cho tất cả mấy em đi nư! Bốn chàng đứng dậy, mỗi người một vẻ mặt.

Buổi trưa, gia đình Nam, đông đủ quanh bàn ăn. Các món ăn Chủ nhật, một đĩa thịt quay, một đĩa cà chua nhồi, một đĩa bún lớn và đĩa bánh tôm đây ụ vàng óng mỡ. Một đĩa Tây rau xà lách, một cái bátchiết yêu lớn đựng nước chấm, ngon những miếng cà rốt đu đủ cắt hoa. Như bài lòng với các món ăn, Bà mẹ âu yếm giục chồng và các con:

— Bắt đầu đi anh, nào các con! Sau tiếng mời cơm cả nhà ăn uống thoải mái. Hai em Nam vừa ăn vừa khen rồi rít, thằng Sơn nịnh khéo mẹ:

— Ngon quá mẹ ạ, bánh Tôm Hồ-Tây còn thua xa bánh tôm mẹ làm. Chủ nhật sau Mẹ lại làm nữa nhè Bà mẹ dịu dàng cười nhìn con.

— Làm cho ăn ngon rồi chơi bơi lều lổng ấy nhè, mày thì mày cứ đua đòi có bữa... Bà ngược nhìn chồng rồi nói tiếp:

— Có bữa Ba mày chẳng trăn cho gầy chân ấy à!

Ông Bố hiền từ nhìn các con. Trong gia đình có ba anh em, chưa bao giờ nói nặng một câu huống chi là đánh. Công việc cơ quan choan hết cả thời gian, lúc rỗi rãi Ông thương dẫn ba con trai đi

ăn, rồi nhẹ nhàng chỉ bảo các con điều hay, lẽ phải. Có Bà mẹ. Những lúc trẻ con hàng xóm đứng trước cửa réo tên Bà, tên chồng để chửi, vì bị thằng Sơn thắng Giang ăn hiếp Bà mới giận, lúc ấy Nam thường lĩnh đi nấp vào chỗ nào đó xem hai thằng em ăn đòn. Mỗi bữa một góc nhà, lạy van rồi rít, Bà Mẹ cũng cho mấy cái, bắt phạt, viết bản kiểm điểm rồi ở nhà đọc sách cả ngày hôm ấy.

Nam thì chưa hề bị rầy la. Trong nhà này, anh là đứa con hiếu thảo và là mẫu mực để Bố Mẹ dạy bảo hai em.

Ba Nam là cán bộ cao cấp, trước kia Ông cũng tham dự Điện Biên Phủ, Mẹ Nam là Cán bộ Đảng của một cơ quan. Ông bà dạy con theo kiểu Makarenco (11) nên dù có lúc, các con làm phật lòng cha mẹ, nhưng ông bà vẫn tin rằng: con mình ngoan hơn những đứa trẻ trong khu phố, mà thực tế ba anh em Nam ở đây ai cũng công nhận là ngoan.

Chủ nhật nào, trong nhà này cũng ăn bánh tôm hoặc bún chả, những ngày Chủ nhật không khí gia đình ấm áp và hạnh phúc hơn bao giờ. Ăn xong, cả nhà ngồi tráng miệng bằng vải. Vải giữa mùa ngọt lịm, quả đỏ như mào con Gà chọi, mọng nước. Tiếng chuyện râm ran, tiếng Sơn thao thao kể chuyện, trường nó vào niên học mới như thế nào? Các. Thây, các cô giáo mới, có đặc điểm gì? Cả nhà im lặng nghe nó kể, thằng Giang bỗng chọc vào lém lỉnh.

— Ê! Anh Sơn anh ấy bịa đấy Ba à. Thây giáo dạy thế dục bị đuổi rồi. Con Tuyết lớp anh ấy phải đi nạo thai! Giang hí hửng, con biết mà. Sơn bị chẹn họng quay sang Giang bức tức:

— Thôi im đi, ông nhóc, mày biết cái gì? Thây Ánh đi Bộ Đội lị. Giang không chịu nó gán cổ nói móc anh.

— Ủ, đi Bộ Đội. Bị đuổi đi Bộ Đội chứ sao?

Cũng làm đơn tình nguyện ra về nữa là! Sơn nóng mặt với em. Thây giáo dạy thế dục cương nó nhất trường, nó quý ông ta đẹp trai lại chơi bóng bàn giỏi. Chuyện xảy ra, theo như nó nghĩ, thì một đồn mười, mười đồn trăm chứ có gì? Nó nóng nảy nhìn Giang hằm hằm Nam nhìn hai em, chàng định đặc giọng đàn anh:

— Bộ chúng mày định «sơ găng» với nhau đấy phỏng? Ông hổ vui vẻ dần hòa:

— Thôi, mỗi đứa một lối nghĩ; nhưng con trai chuyện đâu bỏ đó, nghe chưa? Bà Mẹ nhìn hai con xi-nê.

— Anh em chúng mày buồn cười thật, lát nữa thằng Sơn rửa bát, thằng Giang lau bàn nghe chưa? Sơn Giang trưng hững nhìn nhau, rồi ngược nhìn Bố như cầu xin. Ông Bố quay đi giấu nụ cười.

Im lặng chừng vài giây, bỗng Nam trịnh trọng.

— Ba Mẹ ạ, con đã nghĩ kỹ rồi, con sẽ nghỉ học. Hai vợ chồng ngạc nhiên nghe con nói... hai em cũng chăm chú, mắt chúng ngơ ngác, chờ đợi, sắp có chuyện gì hệ trọng xảy ra? Ông bố thì điềm tĩnh. Bà mẹ gặng hỏi con, giọng bà đầy bức tức:

— Bộ mày định làm cha người ta với cái bằng tốt nghiệp phổ thông của mày chắc? Thời buổi khoa học kỹ thuật này mà không có trình độ Đại học thì chỉ «đồ thùng» thôi con ạ. Ông bố thủng thảng, nhẹ nhàng hỏi con:

—Ừ, nghỉ học. Nhưng để làm gì? Sao lại có ý định như vậy? Con nói ba nghe nào. Đang cúi gằm xuống, tay xé nát miếng vỏ quả vải, lúng túng. Nghe bố nói, Nam lấy hết can đảm nói những điều anh ấp ủ.

— Con đã nghĩ rồi và quyết định, hôm nay sẽ xin phép ba mẹ, đăng ra con đi học Đại học như ba mẹ muốn, nhưng con thấy chưa muộn lắm, vì vậy con gia nhập lực lượng «Thanh niên xung phong». Mỗi ngày xem trên mặt báo, nghe radio con như muốn bóp nát những gì trong tay, con thấy phải lao vào thực tế cuộc kháng chiến lúc này, để cống hiến và tôi luyện bản thân, với lại con yêu ngành Văn, lý tưởng của đời con là trở thành văn sĩ. Con thấy phải đi, ba mẹ chắc chiều con. Nơi tới đây Nam nhìn bố mẹ mặt long lanh ngăn ngán nước. Anh tiếp giọng rủa run xúc động.

— Và lại ngày nào. Hà-Nội cũng bom rơi người chết, làm sao con ngồi học yên được? Nghe con nói ông bố nhìn con với hết cả sự triu mến, Bà Mẹ chỉ chiết.

— Mày với ba mày cứ như một ấy. Đi học Đại học sợ hết phần à? Mươi có mười hai nước xã hội chủ nghĩa thôi con ạ, còn lâu mới hết tư bản. Thấy con lặng im, bà hạ giọng nhẹ nhàng khuyên con:

— Yên chí đi con ạ, học xong con làm được nhiều việc hơn. Hiện tại tao cũng còn phải học nữa là. Thành Sơn nhìn anh lém lỉnh reo lên:

— À, con biết rồi, anh Nam định làm Oistropki (12) đấy mà! Giang vào hùa kẻ kích anh;

— Anh ấy tưởng, lý tưởng chiến đấu cống hiến rèn luyện để rồi viết sách của anh ấy là đẹp nhất, con thì con thấy «trâu bò» (13) quá. Giang nhìn Nam không thấy có phản ứng gì nó tiếp;

— Cái gì thì vị hóa cũng đẹp cả, này nhé, học hết lớp mười (14) con đi học sư phạm, ra dạy hàng ngàn người. Làm người lái đò trong cuộc đời, hình bóng ông lái đò ấy, không người khách nào đi qua mà không quên được. Như sợ ai tranh mất Giang liền thốt:

— Con anh Sơn sẽ đi học Đại-học Hàng-không những chuyến bay nặng trĩu tình-cảm hàng hóa từ miền xuôi đến miền ngược, rập riu với núi non, mây trời tươi đẹp của Tổ-quốc. Làm những con chim Thư không bao giờ biết mỏi. Nhìn Nam, Giang kết luận:

— Con như anh Nam, con đi học tổng-hợp, văn tốt-nghệ trở thành nhà phê-bình, tên tuổi lại sáng rực, trong những mục phê bình, dọn vườn, tước lửa trên mặt báo văn nghệ. Sơn, Giang cũng cười thích thú, nhìn Nam đang lúng túng. Thấy Nam im lặng, Bà mẹ tiếp tục giọng tình cảm:

— Đẹp đi con ạ, Mẹ không cấm con góp sức trong lúc này; nhưng con nên đi học, tốt nghiệp Đại học con càng cống hiến cho Tổ Quốc được nhiều hơn.

Nam im lặng, trong suy nghĩ hai luồng tư tưởng đang chọi nhau kịch liệt.

— là sinh viên, danh giá hơn, có địa vị hơn, nhưng giảng đường Đại học có dạy mình khôn bao giờ có cho mình lý nào sự hiểu biết con người dân.

— Nhất thiết là học, nhưng vừa lao vào thực-tế vừa học không hơn ư.

Ông bố triu mến nhìn con trai đầu lòng, ông chậm rãi:

— Thời thế này nhé, ba hiểu con mà, bây giờ

Ba nói chuyện với con. Ông ra hiệu cho Sơn Giang dọn bàn rồi tiếp:

— Mong của con ba biết đẹp lắm, ý con ba cũng thấy đúng, ba đọc nhật ký của con, đọc thơ của con ba biết cả, là thanh niên phải tôi luyện trong sóng gió, môi trường vàng. Con đi «Thanh-niên xung phong» trong ba năm lúc ấy con tròn hai mươi tuổi đi học cũng vừa chán, gần ba chục tuổi ba mới học xong Đại-học cơ mà, và lại «Thanh-niên xung-phong» công tác ngay Hà-Nội chứ có xa gì. Ba đồng ý, d. Nam nhìn ố rạng rỡ hẳn lên, gần như muốn nhảy lên mà reo hò. Ba anh hiểu anh, dù sao ba anh cũng là người nghệ sĩ. Nam bỗng thấy Ba mình gần gũi lạ. Anh muốn ngả vào lòng ba mà lắng nghe ba nói. Bà mẹ Nam đứng dậy, bực dọc buông thõng một câu.

— Được! Ba con nha anh cứ làm đi, cuộc đời còn dài! Bà đi vào phòng ngủ.

Nhìn con trai đầy âu yếm. Ông bố giảng giải cho con, về bước đường đi sắp tới. Như người hoa tiêu, tìm đường cho con tàu:

— Ngành văn con theo hay lắm, nhưng phải can đảm chịu đựng con ạ. Đau khổ, dấn vật với cuộc sống càng nhiều con càng thành công nhiều. Phải luôn luôn nghiêm chỉnh quan sát và học hỏi, cuộc đời thường không đẹp như sách viết. Con mắt của nhà văn phải có cạnh, góc. Phải thấy được mọi mặt của cuộc đời, qua đó sẽ giáo dục được cuộc đời, bằng sự thành công của tác phẩm, cái nghề này cũng bạc bẽo lắm, phải sống với hết cả tình thương yêu con người tha thiết để mà chịu đựng. Nhưng cũng phải biết yêu biết ghét rõ ràng, Giọng đều đều, âm ảm, người bố nói với con:

— Ba tin con nhiều, đối với con, Ba là Cha và cũng là bạn, hiểu không? Người con cảm động.

— Dạ con hiểu!

Lòng chàng thanh niên mười bảy tuổi đang như nặng trĩu những đám mây mưa lóng đùng được cơn gió mạnh thổi tan hết cả. Những ngày vô vị, sống ăn chơi với bạn bè, dấn vật Nam nhiều. Dù không làm gì xấu, nhưng có nhiều lúc anh thấy lạc lõng trong các sang trọng giả tạo của bạn bè.

Chiến tranh lan ra Miền Bắc ngày càng ác liệt, sinh hoạt ngày càng khó khăn, công nhân phải làm thêm giờ, nhịp sống như bị cuốn trong một guồng máy lúc nào cũng ồn ào, mệt nhọc. Những giờ dư giả, người ta chơi bời đủ kiểu, gấp gáp, vội vã... Nam thấy chán ngát những mốt ăn mặc, đầu, dít vận vẹo. Những câu tán tỉnh rỗng tuếch, sinh hoạt lại càng lố bịch. Nhiều lúc Nam thấy mình thừa, Anh muốn bứt mình ra khỏi cái nhịp điệu mệt nhọc, vội vàng ấy.

(CÒN TIẾP)

CHÚ THÍCH:

- (1) Khu Công An—tương đương Cảnh Sát Quận.
- (2) Khuya: tiếng lóng gọi Trung Quốc

(3) ầy: tiếng lóng gọi Nga Sô

(4) dờm: tiếng chỉ một cách chế riếu sự lố lỉnh lập lại.

(5) năm mươi phần trăm bột mỳ phải dọn trong tiêu chuẩn gạo.

(6) «do đanh» một loài dế của tân đảo thịnh hành trong TN Hà Nội đất tiền, khỏe, lịch sự.

(7) kharaxo: tiếng Nga nghĩa là tốt

(8) mông: người yêu hờ

(9) trang: trả tiền

(10) linh tráng: danh từ chỉ sự chịu chơi.

(11) «Makarenco» thiên tài giáo dục người Nga tác giả của tác phẩm nổi tiếng «bài ca sư phạm».

(12) «Thanh niên xung phong» Lực lượng tiên tiến nhất của thanh niên do Trung ương Đoàn TNLD lập ra.

«O stropki» Nhà văn CS Nga nổi tiếng năm 23 tuổi với tác phẩm «Thép đã tôi thế đấy»

(13) «Trâu Bò» Vất vả quá

(14) Hết lớp mười: hết Trung Học.

Tình yêu

Văn Mỗ, công tử con nhà giàu, từ nhỏ đã chơi bời ra rít. Nhiều lần chàng đã bị rắc rối vì ái tình. Nhưng chưa lần nào nặng bằng lần này. Văn Mỗ hứa hẹn cưới ba em một lúc. Thấy không còn lối nào thoát, Văn Mỗ bàn với ông bạn luật sư:

— Moa sẽ giả chết. Cậu đi đăng báo cáo phó cho moa. Các em sẽ thất vọng và bỏ đi hết khi thấy moa chết..

Mưu kế được thi hành ngay. Trong khi người bạn luật sư đi đăng báo, Văn Mỗ dần xếp với đám đạo tì của nhà đòn đám ma. Chàng được chuyên viên sửa sắc đẹp cho xác chết hóa trang thành xác chết đặt nằm trong quan tài mở nắp cho thân nhân đến viếng.

Ba em vợ chưa cưới của Văn Mỗ cũng tới trước linh cửu người quá cố.

Em thứ nhất nói:

— Anh chỉ là thằng sống được nhờ tiền của bố mẹ. Có làm vợ anh thì tôi cũng đến cho anh mọc sùng. Nhưng anh chết tôi cũng hơi buồn..

Rồi bỏ đi. Em thứ hai than:

— Anh chết quá sớm. Giá lấy nhau chừng vài năm anh hãy lịch có phải là tiện hơn không??

Rồi em cũng thơ thoi bỏ đi. Nằm trong áo quan, Văn Mỗ nghe thấy hết, chàng đã tưởng sắp hết khổ, nhưng em thứ ba tới. Em đứng nhìn Văn Mỗ nằm trong áo quan, em khóc mếu:

— Anh đánh lừa em. Anh bỏ em anh đi một mình. Anh đều. Dù anh có chết rồi em cũng phải bắn cho anh vài phát, rồi em tự tử theo anh..

Nàng rút khẩu súng to lỗ bố trong sắc tay ra. Văn Mỗ hoảng dấy:

— Đứng. Đứng bắn. Anh cưới em ngay lập tức.

LỄ NGHĨA LIÊM SI



耻廉義禮



Xa xỉ phẩm

Người Việt Nam chúng ta đang được hưởng một món hàng xa xỉ của thời đại, các nước tranh sẽ bắt thêm, đó là chiến tranh.

Một nhà chính trị học nổi tiếng thế giới, đã nhận xét: Chiến tranh có tổ chức giữa các quốc gia ngày nay đã trở nên một thứ xa xỉ. Không một nước lớn giàu có nào cung cấp nổi. Chỉ các nước nghèo khó mới đủ sức tạo ra thôi.

Ông Tiến sĩ Brzezinski nêu lên nhận xét trên sau khi có 3 thanh niên Nhật đã tàn sát những người Do Thái tại phi trường thủ đô Tel Aviv.

Nhật và Do Thái là những quốc gia ở cách nhau, một bên là cực đông Châu Á, một bên là cực Tây Châu Á. Giữa hai nước vốn không có mối thù nào, từ xưa tới nay. Một bữa ba hành khách Nhật xuống phi trường Tel Aviv mở súng liên thanh và lựu đạn bắn tóe vào dân chúng Do Thái, những người vô tội và rất tinh cảm có mặt tại đó. Rồi ba thủ phạm kẻ bị bắt, kẻ bị giết. Họ tàn sát người Do Thái không vì một mối thù riêng nào cả. Họ không kỳ thị dân Do Thái như nhiều người Âu Châu kỳ thị. Họ không bênh vực quyền lợi tổ quốc và gia đình họ. Vậy họ bắn giết người khác làm gì?

Thủ phạm đã cung khai rằng anh ta thuộc tổ chức du kích Palestine của những người Ả Rập chống nước Do Thái để đòi tái lập quốc gia Palestine—dù anh ta không phải người Ả Rập cũng không từng sống ở Palestine nhưng các thủ phạm cũng không phải là bắn giết mướn hay lính đánh thuê.

Vậy động lực xui khiến anh ta giết người tập thể, một cách lạnh lùng gớm ghiếc như vậy là gì?

Một phần có thể vì anh thành tâm ủng hộ phong trào giải phóng Palestine! Một lý tưởng rất lãng mạn, do tinh thần hiệp sĩ phiêu lưu, không cần lý do thực tế nào cả.

Nhưng một phần khác cũng là vì trong đây lòng anh ta có nhu cầu bạo động, có bản năng giết người quá mãnh liệt.



ÔNG ĐẠO CÂY

Thời bạo động

Con người có bản năng bạo hành và cả bản năng tàn sát. Nhưng trong lịch sử chưa bao giờ loài người lại được cung ứng đầy đủ phương tiện cá nhân để thi hành bạo lực như bây giờ. Dao súng bắn napan khắp thế giới. Ở nhiều nước súng đạn bán tự do, người ta ước lượng có 115 triệu khẩu súng dùng tự do của các tư nhân bên Mỹ; nghĩa là tất cả các nam công dân từ 14 đến 65 tuổi trung bình mỗi người có 1 khẩu súng.



Khi một người cầm vũ khí trong tay thì việc cầm vũ khí đó sẽ thay đổi tâm trí hẳn.

Bố là một lời thơ trong bản anh hùng ca cổ điển Ramayana, một bộ kinh ca ngợi bất bạo động của xứ Ấn Độ.

Vũ khí tràn ngập, bạo động lại được ca tụng qua các văn chương bạo động, phim ảnh bạo động, làm càng thẳng thắn kinh.

Con người ngày nay được khuyến khích để bạo động.

Từ xưa tới nay, một cách thức bạo động hợp pháp và hợp luân lý đôi khi còn được ca tụng, là chiến tranh. Cuộc chiến tranh nào cũng vậy, tội giết người được cho phép, không trái với luật pháp và đạo đức, và kẻ nào giết được nhiều người nhất sẽ được suy tôn là anh hùng.

Nhưng hiện nay đối với các nước lớn chiến tranh là một công tác quá tốn kém. Nước Mỹ và nước Nga muốn đánh nhau thì họ phải hy sinh hàng trăm triệu người và hàng ngàn tỷ Mỹ Kim. Đánh nhau mà sai sang như vậy thì...phá sản. Nước Nhật bản hiện đứng hàng thứ 3 về kinh tế trên thế giới, nhưng nếu dân Nhật muốn tổ chức một cuộc chiến tranh, họ cũng phải sửa soạn mất hàng chục năm phải huy động các công ty lớn nhất chuyển từ kỹ nghệ đóng tàu, kỹ nghệ điện tử hóa học làm Tivi nhựa dẻo, phân bón, sang kỹ nghệ chiến tranh, phải chuyển nghề cho hàng chục triệu công nhân. Phải lập phòng thí nghiệm mới cho hàng chục ngàn nhà bác học, các trường đại học cao cấp phải đổi chiều hướng nghiên cứu. Các nhà văn phải đổi chiều hướng sáng tác. Thay vì viết ca ngợi tình yêu, ca tụng vẻ đẹp của một bông tuyết hay một con bướm, các nhà văn sẽ phải ca tụng lòng ái

quốc, đức hy sinh, ca tụng đức can đảm không sợ máu. Mọi người sẽ thay cho hoa và thơ hận thay cho tình yêu trong các tác phẩm văn chương trữ tình. Lại còn cần các chính trị gia sáng tạo ra những mối thù quốc gia, trình bày được tình thế đất nước bị đe dọa, vạch rõ âm mưu thống trị của các nước khác v.v...

Tóm lại ngày nay muốn tổ chức một cuộc chiến tranh rất tốn kém. Chiến tranh quả là một xa xỉ phẩm. Trên thế giới hiện nay chỉ có người Việt Nam được hưởng thứ xa xỉ phẩm lâu như vậy. Ấn Độ với Hồi Quốc đánh nhau trong vòng một tháng là phải ngưng. Do Thái và Ai Cập đánh nhau có 6 ngày từ năm 1967 mà đến nay vẫn chưa được đánh nhau lại. Một nước may mắn hơn là Nam, Bắc Hàn, cũng chia đôi và theo hai khối Nga Mỹ; nhưng chỉ được đánh nhau có 3 năm (1950—1953) là các đoàn binh bắt phải tốp lại. Một nước có cơ hội để hưởng cái thú vui xa xỉ đó nữa là Đức Quốc, cũng bị chia đôi, mà không biết cùng nhau chia sẻ cuộc chơi xa xỉ chiến tranh.

Riêng người Việt mình, đánh nhau gần 30 năm rồi, vẫn tiếp tục giúp nhau chơi trò xa xỉ ấy mãi. Sai sang quá sẽ có ngày tài sản khánh tận. Có lẽ cũng nên tốp đi là vừa.

Nha Trang nghĩa thực

Trong một năm qua Nha Trang Nghĩa Thực vẫn âm thầm làm việc và niên khóa đầu tiên đã chấm dứt. Chúng tôi vừa nhận được tập giai phẩm Nha Trang Nghĩa Thực của bạn Huy Hoàng gửi tặng.

Trong lúc đất nước vẫn lo chơi tiếp trò chơi xa xỉ chiến tranh, những nỗ lực xây dựng vẫn tiếp tục được, là một điều thật đáng mừng.

Các nhà giáo của Nha Trang nghĩa thực vẫn đóng góp tích cực vào nền giáo dục, tức là cũng đóng góp tích cực vào việc xây dựng tổ quốc. Trong khi đó, các nhà giáo vẫn biết vui đùa, bằng cách là bài Con Nheo do bạn Trọng Lai viết. Chúng tôi trích đăng một đoạn bài của bạn Trọng Lai để quý độc giả thấy một nụ cười của người đang xây dựng

Thiên khảo cứu lý kỳ CON NHEO

Con Nheo là một con vật có thật hay không? Hình dáng thế nào? Còn sống hay tuyệt chủng? Đó là những điều mà chúng tôi sẽ đề cập trong cái gọi là...thiên khảo cứu lý và tiên khoáng hậu rày.

I— Có thật là có CON NHEO trong hàng ngũ loài vật không? Chúng tôi xin lẹ làng thưa rằng: CÓ ĐẤY A! Một bằng chứng hùng hồn trong ngôn ngữ hằng ngày người ta vẫn còn nhắc đến nó luôn luôn. Chẳng hạn như nào là «đầu của tai nheo», «cờ đuôi nheo», «lòng nheo» v.v...

II— CON NHEO có hình dáng thế nào?

Con Nheo có hình dáng như sau:

1— TAI NHEO: Trước hết, xin đừng tìm tai nheo mà mất công. NHEO vốn không có tai. Chúng ta thường nói: «chẳng biết đầu của tai nheo ra làm sao cả.» Người ta không biết đầu của ở đâu, vậy thì không biết tai Nheo ở đâu, có nghĩa là Nheo không có tai rồi vậy.

2— LÔNG NHEO: Nheo có lông ngắn và cứng, vì vậy lông mi người ta cũng gọi là lông Nheo.

3— DA NHEO: Khi Nheo còn nhỏ, da rất mịn mượt, vì thế có lời ví «trẻ nheo nhéo». Về già, da nheo nhăn nếp nhiều, vì thế có danh từ nhân «nhân nheo».

4— ĐUÔI NHEO: Đuôi nheo ngắn và có gai lờm chồm như vì cá. Các gai đó nằm xiên một chiều, mũi gai hướng về phía đuôi đại khái đuôi nheo giống đường viền các lá lễ kỳ mà ta thường thấy trong các buổi tế lễ thần linh theo cổ tục.

III— Loài NHEO còn sống hay đã tuyệt chủng?

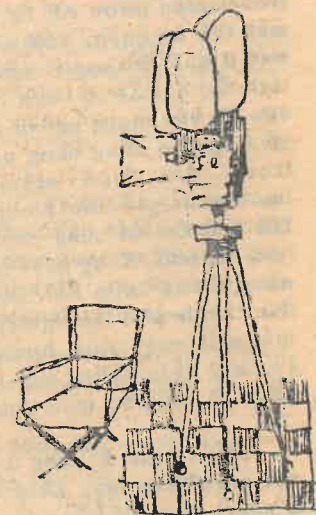
Trước hết, tôi nghĩ rằng có lẽ loài NHEO đã tuyệt chủng. Nó bị loài người ăn thịt vì thịt nó ăn để thêm lăm! Chẳng hạn khi nghe người ta kháo nhau: «Chà! lão ấy đã gần đất xa trời rồi mà cò vạc bé thử tư vẫn còn trẻ nheo nhéo!» Chỉ nghe tả chân như thế là người ta đã rệu nước miếng ra rồi, trách gì khi thấy con Nheo thật, người ta lại chẳng «nhúng máu» nó ngay tức thì! Chính vì thế mà loài này có thể là đã tuyệt chủng.

Thế thì con NHEO rất có thể vẫn còn, và bị người ta gọi bằng một cái tên mới nào đó (chắc không phải là NHEO hay NHEO I)

Vậy thì khi nào quý vị độc giả may mắn gặp một con vật không có tai, da mịn mượt hay nhăn nhàu, có lông cứng và ngắn đuôi lờm chồm những gai thì nó chính là CON NHEO đấy! Các vị hãy tóm ngay lấy (nhưng đừng hông xách tại như bả thổ đầy nhét) rồi đem bán cho các sở thú ngoại quốc thì trở thành triệu phú chẳng mấy hồi! Nếu các sở thú đó đại dốt không biết mua thì mình ngà thịt mần nậu, cam đoan là phải ngon, vì người ta thường nói «của ngon vật lạ» của mà!

TRONG LAI

(Trích Nha Trang Nghĩa Thực)



TRÊN CÒN

qua bờ cát triển
hàng cây nghiêng nghiêng
sóng xô bãi ngả
trời đất đảo điên

NHẠN

sao rơi trong lá
gió thổi trắng gầy
người về xa lạ
nhận lên trời mây

NGUYỄN PHƯƠNG HOÀI



NỖI LÒNG NGƯỜI PHƯƠNG ĐÔNG

61

Phương nói chuyện cùng người bạn của Huân trong quán nước rồi từ giã ra đi. Nàng đến tiệm may thử áo quần. Trời xế chiều, nàng qua phố mua một ít quà cho mẹ và cho Huân. Nàng vàng tênh trên đại lộ. Xe cô thừa thớt lác đác. Phương Ngọc vừa đi vừa mong ngóng một hình bóng. Thấy chiếc xe Jeep nào nàng cũng nhìn: «biết đâu có anh Huân trong đó». Hồn ngậm ngùi tìm thấy một hạnh phúc nhỏ nhoi trong từng khắc mong đợi, nàng hát khẽ. Có lúc nàng chợt thấy mình là kẻ vu vơ trên hè phố. Nàng gặp một số người quen nhưng nàng không buồn hỏi. Bọn dân quê một thời đã đến thành phố lập nghiệp. Họ rải rác, lị ẹo, ôm mối mọt quê hương ngay trên quê hương. Phương nhìn những mái nhà, những đồn lính, trực nhận rõ ràng sự mâu thuẫn nghìn đời của đời sống.

Trở về nhà khoảng 6 giờ chiều, Phương khoe với mẹ những món hàng và áo quần. Chú Mau còn ở ngoài sầm. Có tiếng sáo văng vẳng ở vườn sau. Lá khò rụng đầy trước sân, không ai quét. Bà mẹ hỏi qua tình hình trên thành phố. Cái điều bà vẫn lo lắng. Đời sống của gia đình bà tại đây êm đềm nhưng thực ra là một đời sống tạm trú đầy hăm dọa, bọn họ như một tổ chim nằm nơi khuất gió mà tứ bề đang cơn bão lớn. Bao giờ thì mảng tường che gió kia không may sụp đổ. Cả xóm làng bà khuất xa tiếng súng nhưng chiến tranh đã tràn lan từ bề. Bao giờ ngọn lửa máu sẽ qua đây. Con đường làng, giáo đường, mái tranh, cánh chim ngon cỏ xanh, biết được yên sống tới bao giờ. Đã từng qua ba cuộc ehinh chiến Pháp Nhật, Việt Pháp rồi bây giờ Bắc và Nam, bà biết rõ khoảng đất của bà và các con cái đang sống chỉ là một nơi tạm trú vô tình dưới bầu trời mưa lớn. Bà thầm mong sao cho con gái lấy chồng, có nơi nương thân, còn bà, bà sẽ mãi mãi sống nơi heo lạnh, nguyện được

chết nơi đây. Bao nhiêu kỷ niệm một đời, quê hương giúp bà lớn lên, biết yêu đương tình ái, biết thờ chồng nuôi con, đi qua nhiều lạnh phúc, đến với đắng cay, gặp gỡ gian truân, quê nhà đã dạy bà màu xanh của sông, tiếng ru của biển, sự bền bỉ của đỉnh núi, nỗi mong manh tinh khiết của giọt sương trên lá, và cuối cùng chính cái vẻ yên kiêu tổng quát mà vĩ đại của quê hương bà chính là cát. Cát. Và cát. Khi chết đi bà sẽ nằm yên trong cát—của miền Quảng tín—như tổ tiên bà. Chính cát đã gọi cho bà sự sụp đổ mau chóng nhất. Nó là cái gì rời rạc nhất mà cũng đoàn tụ nhất. Nó chính là từng niềm vui chen lẫn sự bồn chồn của mọi con người nhỏ nhoi tụ họp lại thành cái hào khí ngất trời của quê hương. là từng hạnh phúc nhỏ nhất kết tinh trong mỗi vợ chồng để thành cái chung.

Nhìn con gái vui mừng khoe khoang những món hàng cho tiệc hội sắp tới bà nhớ lại thời xưa của bà. Đừng hẳn về phía thàng ngày cũ, bà không khỏi thương hại con gái bà. «Bọn nó thiếu thốn thật nhiều». Bà nghĩ thế.

Bà hỏi:

— Con muốn mẹ cho con những gì khi con về hẳn với Huân. Phương Ngọc nhìn mẹ;

— Con không biết. Nhưng mẹ cho con quá nhiều rồi. Tình mẹ là tất cả. Không biết sau này con có thương con cái con như mẹ thương chúng con không.

Bà mẹ cười:

— Biết vậy là đủ rồi. Thói thường nước chảy xuống. Bao giờ chúng ta cũng thương con cái hơn cha mẹ.

Phương Ngọc nhìn lơ đãng ra ngoài hỏi mẹ:

— Con không biết người trong Nam đối với dâu con thế nào.

63

— Người Nam hiền từ chân thật lắm, người mẹ giảng giải. Họ đơn giản, ít nói năng, không chú ý tới những chi tiết vụn vặt như người Trung hay người Bắc. Về lễ nghi, người Nam chỉ quan niệm đại khái. Họ chú trọng tới kết quả sao cho tốt đẹp, thành đạt thì thôi. Con làm dâu trong đó nhẹ nhàng lắm.

Người mẹ chồng Nam vui vẻ hơn, con sẽ thấy dễ dãi, chóng gần gũi với mọi người.

Nơi nào có cái tốt thì cũng có cái không tốt. Bù lại nhiều khi con sẽ thấy cô đơn lắm. Là một người Trung Việt tâm hồn mong manh, ưa suy nghĩ, hay liên lụy với những vui buồn trời đất, hưởng thụ lấy những sự nhạy cảm, con sẽ bơ vơ giữa một đám người quá thực tế, chậm chạp trí não trước bề dẫu.

Người miền Nam không thích nói quanh co, ghét sự rào đón. Con liệu lấy mà đối xử với bà con trong đó. Họ không ưa những gì rườm rà. Muốn gì thì nói thẳng. Thích thì lấy. Không ưa thì chối từ.

Thương thì vui vẻ. Ghét thì lộ giận ra ngoài. Đại khái họ có tình tình như thế.

Thanh niên Miền Nam không ưa chính trị, khinh bỉ sự trình diễn quá đáng, ghê tởm sự mai phục, ghét binh thức. Vì vậy, con thấy đó, chính khách chỉ toàn là người Trung và người Bắc.

Người Bắc thì giàu khoa ăn nói nhưng thâm tâm họ không hào sảng cho lắm. Người Trung thì trực tình quá đến như khó tính, biện luận quá hóa ra gần đỡ, sâu sắc quá thành ra soi mói, thủy chung quá mà chịu thiệt thòi.

Nhập giang tùy khúc, nhập gia tùy tục, con phải khôn ngoan mà sống. Mẹ không ở đời bên con. Tới nhà người ta, làm dâu con, là con chịu cái trách nhiệm thiêng liêng về giá trị của họ hàng cha mẹ đáng con. Đừng để người ta chê trách giông gió mình.

Con phải biết rằng thiên chức làm mẹ là thiên chức nhất trong tất cả thiên chức. Chứa ở trong giáo đường, Phật ở nhà thờ, không có ảnh hưởng trực tiếp đối với con cái bằng chính người mẹ.

Phương ngắt lời:

— Nhưng con đâu có sống chung với đại gia đình đó. Sau khi cưới hỏi xong chắc là con đi theo anh ở đồn.

Lời mẹ dịu dàng:

— Đừng nghĩ vậy. Với gia đình ta một ngày cũng nghĩa dẫu con. Thờ cha mẹ không phải đợi lúc đối mặt gặp mặt mà lúc xa vắng con phải biết thờ từ, biết dành cho bậc sinh thành một chỗ đặc biệt trong tâm khảm mình.

— Làm dâu thời nay mà mẹ. Phương vừa cười vừa nói, mấy cô bạn của con một vài năm chưa về nhà thăm cha mẹ chồng một lần. Chỉ toàn là rúc rỗng đồn trong lũy.

64

Người mẹ dửng hăng, rồi nói:

— Con phải biết thanh niên thời nay ăn chơi thỏa thuê, họ cần những gái tân thời để cặp bộ, nhưng khi chọn một người làm vợ thì họ nhắm tới con gái nhà lành. Bọn nó dù là trí thức, cũng chỉ là bọn ích kỷ. Họ thường đòi hỏi quá đáng về công dung ngôn hạnh ở một người vợ. Mẹ dạy thế con liệu mà sống khôn khéo mà chinh phục dần dà người chồng trở về với lương tâm. Thanh niên ai cũng thế, gã nào tính khí ngang tàng bao nhiêu thì lại giàu tình cảm nghe lời vợ và thương con cái bấy nhiêu.

— Mẹ ơi, anh Huân đâu có thuộc vào lớp thanh niên như mẹ vừa kể. Anh ấy hiền như bụt.

— Mẹ biết nó hiền từ chân thật mới dám gả con. Nhưng bọn thanh niên tính khí chúng nó chẳng biết đâu mà lường. Con phải nhớ.

Phương đùa nghịch hát khẽ:

— Ham gì cá trích cá thu. Gả con về biển mù mù tam tam.

Bà mẹ kinh ngạc:

— Mẹ có ham cá trích cá thu, có mong gì lợi lộc khi gả con đâu. Mẹ chỉ thấy hạnh phúc của con và Huân thôi...

— Xin lỗi mẹ, con hát vô tình. Phương chữa thẹn.

Có tiếng động khuỷa gối. Chú Mau từ sầm trở về trên vai một gánh khoai lang. Mầu khoai tươi đỏ trông như một gánh hoa trong chiều. Đặt gánh xuống thay vì nói chuyện đồng áng như mọi hôm, chú Mau bừa bừa nói những câu quái gở:

— Người Mỹ tới Đà Nẵng nhiều lắm. Tin đồn nay mai họ vào Chu Lai lập căn cứ. Người Mỹ là người gì nhỉ?

Phương Ngọc nhìn chú Mau đầy vẻ lo lắng:

— Ai nói với chú chuyện đó. Mà chuyện ăn nhậu gì tới mình.

— Đây kể như địa phận Chu Lai rồi, chú Mau nói, dân chúng đồn đãi là Mỹ tới thì Việt phải đi chỗ khác làm ăn. Họ đóng đồn tràn ngập quanh đây. Mà... người Mỹ là người gì nhỉ. Lâu nay tao chưa thấy Mỹ.

Bà mẹ thật là điềm tĩnh. Cho tới giờ phút này bà vẫn chưa hỏi hay trả lời chú Mau một lời nào. Phương tỉnh nghịch:

— Chú Mau ơi, chú thấy người Pháp lần nào chưa.

— Hẳn là thấy rồi.

— Vậy là người Mỹ cũng chẳng khác chi người Pháp.

(CÒN TIẾP)



BỮA RƯỢU Ở ĐÀ NẴNG

tặng Khanh, Sơn, Lương

hai chai rượu một con gà mái
bốn thặng ngồi ăn nói ba hoa
coi trời đất như quả trứng gà
say một lá nhưng người không quạ

ly thứ nhất mừng ngày hợp mặt
đời bây giờ vốn rất buồn tênh
đời bây giờ đề tóc bông bênh
mê sương khói và thơ với rượu

đi chụp bắt bóng hình với vợ
lộ ngông cuồng không đợi thời gian
chúng ngu ngơ đâu biết đời tàn
quên tất cả bị quan ngày tháng

ly thứ hai mừng thơ độc sáng
thơ bây giờ không đáng năm xu
viết lảng nhảng đểch sợ bỏ tù
mê quá lắm kiếp mù tăm đó

mấy anh em cũng không giàu có
lớn lên rồi cái nó lớn theo
tán ngu si mấy gái cũng đềo
xem đàn bà là như thượng đế

ly thứ ba mừng thành đồng để
lính làm thơ ra huế đóng đồn

vai ba lá mang cả tiếng buồn
cầm súng đạn cầm luôn cây viết

gia đình hẳn bạn bè đều biết
mẹ với cha mãi miết làm ăn
đàn em đại sống kiếp cõi trần
thương hẳn lắm cái thặng thơ thần

ly thứ tư chờ đời quá bần
cứ đánh nhau cứ vẫn đánh nhau
sao không biết tại tóc một màu
ê lê hấp ! ngưng mau đi nhé

ngưng chiến đi có người về huế
đứng trên cầu coi lại dòng sông
đã bao năm xa vắng cõi lòng
thương nhớ quá chữ mong hết giấc

ly thứ năm bắt đầu bày đặt
rượu vô rồi mê hoặc chi đây
tay với chân vung vãi chốn này
miệng ngâm thơ chất đầy tuổi trẻ

có ức chi nói ra cho khoẻ
đời bây giờ có kẻ ức nhiều
đời bây giờ sống được bao nhiêu
kề nhau nghe những điều lý thú

thôi chừng nó ! đánh tao một cú
tao say rồi hay vẫn chưa say
mong chúng mình nhớ mãi đêm nay
kéo mai một kẻ đây người đó.

NGÔ CANG

THƯ CHO NGƯỜI KHÔNG YÊU MÌNH

cho M. An người trên đỉnh Cao Nguyên

bây giờ trên ấy sương mù lắm
giấc ngủ của con chắc lạnh nhiều
em hãy kéo chăn che con cho ấm
và ấm lòng người đang lạc xiêu

từng đêm thao thức nuốt đắng cay
nghe đàn muỗi đói rít bên tai
nước mắt tuôn ra hàng đờ vờ
đành theo đôi nặng bước truong dài
tội lỗi riêng anh ? anh gánh chịu !
bởi mặc cảm đầy chuốc khổ đau
phần em yên phận về trên đây
anh mong gì nữa ở ngày sau

anh biết tình ta đã vỡ tan
ngày mai em sẽ bước sang ngang
tuổi em còn trẻ, bao nơi đến
tật nguyện cam chịu cảnh bề bàng...

NGÀY XƯA

cho những bạn thiết đoàn 3,5,7,8,11 và 15 trong ngày
còn bên nhau

tôi hét mãi gầm vang trong ngực đá
mở cho tôi một chiếc cửa linh hồn
tôi hét mãi với tiếng gao toí tả
cổ quan tài, thân mục rã chưa chôn

tôi nằm đây nghe tim mình bất động
nhớ ngày nào bay nhảy tận Đông Hà
đôi A2, Gio Linh miền đất bỏng
Svay Rieng xích sắt vang tiếng ca

thiết lên đi hỡi những con trấn mã
đất Bình Long, Tân Cảnh, Pleiku
đạn lưới đạn chồn chân quân sói quạ
đề ghi danh vào quân sử ngàn thu

ngày nào đó chân ta đi muôn lối
tới Kontum, sáng dậy Mang Yang
mưa Cam Lộ trút dài ngày qua tới
áo poncho luôn thay thế chiếc màn

vĩnh biệt mi rồi, Bình Giả, Phước Tuy
chào nhé Kompong Châm, Kompong Trach
mười năm lính bao uy linh hiền hách
vào nghìn thu cho tôi gửi chiếc chân

tôi hét mãi gầm vang trong ngực tôi
chân ngày xưa xin trả lại cho tôi
âm thanh vọng, vẫn chưa về nguyên lối
ngày xưa ôi, còn đâu nữa qua rồi

những ngày dài nỗi trôi Phan Taiết

BẠCH HẠC
BÙI VIẾT NAM

MEN YÊU

(riêng người tôi yêu)

ta cười quên tuổi trẻ
bọt la-ve thật đầy
bàn tay nào bé nhỏ
cho men nồng thôi cay !
ly thủy tinh trong suốt
thoáng ánh mắt em buồn
bọt đá trần tẻ buốt
đêm từng đêm khói sương !

cỏ chai tròn thương mến
như cánh tay em trần
trong bàn tay ve vuốt
mắt xa buồn băng khuôn
nước la-ve vàng nhạt
như màu áo buổi chiều
em cười bên lớp học
anh uống đầy hương yêu
hai chai năm trước mặt
như đôi tay gọi mời
anh buông mình hưởng thụ
nửa hồn thơ chơi vơi !
ngày nào còn men rượu
anh còn mãi nhớ em !

THY LAN THẢO
17-3-72 — KBC 3784

BAO GIỜ

trời chưa xanh cho lòng nghe ủ dột
hiền chưa hồng cho hồn thấy mênh mông
mây kéo thấp cho chiều tẻ giá buốt
gió du cao cho đêm mờ lạnh lùng

ngày trở lại cây rừng còn mê ngủ
sáng quay về đá núi vẫn say mơ
Những khoảng thời gian lịm vào quá khứ
giòng nước không giữ lại đất cho bờ

khi tỉnh dậy vẫn găm giữ chiến cuộc
đã bao nghìn tên giặc ngã lênh khênh
thủ chuyên bước qua Hạ Lào, Cambốt
chờ mai đây thiên hạ hưởng thái bình...

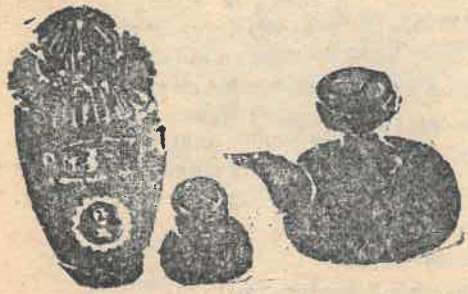
vui hiện đến chốc xanh ngời không thăm
buồn tan đi chợt hồng diễm ngàn khơi
mây cuốn theo vó huy hoàng chiến trận
gió lặng theo mùa tiết đã xuân rồi

HỮU PHƯƠNG



CÁO LỖI : Bài thơ GIẾT THÙ CHUNG MẸ của
Hữu Phương (Đời 135) đã bỏ sót
tên tác giả. Tòa soạn xin thi sĩ
Hữu Phương và bạn đọc thứ lỗi.

CẠC SĨ



Kiểm điểm lại

Đề kết thúc chuyến Nga du, TT Nixon đã ngỏ lời cùng dân chúng Nga trên vô tuyến truyền hình Mạc Tư Khoa ngày 28.5.

Nào chúng ta hãy cùng nhau kiểm lại một số những hình ảnh nhân bản nở hoa trong bài diễn văn đó.

«Ngay sau khi chúng tôi (ông Nixon và phái đoàn) tới đây vào chiều thứ hai, một trận mưa rào đã tưới xuống Mạc Tư Khoa. Tôi được biết người ta gọi trận mưa này là «trận mưa mọc nấm» — một trận mưa nóng ẩm với ánh nắng chiếu qua, trận mưa đó làm cho nấm mọc và vì thế được coi như điềm lành.»

Vậy đó, hai chữ «điềm lành» trong câu văn trên lấp lánh một tâm thức nhân bản muốn thuở, là những giọt sương lành tưới mát tâm tình nhân loại muốn thuở. Vì sao? Vì con người luôn luôn thích được sống như những đứa trẻ con mới lớn. Còn là trẻ con để còn thấy được sống trong một thế giới người và vũ trụ hòa hài, thiên nhiên tương đố. «Điềm lành!» Thì ra ngay tại nơi được mệnh danh là quê hương của duy vật chủ nghĩa, thậm chí nhân tư tưởng Mác — Lê từ 1917 đến giờ, trên nửa thế kỷ qua rồi, với bao thành công rực rỡ về kỹ thuật vậy mà con người vẫn ưa và tin nghe hai chữ «điềm lành». Bất ư là phản Mác—Lê.

Kể ra ông Nixon cũng đã khác đúng được hình ảnh mưa mọc nấm là hình ảnh rất thân thuộc

với người dân thật thà chất phác của hòa bình của nước Nga—người dân nước nào cũng thật thà, chất phác và ưa hòa bình. Có thể nói hình ảnh nấm mọc thân thuộc với người dân Nga như hình ảnh con trâu, lũy tre với người dân Việt. Nấm mọc nhiều và mọc chóng chỉ trong vòng ba ngày đã hái ăn được, vì vậy ca dao Nga mới có bài nhân cách hóa nấm một cách ngộ nghĩnh như sau (Các tôi xin dịch sang điệu thơ Việt Nam để bà con cô bác dễ thông cảm.)

Cái Nấm

Xem như mẹ nấm nhà ta
Có con mau lớn thật là vui thay
Chào đời mới Thứ Bảy đây,
Chủ Nhật ngày rày con lớn thanh tân.

Thứ Hai kẻ đón người sán.
Giả như trong bài diễn văn đó, đúng vào đoạn nói về mưa nấm ông Nixon lại đọc thêm bài ca dao rất phổ biến của nước Nga trên, thì nào có khác gì người Việt Nam được nghe một quý khách ngoại quốc ca ngợi nước mình bằng bài ca dao trữ tình:

Hôm qua tát nước đầu đình,
Bỏ quên cái áo trên cành hoa sen.

Em được thì cho anh xin,
Hay là em để làm tin trong nhà
Nhân bản và dân tộc khi kháng
khít và quân bình, đẹp như vậy đó.
Đám lãnh đạo chiến tranh miền
Bắc hãy kịp thời mở mắt ra! Hãy
kiểm điểm lại lời nói ngu xuẩn của
mình khi kêu gọi dân anh «đừng

vì quyền lợi dân tộc mà quên sự
nghị cách mạng thế giới».

xxx

Trong bài diễn văn của ông Nixon có nhắc lời khắc kỷ theo tinh thần Đông phương như sau:

«Hãy làm hòa với người và chỉ
nên chống lại tội lỗi của chính mình».

«Sức mạnh của chúng tôi sẽ chỉ
được dùng để duy trì hòa bình
không bao giờ để phá vỡ hòa bình
chỉ bảo vệ tự do, không bao giờ
để tiêu hủy tự do.»

Nghĩ lại người Việt miền Nam
mình đã hưởng được gì của nước
Mỹ. Những cuộc biểu tình phản
chiến đòi hòa bình cho VN. Tuyệt
quá, nhưng họ đòi hòa bình cho
VN mà họ không kết tội chủ trương
phá hoại hòa bình của miền Bắc,
trái lại họ còn đứng hẳn về phe
miền Bắc, thế thì hòa bình ở
chỗ mẹ nào?

Trái lại, phe chính phủ Mỹ thì
đem người, đem khí giới đến ngăn
chặn làn sóng đỏ giúp miền Nam
nhưng có thực để cho người dân
miền Nam được hưởng tự do, tiến
bộ chăng, có thực để gạt đục
khơi trong giúp người Việt thực
tế yêu nước và yêu nhân loại
chăng?

Hình như hỏi đã là trả lời rồi!
Nhưng có người thì cũng phải
có ta! Ta phải có nhiều hơn nữa
những tướng sạch như tướng
Trưởng, tướng Hiếu, tướng Chinh
tướng Thắng. Ta phải có nhiều hơn
nữa những gương tử thủ như tướng

Lê Văn Hưng. Ta phải có nhiều
hơn nữa những người sạch,
những đoàn thể sạch ở khắp mọi
ngành. Khi những phần tử sạch
nhân nhàn và sáng ngời ở mọi
hàng cùng ngổ hểm thì có lẽ lúc
ấy chúng ta mới có thể giúp cho
những lời nói trên của ông Nixon
được thực thi nghiêm chỉnh và
không sa vào sáo ngữ.

xxx

Bài diễn văn có đoạn nói về
lòng yêu quốc gia dân tộc:

«Chúng tôi yêu nước chúng tôi.

«Chúng tôi yêu con cái chúng
tôi.

«Và chúng tôi mong muốn qui
vị và con các qui vị cũng có một
thứ hòa bình và thịnh vượng mà
chúng tôi mong muốn cho chính
chúng tôi và con cái chúng tôi»

«Hôm qua tôi đã tới nghĩa trang
đặt một vòng hoa tưởng niệm
những người anh dũng đã hy sinh
trong khi Lenigrad bị vây hãm bởi
thế chiến II. Tại nghĩa trang tôi đã
thấy di ảnh một em gái 12 tuổi. Em
bé thật xinh đẹp. Tên em là Tanya.
Cuốn nhật ký của em nói lên sự
khủng khiếp của chiến tranh. Bằng
những lời lẽ mộc mạc ngây thơ,
em đã viết về cái chết của những
người trong gia đình em. Zhenia
thằng chạp, Grannia thằng giềng,
Lê ka, rồi chú Sya, rồi chú Lyosha
rồi tới Má, rồi tới Sabichev. Và rồi
tới những chữ sau cùng này trong
cuốn nhật ký của em:

«Tất cả mọi người đều chết, bỏ
một mình Tanya ở lại».

Nói đến chết chóc và chiến tranh
bao giờ cũng bi thảm. Nhưng cứ
nghĩ đến tai trời ách nước chính
chiến kéo dài trên đất nước này
một phần tư thế kỷ, thì dù người
Việt có nhũn nhặn đến mấy cũng
vẫn phải nghĩ rằng bi kịch
những em Tanya VN không
những hơn Nga xó về lượng mà còn
vượt trất xa cả về phẩm chất bi thảm
đau thương nữa. Xin hãy nhớ lại
bức ảnh các em miền Bắc đội mũ
và mặc áo bện bằng rơm để tránh
lạnh. Xin hãy nhớ bức ảnh một
em bé miền Nam nằm ngủ trong
một trại tiếp cư hai chân cụt cả.
Xin hãy nhớ cuốn phim thời sự
quay được ở An Lộc, Stalingrad VN
chứng em sống đứng bằng hoang

giữa một đồng những em cụt đầu,
xửu ướt vắn và hỏa tiễn phá kích.
— Đạn và hỏa tiễn sản xuất ở
quê hương của em Tanya chính
cống v.v. và v.v...

Ồi, nhân danh hàng vạn bi kịch
Tanya Việt nam, chúng ta biết
trách ai đây?

Chẳng lẽ trách người của quê
hương Tanya đã đúc đủ các loại xe
tăng, súng đạn, hỏa tiễn để thực
hiện tại đây hàng vạn bi kịch Tanya
Việt nam cho bi kịch Tanya Nga
sở bất cô đơn? Trách cứ như vậy
chẳng hóa ra phiến diện lắm sao?
Giả sử các loại vũ khí tối tân trên
sản xuất ở đây tại quê hương của
em Tanya rồi chuyển đến Bắc Việt
nhưng những nhà lãnh đạo BV
trước khi yêu «cách mạng thế giới»
hãy biết yêu dân tộc họ trước đã
thì vũ khí đó làm gì có đất dụng
vũ? Bất hạnh thay hàng hàng lớp
lớp thanh thiếu nhi 15,16 tuổi đã
dời miền Bắc chốn chôn rau cắt
rốn về miền Nam theo đường mòn
Hồ Chí Minh với khẩu hiệu «sinh
Bắc tử Nam». Nay lại nghĩ mặc
cho các «tráng sĩ» đó vẫn phải ra
đi để «bất phần phục hê», nhưng
nếu miền Nam có được những bậc
lãnh đạo thông minh, tài trí, giàu
đức hy sinh chẳng hạn như ông
thủ tướng đầu tiên của nước Nhật
Yoshida khi Nhật vừa đầu hàng Mỹ
sau đệ nhị thế chiến. Ông Yoshida
này mang cơm nắm muối vừng đến
dinh thủ tướng mà làm việc không
kể ngày đêm (ăn như vậy mà làm
như vậy mặt mũi hốc hác lả phai).

Lại một lần trên đường về ông
gặp cảnh những người dân Nhật
bị những người lính Mỹ bắt khuân
đồ đạc, xe, ông bèn xuống công xa
gia nhập ngay với đám đồng bào
khốn khổ cùng khuân đồ đạc xe.
Thái độ nhún nhục và đồng cam
cộng khổ với đồng bào đó đã làm
tinh ngộ cấp chỉ huy Mỹ,
và từ đây bộ đội Mỹ được lệnh
không được hiếp bắt người dân
Nhật làm cỏ về như vậy nữa. Xem
thế thì một dân tộc có được bậc
lãnh đạo đạt nhân quân tử, người
dân đỡ biết chừng nào.

Vâng, giả như vậy, giả như miền
Nam chúng ta sớm có được một
Yoshida thì sức mấy mà Võ Nguyên
Giáp hết hoạch định cao điểm

Đông Xuân này đến cao điểm Đông
Xuân nọ suốt từ 1963 đến nay lận.

Không lẽ chúng ta trách Nga,
trách Mỹ, trách các nhà lãnh đạo
miền Bắc, miền Nam mà chẳng tự
trách mình! «Mày xứng với cái
mày có!» Người xưa đã nói vậy.
«Thà đốt một ngọn nến lên
còn hơn ngời đinguyen rửa bóng tối!»
Vẫn lời người xưa đã nói vậy.

Vì vậy mà trên đây Cạc tôi đã
nói: «Có người mà cũng có ta. Chúng
ta phải có nhiều hơn nữa những
tướng sạch như tướng Trưởng,
tướng Hiếu tướng Thắng, tướng
Chinh. Chúng ta phải có nhiều
hơn nữa những gương tử thủ như
tướng Lê Văn Hưng. Chúng ta phải
có nhiều hơn nữa những người
sạch, những đoàn thể sạch ở khắp
mọi ngành, ở khắp hàng cùng ngổ
hểm. Được vậy thì chiến tranh nếu
như cơn muốn kéo dài phải rút
ngắn; còn muốn âm ỷ, bắt buộc
phải lui hấn.

Thật vậy, trong khi ông Nixon
hết hợp thượng đỉnh ở Bắc Kinh
lại hợp thượng đỉnh ở Moscow, hết
uống Mai Quế Lộ lại uống Vodka,
hết xem Bạch Mao Nữ lại xem Bol-
choi, trong khi đoàn quân
«sinh Bắc tử Nam» đã phải uống
bạch phiến tinh trước khi xung
phong cho lý tưởng «cách mạng
thế giới» đã phải xích chân vào chiến
xa, để tử chiến cho lý tưởng «cách
mạng thế giới», đã phải xích chân
trên ngọn cây, dưới hố cá nhân,
trong hốc đá để tử thủ cho lý tưởng
«cách mạng thế giới» trong khi
người lính cộng hòa của mình có
thừa kinh nghiệm và gan dạ chiến
đấu, vậy mà mình vẫn không «đứt
điểm» được cộng sản còn bị chúng
rập rình dứt điểm ở Quảng Trị, Kon-
tum, An Lộc và quấy rối ở Phước,
Tuy, ở Kiên Phong, Kiên Lương
Chương Thiện như vậy nếu quá
chúng ta còn lương tâm để tự vấn,
còn liêm sỉ để tự soi, chúng ta vẫn
chẳng tự trách mình còn trách ai
đây... hở trời!

«Mày xứng đáng với cái mày có».

Hãy chấp nhận nhói buốt mà
nghĩ vậy cho công bình và sáng
suốt.

Rồi thẩn thẩn lên mà đi.

CẠC SĨ

HỒ CHÍ MINH VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

Ngày chiến tranh Việt Pháp bùng nổ

- Theo tài liệu mật của Sở Liêm Phóng Đông Dương (Pháp) và Tổng cục chánh trị V.M.



LTS : Đây chỉ là một tài liệu lịch sử, cần được đặt trong bối cảnh lịch sử. Trong bối cảnh lịch sử 1945—46, Việt Minh đã cướp được chính quyền và việc lãnh đạo chống Pháp. Ai cũng biết sau này V.M đã phân lại mục tiêu kháng chiến dành độc lập của toàn dân để mưu đồ thực hiện mục tiêu riêng của họ là Cộng Sản Hóa, đặt chế độ độc tài đảng trị trên nước VN.

PHẦN I

Đến 1925, đã hạn tuổi quân dịch Jacques nhập ngũ rồi 2 năm nay sau, trở lại đời sống dân sự và đi làm công, Đầu năm 1927, vì đâm chết người tại một âm thất có khóa khiêu vũ thành phố này, Jacques bèn trốn sang Bắc Phi, đầu quân vào Đoàn Lê dương tại Mers-el-Kébir. Hơn tháng sau đó, đơn vị Jacques dời sang Đông Dương và trú đóng tại Đập Cầu Bắc Ninh thì gặp gỡ mẹ Jean hồi còn là một cô gái Huyện Võ Giàng. Gần 2 năm sau thì sinh đứa con đầu lòng, là Jean nhằm tháng 7-1929. Nhưng Jacques vì bệnh đau cột nặng đã phải hồi hương từ tháng 6, hơn 1 tháng trước kỳ sinh chủ bé lai.

Trở về Mạc Xây đầu tháng 9-1929, Jacques bị nằm nhà thương, chờ ngày giải phẫu, và có viết cho mẹ Jean một bức thư cho hay bệnh trạng hiện tình của mình.

Bị cắt bỏ một trái cột rồi vì một vụng về của giải phẫu nên Jacques bị bán thân tê liệt (nửa dưới thân) nản tuyệt vọng buồn, chẳng biết là thơ nào cho mẹ Jean nữa sọlam đau lòng mụ, chẳng ích chi.

Bà này bên Hà nội, thấy biệt tâm tích, cho rằng Jacques có lẽ qua đời vì cuộc giải phẫu hay vì bệnh cột bất trị của chồng...

Rồi bằng đi...qua thời kỳ thế chiến thứ 2 (1939-45), suốt 15 năm Jacques vẫn chưa chết, mặc dù nằm liệt một chỗ, có người phục dịch ngày đêm...cho đến tháng 4-1946, em trai là Gaston được lệnh lên đường theo đơn vị từ Mạc Xây, sang phục vụ bên Đông Dương. Jacques lúc đó đã 40, sức khỏe suy giảm một cách đáng lo ngại nhưng cũng cố gượng viết một phong thư gửi em trai, khi tới Hà nội, sẽ trao gửi cho mẹ Jean.

Không ngờ đâu, khi tới Saigon, Gaston lại phải theo đơn vị bị điều động sang Vạn Tượng. Anh đành biên thơ, gửi kèm bức thư Jacques, tới địa chỉ số 21 đường Goussard Hà nội.

Các dữ kiện trên đây sở dĩ Phòng Nhì nắm vững được về tung tích cha đẻ Jean là nhờ bức thư của Jacques de Gaston gửi từ Saigon trước khi đi Vạn Tượng đã đến nay mẹ Jean và Putoix đã ghi chép được vào tay.

Sau đó, Bộ Tư lệnh Nội Thành Cửa Bắc do Phòng Nhì yêu cầu liên lạc công điện liên lạc với Binh đoàn Bộ thành phố Mạc Xây yêu cầu cung cấp giúp

những dữ kiện liên quan đến tình trạng cổ thương sĩ Jacques de Rivarola hồi sinh tiền đã phục vụ và có con bên Đông Dương... cho đến ngày quá vãng, vì lý do nhu cầu cấp bách về điệp báo và phần điệp chiến chống VM đang tìm cách thanh toán sự hiện diện của Pháp trên bán đảo béo bở nhất nhì này của họ.

Cũng trong công điện này, Bộ Tư lệnh Nội Thành còn yêu cầu cho biết thêm về tình trạng em trai Jacques là Gaston de Rivarola hiện đang phục vụ tại đâu ?

Sau khi được Binh Đoàn Bộ Mạc Xây thỏa đáp yêu cầu và biết Gaston đang phục vụ bên Thượng Lào, Bộ Tư lệnh Nội Thành bèn đánh điện yêu cầu Bộ Tư lệnh Tối cao Saigon cho thuyền chuyển Gaston từ Ai Lao về Bộ Tư lệnh Hà nội.

Hai tuần sau, trung sĩ Gaston được dời về Hà Nội, biên chế vào cấp số nhân viên. Phòng Phán Giám và đặt dưới quyền điều khiển của thượng sĩ tổ trưởng Putoix vừa được thăng cấp Chuẩn Úy.

Cùng ngày đó, phòng Phán Giám bắt tay vào hoạch thảo một sách lược để chú cháu Jean Petit hội ngộ nhau một cách kín đáo, bất ngờ, nhằm tác động mạnh tâm thức Jean.

Chuẩn Úy Putoix viết một tấm thiệp cho người đem đến nhà cho Jean; trong thiệp hẹn 8 giờ tối ngày Hội Dâu Đắc, mời Jean đến lầu 3 cao lầu Đông Hưng Viên Hàng Buồn dự tiệc mừng sự tấn thăng của Putoix cùng với một, hai bạn thân nhất của Chuẩn Úy.

Y hẹn, 3 ngày sau hai bên gặp lại trong niềm hoan hỉ thường lệ tại quán ăn «Thang lâu vãng» nổi tiếng của Hà Nội, chưa kịp ngồi xuống ghế bỗng có tiếng bước từ cửa vào, cả hai nhìn ra thì... một quân nhân Pháp còn trẻ, đeo lon Trung sĩ bước vào...

Putoix tươi cười đứng lên đón chào anh bạn mới tới và giới thiệu với Jean, rồi cả ba vui vẻ ngồi vào bàn tiệc

Ngay từ phút đầu sơ kiến, chẳng hiểu có phải vì linh giác tình cảm huyết mạch thiêng liêng, từ lúc viên Trung sĩ mới có mặt trong phòng, Jean luôn luôn để ý, dòm trộm hoài anh bạn này. Putoix chỏ tay vào viên Trung sĩ Pháp giới thiệu lại:

— Đây là bạn thân tôi, Tr. sĩ Gaston de Rivarola công dân Pháp, song thực tế thì gốc Ấn, sinh quán tại Pondichery.

Petit tròn xoe hai mắt ngạc nhiên:

— Uà! Cha tôi cũng gốc Ấn, lại cùng họ và cũng sanh tại thị trấn nhượng địa Pháp này, miền Đông Ấn. Chẳng hay ông bạn có cha chú, anh em tên là gì? xin miễn chấp thôi thọc mạch xấu xa của tôi! Gaston đã thừa biết Jean là cháu (vì Putoix đã cho hay) nhưng vẫn thản nhiên:

— Dạ có, anh ruột tôi là Jacques de Rivarola vừa từ trần mấy tháng nay, và ít ngày trước đó, có gửi tôi bức thư sang cho vợ và con trai anh tôi ở Hà Nội, số 21 Goussard nhưng khi tới Sài Gòn, vì phải

đổi sang Lào tôi phải gửi qua Bưu Điện thay đó về địa chỉ trên, nhưng chưa rõ chỉ và cháu tôi đã nhận được chưa?

Gaston chưa dứt câu thì Jean đã ôm chầm lấy cổ chàng, và không cầm được nước mắt vì quá xúc động bất ngờ.

Thế là hai chú cháu lần đầu tiên nhận nhau. Sau bữa ăn Jean mời chú cháu Putoix về nhà, nhưng cả hai đều từ khước vì không muốn Jean sẽ gặp khó khăn với đoàn thể (Tự vệ Thành) Gaston hứa trong một ngày gần sẽ mời chị và cháu ăn tại biệt phòng khách sạn Métropole để hàn huyên một cách kín đáo để khỏi di lụy cho gia đình Jean.

Jean ra về kèm vui thì Gaston vỗ về:

— Trong tuần lễ này, kể từ 6 giờ sớm mai, chú phải đốc canh thường trực cả tuần, nên không thể gặp cháu, trừ phi cháu vô gặp chú trong nội thành (đây chỉ là cơ bịa đặt để đo lường mức độ tình cảm huyết mạch của Jean đối với Gaston, đáng tùy cơ ứng dụng sách lược) Không suy tính, Jean cười nói:

— Nếu vậy, mai hay mốt, cháu phải tới chỗ chú làm gặp chú mới được, Phải chờ cả tuần mới tái ngộ chú, cháu chịu sao nổi?

— Nhưng, cháu không sợ anh em Tự Vệ khu phố hoặc các điệp báo viên VM lớn vồn trước mặt công thành, cửa Bắc, cửa Đông, rình rập, theo dõi những người Việt ra vô nội thành sao?

Jean đứng ngẩn một lúc rồi khoát tay:

— Cháu đã có cách đề vào thăm chú.

— Cách nào, thử nói nghe?

Jean ghé bên tai thì thầm với viên trung sĩ một lúc rồi bên cùng cả cười, cho đó là kế hay để vượt qua khó khăn.

Chú cháu đã y kế rồi thì tiệc tan, Jean lật đật ra về trước đi ngả sau, chờ phiên xi nê chiếu dứt thì hòa vào đám đông thoát ra lối cổng sau.

Putoix và Gaston thanh toán tiền nong rồi cũng trở về trại.

Jean Petit, chịu sự đào luyện của Phòng Nhì đã chơi những trò gì với Việt Minh?

Jean về tới nhà, bèn thuật chuyện vụ chú cháu Jean vừa hội ngộ một cách hết sức bất ngờ tại cao lầu Đông Hưng Viên, Jean cũng không quên lặp lại lời Gaston đã hẹn sẽ thiết tiệc mẹ con Jean trong một tương lai gần tại đại khách sạn Métropole lớn nhất Bắc Hà.

Bà mẹ Jean không không nên được hân hoan khi nghe con nói về chuyện chú cháu mới gặp nhau.

Sáng hôm, dậy thật sớm lúc trời còn tối đất, Jean trá hình thành một gã trèo me trèo sấu, chít mảnh khăn vuông thâm gần kín trán đến sát chân mày, vai vác cái túi vải để đựng sấu chín từ tháng tám ta đã vàng ươm từng chùm trên các cây sấu suốt đường Maréchal Joffre qua cửa Đông tới đầu đường Félicia Faure.

Jean thoăn thoắt bước đến ngã tư đường phố Hué—Goussard thì vừa kịp gặp tàu điện Bạch Mai—Bờ Hồ, liền nhảy tót lên, lấy vé đi Chợ Bưởi 4 đồng nhưng đến ngang Vườn Hoa Hàng Than thì Jean nhảy xuống rồi đi băng qua ngang công viên, tới đường M. Joffre.

Đi tới ngang khu vườn nuôi quân khuyến hồi đó, bên tay mặt cạnh trại Xêcxơ cũ về phía cửa Đông, Jean ngừng bước dưới một cây sấu lớn có ngành trà tranh trở vào bên trên tường khu chuồng (chenil) nuôi quân khuyến. Y lạnh mắt ngó trước sau hai đầu lộ, thấy còn vắng hoe vì mới 6 giờ sáng Jean bèn ôm thân cây sấu leo tót lên phía nhánh rồi vào trên tường rồi thừa lúc không có ai để ý, y bèn buông thõng...thả người xuống, đứng trên chòm tường. Đúng lúc, phía bên trong bức tường rào bỗng có tiếng huýt gió trời lên rồi tắt ngay. Jean kịp nhìn xuống thì thấy Gaston, đã y hẹn tới đó, chờ đón ông cháu Tự vệ VM đã cả gan bắt chắp nguy hiểm đến thăm mình. 5 phút sau đó, trung sĩ De Rivarola dẫn Jean về văn phòng chỗ làm việc của mình.

Suốt buổi sáng hôm đó từ 7g đến gần 11g—theo đúng như kế hoạch đã trừ liệu—Jean đã được tiếp đón ngay tại cơ sở làm việc của Phòng Nhì, nhưng tất cả những gì treo dán trên tường cũng như các biển đề, những gì có trên các bàn viết đều được di chuyển, che dấu, nghi trang để Jean dù tình ý cũng chẳng thể đoán biết là cơ quan, cơ sở nào của Đoàn Viên Chính Pháp mà y đã được phép tới thăm chủ ruột y tại đây.

Tất cả nhân viên Phòng nhì hiện diện từ viên Trung Tá Giám Đốc Phòng nhì và Phán gián J. Bousquet đến số sĩ quan tham mưu trực thuộc kể từ thiếu tá đến hàng hạ sĩ, binh nhì cả thấy 38 người đều vui vẻ tiếp đón chào hỏi Jean, coi như một bạn đồng đội đã lâu ngày cộng tác xa trở về đơn vị. Từ các phòng sở lân cận có việc đến, thấy Jean cũng đều chào hỏi và mời Jean ra câu lạc bộ uống rượu chào mừng.

Liên tiếp từ quan nam Bousquet đến quan tư Giffay, Putoix và, Gaston kể nhau thắt rượu mừng sức khỏe Jean. Một buổi sáng thật là vui nhộn, thân mật để lại những ấn tượng khó phai mờ trong tiềm thức Jean. Y rất khoái được Bousquet và Giffay xoa đầu nhắc nhở... tung cao Jean lên rồi đỡ êm trong hai tay và gọi y là «Em Jean giỏi của tôi». Y không thể không khoái khi Bousquet gọi vào phòng riêng, chỉ có một mình, lặng lẽ bỏ túi y cả bạc xấp 100l, con voi giấy lụa, hàng chục cục kẹo xu cu la Meunier, hai gói tổ bố kẹo trứng chim hạnh nhân thơm ngọt bất hủ. Buổi trưa Jean được mời đến câu lạc bộ Tổng hành dinh dùng bữa trưa với toàn thể viên chức Pháp, Việt 2 Phòng Nhì và Phán gián, trong số có cả Gaston. Sau cuộc tiếp xúc thân tình này, Jean còn bí mật đến thăm «chú Gaston» trong thành 1.2 lần nữa trước khi chịu sự huấn luyện cấp tốc về điệp báo và phân điệp chiến. Và cùng lúc đó theo đúng kế hoạch

của Phòng Phán Gián, Jean lại trở về với thành bộ tự vệ không khô khăn gì và hoạt động hằng hái hơn bao giờ. Nhờ vậy, Petit vẫn duy trì được niềm tin của viên tân bí thư Thành Bộ, Đặng Cao Sơn, cháu gọi Trường Chinh bằng bác.

Kể từ đầu tháng 7-1946, Jean bắt đầu liệu tình đem chiếc máy thâu phát tuyến đoãn ba về đầu trên nóc nhà cầu dưới sân, để loan báo hằng ngày tin tức y thâu thập được trên Thành Bộ.

Cứ tiếp tục như vậy cho đến ngày 14-12-46—tức còn 5 ngày trước ngày N và giờ 6 cử sự của VM—Jean Petit đã cung cấp một số «nguồn tin» có giá trị loại A...được phối kiểm là chính xác, do đó, Jean được Tướng Valluy đặc cách thăng chức chuẩn úy, nhằm đúng ngày Bộ Tư Lệnh Pháp hạ tời hậu thư chốt cho VM, báo trước trong vòng 72 giờ, nếu các cơ quan an ninh thành phố không trao lại cho nhà chức trách Pháp, Chính Phủ VM hoàn toàn gánh chịu hậu quả khó có thể lường trước. Đồng thời, Tướng Valluy mới tới Bắc Hà chưa được 2 ngày đã chỉ thị cho đặc biệt tăng cường hệ thống bố phòng trong nội ngoại thành Hà nội.

Nhưng, lúc đó, Tình báo VM trong nội bộ Tổng hành dinh Cửa Bắc cũng chẳng kém phần đa hiệu, đã đem lại cho VM lắm nguồn tin hết sức quan trọng:

Kể từ sau vụ rắc rối Yên Ninh, tướng Võ nguyên Giáp được cấp tốc gọi từ Hải Phòng về đề lo ứng phó với tình hình khẩn trương mới do bức tời hậu thư thứ nhì của Pháp gây nên. Cũng từ 12-12, họ Võ gần như trực tiếp thay Tướng Chu văn Tấn, Bộ trưởng Quốc Phòng, nắm quyền điều khiển về quân sự và nắm cả Tình báo và quân báo VM. Mỗi ngày, 1 lần, từ 12-12-46 tức đúng 1 tuần trước ngày kháng chiến toàn quốc bùng nổ tướng Giáp vào Chủ tịch Phủ báo cáo cho ông Hồ về tình hình chung và đặc biệt về sự Pháp tại Hà nội, Hải Phòng.

Sáng 15-12, với ông Hồ, tướng này đã tỏ sự lo ngại trước hoạt động tăng cường hệ thống phòng ngự một cách khác thường của Pháp bữa qua đã gia tăng củng cố các đồn bốt trú phòng trong và ngoài Hà nội.

(CÒN NỮA)



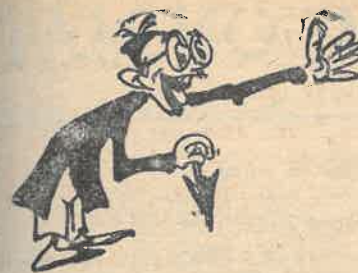
Chia mừng

— Sao bữa nay toa có vẻ buồn rầu vậy ?? Có chuyện gì buồn ư ?

— Moa sắp có con..

— Có con là chuyện đáng mừng chứ sao lại buồn.. Có gì đáng buồn đáng lo đâu cơ chứ??

— Không có gì đáng buồn thật nhưng lo thì có. Bởi vì moa sắp có con mà vợ moa nó vẫn chưa biết..



cười
đơ
buồn

● CÔNG TỬ HÀ ĐÔNG sưu tầm

Làm quen

Hai bà lắm chuyện nói với nhau về hai người vắng mặt:

— Chị nghĩ coi... Họ chỉ mới gặp nhau có 2 tuần mà đã thành hôn rồi..

Bà kia lạnh lùng?

— Có gì lạ? Đó cũng là một cách làm quen !

Đừng có vội..

Cặp vợ chồng mới kết hôn lên một chiếc du thuyền đi ven biển hưởng trần trăng mặt. Trên du thuyền chỉ có chàng và nàng. Tình cảnh thật phần thơ mộng là thuận tiện. Nhưng chẳng may trời nổi bão tố, gió lớn đưa du thuyền trôi tít ra khơi.

Chàng sợ quá, quỳ gối cầu nguyện:

Lạy Chúa... Xin cho con được sống trở về đất liền... Được sống, con xin lễ sẽ... không nói dối, không hút thuốc, không đánh bạc, không uống rượu không..

Chợt có vợ la lên :

— Đừng có hứa nhiều quá.. Chờ chú t đã... Hình như có tàu ra cứu chúng mình kia..

Tình thần cao

Văn Bạ, Văn Bạnh và Văn Tỉ cùng bị gọi đi quân dịch. Trong phòng khám sức khỏe, Văn Bạ đứng trước. Văn Bạnh đứng thứ nhì và Văn Tỉ đứng sau cùng.

Văn Bạ khai với bác sĩ:

— Em hư răng..

Bác sĩ thò ngón tay vào mồm Văn Bạ khoảng khoảng mấy cái rồi tuyên bố:

— Hư hết hàm răng. Cho hoãn dịch..

Đến lượt Văn Bạnh khai:

— Thưa bác sĩ, em bị bệnh trĩ..

Bác sĩ thò ngón tay vào khám xong tuyên bố:

— Anh này đau trĩ nặng, cho miễn dịch luôn..

Đến lượt Văn Tỉ. Văn Tỉ đứng dực ra làm ông bác sĩ phải hỏi:

— Chú có đau gì không??

Thấy ngón tay của ông bác sĩ ngoe nguẩy sẵn sàng khám nghiệm, Văn Tỉ sợ quá, đáp vội:

— Thưa không. Em khỏe như trâu, bác sĩ cho em đi lính..

Coi chừng

Bằng một giọng đe dọa, ông bác sĩ già khuyến cáo chàng thanh niên thân chủ:

— Anh coi chừng.. Tôi báo cho anh biết anh phải ngừng ngay mọi liên lạc với những người đàn bà anh đang đi lại. Nếu không tôi không bảo đảm mạng sống của anh. Tôi dám cả quyết anh sẽ chết trong vòng một tháng..

Chàng thanh niên phưỡn ngực nở, gồng đôi cánh tay:

— Bác sĩ nói sao chứ tôi không thể tin nổi bác sĩ. Tôi đang khỏe như Tạc zăng, làm sao tôi có thể chết vì đàn bà trong vòng một tháng??

Ông bác sĩ già gằn giọng:

— Anh có thể chết lắm, bởi vì một trong số những người đàn bà anh đi lại đó là... Vợ tôi

Văn chuyện bác sĩ

Thân chủ 70 tuổi đến năn nỉ bác sĩ cho thuốc cường dương để có thể hưởng thụ cuộc đời như mọi người. Ông bác sĩ lắc đầu:

— Cụ già rồi. Cụ còn đỏi cái của nấy làm chi nữa??

Thân chủ 70 nhân nhó:

— Thưa bác sĩ, tôi đã lấy gì làm già lắm. Ông già cạnh nhà tôi đã 80 tuổi.. Ông ấy cho tôi biết rằng ông ấy vẫn còn...ấy được mỗi ngày.. Ông bác sĩ nhún vai:

— Thì cụ cũng nói được như ông ấy. Ai cấm cụ nói..

Tế nhị

Hai vợ chồng đưa nhau đi ăn hiệu. Trong nhà hàng đông khách, chợt một thiếu phụ sexy đầy người đi ngang. Thiếu phụ sexy dừng lại trước bàn và cười với anh chồng:

— Cung.. Hồi này khỏe không cung??

Anh chồng cười gượng:

— Khỏe lắm. Cám ơn..

Thiếu phụ đi rồi, chỉ vợ mặt sừng như cái bị day nghiêng anh chồng:

— Tôi chắc anh sắp nói cho tôi biết rằng người đó là cô giáo già dạy anh học lớp ba ở trường làng ngày xưa??

Anh chồng tắc lưỡi:

— Bậy nào, tôi có điên thì mới nói thế. Tôi nói em là cô giáo già của tôi thì may ra còn có người tin là thật..

Tình trong bóng tối

Cặp vợ chồng mới cưới đưa nhau đi hưởng tuần trăng mật. Họ đi bằng xe hỏa và xe chạy vào một đường hầm tối om.

Khi xe hỏa chạy ra khỏi đường hầm, anh chồng suýt soa:

— Đường hầm dài quá. Xe chạy mất đến 15 phút. Nếu anh biết đường hầm dài thế anh đã.. ấy em cũng kịp..

Chị vợ la lên:

— Trời đất... Thế người ấy em vừa rồi không phải là anh ư ?

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

NHÂN VẬT

Về thiên tình sử lớn nhất thế kỷ của cố quận công Windsor

Ba mươi lăm năm về trước, vào năm 1937 có hai người yêu nhau tha thiết, tình yêu thật ngang trái, nhưng tình yêu cũng tuyệt đẹp đối với họ. Tiền tài, địa vị, ngai vàng cũng vẫn bị nhạt mờ sau tiếng gọi của con tim. Cuối đoạn đường, tình họ đi đến hôn nhân, một cuộc hôn nhân làm rung động cả thế giới và để cho nhiều người nhắc nhở về sau. Đó là thiên tình sử giữa quận công Windsor nguyên là quốc Vương Edward đệ Bát của Anh và bà Willis Simpson một phụ nữ HK đã hai lần ly dị. Vì yêu Simpson vô bờ bến mà quận công Windsor đã từ bỏ ngai vàng vừa trị vì 327 ngày để được tự do sống chung với Simpson vào năm 1936.

Ba mươi lăm năm sống lưu vong bên người yêu tại Balé, Quận công đã âm thầm ra đi vào ngày 29-5-72, thi hài quận công được quân bằng lá quốc kỳ Anh và đã được đưa về xứ để đến nơi an nghỉ cuối cùng. Sau đây là một vài tiết lộ trong tập hồi ký của quận công, cũng như những nhận xét của bạn bè người quá cố để giải thích một phần các thắc mắc xoay vần quanh một trong những mối tình lớn nhất thế kỷ.

Trong quyền hồi ký tựa đề là «Câu Chuyện Của Một Nhà Vua» quận công Windsor đã cho biết «người ta tìm thấy ở bà Willis Simpson những đức tính mà không phụ nữ nào có và đó là lý do khiến tôi từ bỏ vương quyền, ngai báu để cưới bà làm vợ». Ông còn ghi thêm «đức tính quan trọng nhất của phu nhân tôi là bà không phải một người đàn bà chỉ biết vâng dạ, nhưng là một người Mỹ dám thách đố đức ông. Quận công viết «Ngay từ phút đầu tôi đã nhận thấy nàng là một người có tính độc lập nhất tôi chưa hề gặp.

Nét đáng yêu này tôi cho là một trong những kết quả của những biến cố hồi năm 1776». Ở đây quận công muốn nói đến đức tính của người dân Mỹ trong cuộc tranh đấu giành độc lập của Mỹ quốc khỏi ách thống trị của nước Anh.

Có đoạn ông lại viết: «Trên tất cả, tôi ngưỡng mộ tính thẳng thắn của nàng. Nếu nàng không đồng ý về một vài điểm trong cuộc tranh luận, không bao giờ nàng không nêu ý kiến của mình. Đức tính này đã quyến rũ tôi. Theo tôi người ta ít khi nào gặp được đức tính đó ở người khác».

Quận công Windsor đã nhận thấy tình thần độc lập của bà Willis khi hai người biết nhau lần đầu vào năm 1931. Quận công lúc đó là Đổng Cung Thái tử Wales và bà Willis Simpson đang cùng chồng bà nghỉ cuối tuần trong một căn nhà ở vùng quê nước Anh mà ông nghĩ là căn nhà không đủ ấm cho bà Simpson.

Ông viết: «Khi biết nàng là người Mỹ, tự nhiên tôi nghĩ ngay là nàng không đủ ấm. Nhưng trái lại với điều tôi đã tưởng nàng đã ưa thích những căn nhà giá lạnh của xứ chúng tôi. Một cái nhìn chợt thoáng qua đôi mắt nàng. Nàng nói: «Thưa ngài tôi rất tiếc, nhưng ngài làm tôi thất vọng. Một phụ nữ Hoa Kỳ sang Anh quốc đều nghe hỏi như vậy. Tôi tưởng rằng Đổng Cung Thái Tử Wales phải có ý nghĩ độc đáo hơn thế!»

Từ đó, bà đã quyến rũ được quận công. Khi bà Willis Simpson được một người bạn giới thiệu tại triều đình năm 1931 thái tử Wales đã xao xuyến trước vẻ đẹp duyên dáng, thái độ nghiêm trang, tự nhiên của bà khi bà quay lại chào ngài.

Bà Simpson tỏ ra đam mê các vấn đề chính trị và thời sự hơn tất cả những người đẹp mà quận công đã từng gặp từ trước.

Đề tỏ lòng ngưỡng mộ có đoạn ông viết: «Tôi có cảm kích trước thói quen hàng ngày của nàng là đọc bốn tờ nhật báo lớn của Luân Đôn, nàng còn cất giữ những cuốn sách mới nhất và nàng có một kiến thức rộng về lịch sử».

Một nét hấp dẫn khác của bà Simpson đã làm quận công say mê là bà nói chuyện rất có duyên và vui vẻ. Khi câu chuyện tình của bà và quận công bị phanh phui trên trang nhất của các tờ nhật báo hồi năm 1936, một người bạn của họ nhắc lại rằng mỗi khi Simpson nói thì Windsor dường như rất ham nghe và trông đợi mỗi tiếng nàng thốt ra, vì bà nói chuyện thật hấp dẫn.

Trong năm năm trời trước khi tình yêu, thái tử Wales thương yêu, mời đến căn nhà trang lệ của Simpson tại Luân Đôn để dùng cơm, quận công đã say đắm trước sắc đẹp và tài khéo léo của nàng. Có đoạn ông viết: «Tất cả mọi vật trong nhà đều tuyệt hảo và theo ý tôi, món ăn thật là không ai ở Luân Đôn khéo bằng. Vì sinh trưởng tại Baltimore là miền sành ăn nên nàng nấu ăn rất khéo».

Những dòng hồi ký ghi lên trên cho thấy bà Simpson có đủ sắc đẹp và đức hạnh để quyến rũ hầu hết mọi người đàn ông. Quận Công Windsor đã thương bà nhất trong cõi đời, nhưng thiên tình sử chấm dứt vào ngày 29-5-72 sau gần 40 năm ân ái mặn nồng. Quận Công Windsor đã yên nghỉ vĩnh viễn trong niềm hoan lạc của cuộc đời và của tình yêu. Ông thực sự vĩnh biệt bà và sẽ nằm yên trong lòng đất. Thân xác ông sẽ trở về với cát bụi, sẽ tan biến với thời gian, nhưng thiên tình sử đẹp «WINDSOR-SIMPSON» sẽ còn lưu mãi ngàn đời cho những kẻ yêu nhau.

XÃ HỘI

Okinawa còn gì sau ngày Mỹ rút đi

Vấn đề đòi lại đảo Okinawa là mối quan tâm của chính phủ Nhật, hai chính phủ Mỹ Nhật đã thương lượng vấn đề này trong nhiều năm qua, mãi đến ngày 15-5-72 người Mỹ mới trao trả chủ quyền đảo này cho chính phủ Nhật, chấm dứt 1 thời gian dài chiếm đóng. Nhiều người tự hỏi «Okinawa còn gì sau ngày Mỹ rút đi?»

Theo con số chính thức mới đưa thì có tới 7.835 gái mãi dâm chuyên nghiệp ở Okinawa, đa số cư ngụ tại thủ phủ Naha và căn cứ Hoa Kỳ ở thành phố Koza. Chỗ nào có lính Mỹ là có toàn nữ tặc đóng đảo ở đó. Con số nêu trên vẫn còn ít ỏi, theo sự ước lượng của cảnh sát trong số dân chúng chỉ độ 960.000 người thì có tới 10.000 gái «bỏ lễ» tức hành nghề mãi dâm bên ngoài nhà điếm. Đây là hình ảnh và con số nổi bật nhất của Okinawa sau ngày Mỹ rút đi. Rồi đây VN sau ngày Mỹ rút đi sẽ có bao nhiêu gái điếm? Bao nhiêu đứa con lai? Chính phủ Nhật bây giờ làm gì và chính phủ VN trong tương lai sẽ làm gì để đối phó với thực trạng và xã hội này.

Sau 27 năm bị chiếm đóng, khi người Nhật trở lại nơi này họ phải đương đầu với một tương lai khó khăn về mặt xã hội mà người Mỹ đã tạo ra. Người Nhật đã phải mang theo một đạo luật chống mãi dâm rất nghiêm khắc mà sẽ ảnh hưởng nhiều tới một trong số những nền «kỹ nghệ» then chốt trên hòn đảo này.

Nếu không có sự hiện diện của các căn cứ Hoa Kỳ thì nền kinh tế hậu chiến của Okinawa khó lòng mà tồn tại được. Vì người ta ước lượng có khoảng 70% lợi tức trên hòn đảo trong năm qua được tính trên 3 ngành kỹ nghệ là quán rượu, phòng tắm hơi, động mãi dâm và các hình thức du hí khác.

Các khu giải trí ở Nhật từng bị bãi bỏ sau khi chiến tranh kết thúc lại tiếp tục phát triển ở Okinawa.

Theo nhiều cuộc điều tra thì đa số các phụ nữ gia nhập nhà điếm là do các món nợ và qua những hệ thống phục vụ có giao kèo chắc chắn bảo đảm là họ không trốn thoát được.

Chủ nợ là các mục tử bà và các chủ chứa họ cho vay rất nặng lãi khiến các phụ nữ này không bao giờ trả hết món nợ. Đặc biệt là các chủ chứa dùng số tiền lớn mà họ kiếm được để trả tiền phòng và các chi phí khác. Đôi khi những ai phẫn kháng sẽ bị hành hạ.

Luật chống mãi dâm được chính phủ Đổng Kinh hành vào năm 1957, Luật này qui định tới 6 tháng tù và phạt và tới đa 10.000 yen những ai hành nghề mãi dâm tại những nơi công cộng. Những mục tử bà cũng bị liên hệ và bị tù tới đa 5 năm và phạt 200.000 yen nếu can tội tòng phạm.

Ngay sau khi đạo luật trên được áp dụng, một tòa án Nhật qui định những món nợ ở nhà chứa hoàn toàn bất hợp pháp.

Cảnh sát ở Okinawa cho biết họ sẵn sàng thanh trừng bọn chủ nhà điếm, vì đụng chạm đến quyền lợi của họ nên có một số tù bà chống đối lại việc trao trả hoàn toàn đảo Okinawa cho người Nhật.

Sau khi tiếp nhận đảo Okinawa chính phủ Nhật cũng như chính quyền địa phương sẽ áp dụng nhiều biện pháp linh động để giải quyết vấn đề này như cứu thoát họ khỏi tay các mục tử bà, giải tỏa các món nợ, lập quỹ cho các gái mãi dâm vay tiền để hoàn lương. Mặc dù có nhiều phương cách để giải quyết vấn đề nhưng đa số người tại Okinawa tin rằng nạn mãi dâm vẫn còn là một «kỹ nghệ» quan trọng của miền này trong vài năm tới ít nhất là tới khi chính phủ Nhật có thể tìm được phương cách trừ khử được lý do cội rễ là sự nghèo đói nơi ở này và những công việc thích nghi để thu dụng số gái làng chơi sau ngày hoàn lương.

Okinawa sau 27 năm Mỹ chiếm đóng đã để lại những tệ trạng như

thế! Những phương cách giải quyết của chính quyền Nhật là thế. Đây cũng là một vấn đề đáng suy ngẫm cho giới lãnh đạo Việt Nam sau ngày cuộc chiến tàn lụi và sau những ngày những chủ GI rút khỏi xứ này.

PD-NGOC DIEN



«Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu» tục gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tương tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGỰ TỬU» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu được tinh luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 35J phần rượu CỐT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong thấp. Đau lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đàn ông liệt dương, đàn bà lạnh nhạt: Vợ chồng không thích chung chăn gối! Những bậc tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo ứ bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đầu ngũ tạng, lục phủ và giải khai 116 huyết đạo chính, từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, thất khiếu được linh mẫn và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hết còn buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu tục gọi Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lục Tửu luôn luôn xưng danh và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

Hỏi mua tại nhà bà LÝ BÍCH VÂN
219/49 Mai xuân Thượng Q6 Cholon

tiểu thuyết hài hước của LÊ TẤT ĐIỀU



CÂU CHUYỆN KHÔNG TÊN

(TIẾP THEO)

Lão nói toàn những điều tốt đẹp. Nhưng nếu căn nhà của lão rộng thành thang, có những chỗ dành cho vài cục đá trang trí mà có anh nào liều lĩnh tính xâm phạm chỗ của mấy viên đá, lão sẽ tìm cách đánh cho nát xương. Người ta giết chết đồng loại để bảo vệ một món đồ trang trí là thường.

Vẫn với vẻ hơi thất vọng, cay đắng, lão già thỉnh thoảng tiếp tục câu chuyện:

— Tôi vẫn cho rằng thời này, trộm cướp sướng nhất. Chúng được trang bị những dụng cụ tối tân chỉ cần thêm tí đạo đức nữa là toàn hảo.

Trong kính chiếu hậu, người đàn bà không mũi hình như lại cố cười bằng cái miệng thiếu răng:

— Cụ nói nghe ớn quá! Bọn trộm cướp mà còn được trang bị thêm những lý do đạo đức thì chúng còn thua gì chính phủ nữa.

Câu nói, cách dùng chữ của người đàn bà không mũi khiến Mỗ ngạc nhiên. Hình như bà ta chẳng thuộc loại người tâm thương chịu thua thiệt đến nỗi bị cuộc đời bóc lột mất cả mũi lẫn tai như thế.

Anh tài xế bỗng chồm về phía trước:

— Tai nạn! Lại có tai nạn rồi!

Bàn tay giả của anh xuống kính xe và mọi người nghe rõ dần tiếng còi xe hừng thập tụt. Xe giảm dần tốc độ. Mỗ không dám nhúc nhích, lão già cố nhòm lên được một chút. Qua kính xe, ở khoảng giữa cái đầu bà già tóc trắng và người đàn bà không mũi, Mỗ thoáng thấy một chiếc xe thùng lật nghiêng xung quanh lỗ nhỏ cảnh binh. Hình ảnh ấy vụt hiện ra rồi bị che khuất ngay vì chiếc xe chạy đằng trước. Mỗ và người đàn bà không mũi cùng xuống kính một lượt. Hơi nóng ủa vào khá gay gắt, nhưng Mỗ cảm thấy dễ thở hơn.

— Khúc này xe lật hoài, có huồng rồi mà.

Vừa nói bà lão tóc trắng vừa chồm tới theo anh tài xế để nhìn. Xe bắt đầu nhích từng đoạn đường.

Chiếc xe nằm lật chắn hết nửa đường. Xe chạy cùng đường với xe Mỗ phải vòng qua phía trái. Đó là lý do khiến cả làng bị kẹt. Thỉnh thoảng người cảnh sát công lộ chặn những xe chạy ngược chiều lại và cho những xe bị kẹt qua từng năm sáu chiếc một.

Thùng chiếc xe lật vỡ tung. Cái đồng hồ là bên vệ đường, lúc ở xa Mỗ tưởng là món hàng gì, nay lại gần Mỗ mới biết là đồng chân tay và mắt người. Từ cái đồng hồ, một giòng nước màu vàng nhạt đang tiếp tục chảy về phía một vùng nước lớn, cạnh chiếc xe lật. Thử nước ngâm chân tay mắt mũi ai cũng biết ngay. Đã có hỏi người Tàu tích trữ thứ nước quý giá này khiến nhiều tiệm cầm đồ không hoạt động được nữa.

Hai người cảnh binh lom khom đếm đồng chân tay. Một người chăm chú biên chép và một người thì đi dọc vệ đường như muốn tìm kiếm những con mắt bị văng ra quá xa.

Bà lão tóc trắng nhào người, thò đầu ra hỏi một thanh niên đứng bên vệ đường, chăm chú ngó các ông cảnh binh làm việc:

— Có ai chết không?

Thanh niên lắc đầu:

— Tài xế không việc gì. Người ngồi phía sau bị thương sơ sơ ở đầu.

— Chờ đi nhà thương rồi hả?

— Đầu có. Mấy cha này vừa cướp nhà băng, chạy tới khúc này thì xe lật. Họ bị công tay, ngồi ở xe díp đó.

Xe díp bị chiếc xe lật che khuất. Khi chiếc xe Mỗ được vòng qua chỗ đường hở phía trái, Mỗ mới nhìn thấy hai tên cướp bị trói ngồi trên xe díp. Anh chàng cụt tay phải, râu ria rậm rạp chắc là tài xế. Kề bị băng ở đầu có thân hình vạm vỡ, nhưng mất cả 2 mắt. Cướp nhà băng thế xác là một việc làm khó khăn và cực nhọc. Chắc 2 tên cướp không may này còn nhiều đồng lõa. Mỗ đã có quá nhiều kinh nghiệm về kiểu làm ăn này, dù mới thực sự tham dự có một lần.

Anh tài xế cũng tò mò. Anh chạy xe e hèm chậm sát gần chiếc xe díp để nhìn kẻ cướp rồi mới phóng vút đi. Bỗng dưng Mỗ xúc động, bồi hồi. Anh đã đủ thì giờ nhìn rõ mặt 2 tên cướp. Tên mù mắt có nét mặt bình thần gần như cứng rắn, hần cũng chẳng còn lấy một cử sở tâm hồn để Mỗ ngó vô đoàn tâm trạng hần. Nhưng tên cướp giữ vai lái xe thì buồn rầu lạ thường. Mặc dầu râu ria xồm xoàm nhưng hần trẻ măng, đôi mắt ngơ ngác đại khờ. Mỗ tin rằng kẻ thực sự có đôi mắt như thế thường chỉ ăn cướp khi nào chính hần đã bị cuộc đời cướp sạch mọi thứ. Chắc là cậu ta run lắm. Cũng như Mỗ, khi làm việc ấy. Mỗ run chân tay và sợ tê lưỡi. Mỗ tưởng sau đó không bao giờ anh còn há mồm ra để nói được nữa.

Cái đồng chân tay mất mũi mà họ cướp được cũng khá đấy chứ. Sở thuế phải làm việc cả tuần mới có thể thu được một đồng ngoạn mục như thế. Mai mới chắc chắn báo chí toàn quốc sẽ đòi lên án gắt gao bọn cướp, những kẻ mà họ gọi một cách văn chương là «bọn cướp đoạt máu xương của đồng loại». Không hài nhất là chính những tờ báo của chính quyền cũng nói hết như vậy.

Mấy người đàn bà cổ ngoái cạ lại nhìn. Bây giờ Mỗ mới biết bà lão tóc trắng có khuôn mặt phúc

cụ và đặc biệt không thiếu một món gì hết. Mỗ không chú ý đến những lời bàn tán của mọi người. Khuôn mặt tên cướp trẻ ám ảnh anh và anh tưởng tượng ra năm ba chi tiết vụn vặt quanh cuộc đời hần và hơi lãng mạn chút đỉnh. C ắt hạn hần ăn cướp vì phải nuôi mẹ già, em đại hoặc cần gấp một món quà tặng tình nhân. Mỗ cũng thoáng nghĩ tới lý do «máu mê cờ bạc», những lý do được gán cho tên cướp mù mắt to lớn, có khuôn mặt không bộc lộ tình cảm.

Đột nhiên lão già nhếch mép, cất tiếng phê phán

— Chắc lại mấy cậu con nhà giàu, ăn chơi quá đáng hết tiền làm bày cú này chứ gì!

Cô gái ngồi cùng hàng ghế với Mỗ đồng ý:

— Chắc vậy, cha nội lái xe đề râu mà coi còn trẻ măng, trắng trẻo hơn con gái nữa.

Mỗ không để người ta phá vỡ những giả thuyết của mình một cách dễ dàng như thế:

— Tôi tin chắc tên lái xe không phải con nhà giàu. Cô bác thấy đó: tay hần cụt tở nách, Bọn trưởng giả thời này bao giờ cũng cố trưng ra một khúc tay cụt lủng lẳng, chẳng ích lợi mẹ gì. Một đặc biệt của bọn họ mà:

Câu nói của Mỗ hình như đã làm lão già tức điên lên. Nhất là, lúc này khúc tay «chẳng ích lợi mẹ gì» của lão lại chìa ngơ ngơ về phía trước và bỗng được cả xe chú ý. Dù người ta chỉ liếc nhìn khúc tay trang điểm của lão một cách kín đáo tế nhị, lão vẫn nhột nhạt. Giọng lão chột gay gắt:

— Đồng ý với ông bạn là cậu cả ăn cướp này không có khúc tay. Nhưng đã từng quần phải đi ăn cướp thì cậu ta còn ngại gì mà không bán những thứ đó.

— Những trẻ con nhà giàu hư hỏng đâu có đại dốt đến thế. Nếu chúng đã tẹt đến độ đi trộm cướp thì thường thường chúng lại trình ra một vẻ đáng hoàng hơn ai hết để lờ đời. Chúng vẫn mặc áo đẹp, nói năng lễ phép và có một khúc tay lủng lẳng ít nhất thì chúng cũng phải che mắt được chính cha mẹ chúng. Có giữ được những món làm cầm đó thì họa chăng chúng mới tiếp tục trộm cướp được lâu bền.

Lý luận của Mỗ cũng chẳng hay ho, chắc nịch gì cho lắm. Mỗ biết. Lão già cũng biết. Chỗ Mỗ muốn tấn công là cái mũi tay cụt kia. Trước khi có cuộc tranh luận, dù sao nó cũng chỉ là một vật trang trí, được nhiều người kính trọng, biểu hiệu của sự giàu có uy quyền. Giờ thì nó lại có thể mang thêm một công dụng lừa bịp, che dấu những chuyện đen tối, khi cần.

Mỗ đoán tâm trạng lão già lúc này giống tâm trạng một anh chàng đang kiêu hãnh vì cái huy chương anh đeo, bỗng gặp một kẻ cứ nhất định chứng minh rằng rất nhiều huy chương loại đó đã được phát nhằm cho những tên vừa dựng trận đã chạy té đài, rằng nhiều danh tướng chỉ là kẻ sống sót bỉ ổi nhất, không bao giờ phải đem thân xác ra trả giá cho những lầm lỗi của chính mình v.v...

Lão già vừa mở miệng, Mỗ chỉ nghe được hai tiếng dính vào nhau. « Nhưng... nhưng... » bà lão tóc trắng đã góp lời :

— Ở ! Tụi nhỏ thời nay ghê gớm lắm. Trong xóm tôi có đứa bỏ học, ngày nào cũng tụ tập đi đánh lộn suốt nửa năm cha mẹ nó mới hay. Mà coi cái mặt nó hiền thật là hiền, ai mà ngờ...

Xe vượt qua một cây cầu dài. Người tài xế tỏ ra chăm chú lái xe hơn tán chuyện gẫu. Khúc đường này hơi gay go vì luôn luôn có những hẻm hỏ chướng ngại vật bất ngờ. Một bọn người sống lén lút trong những khu rừng nhỏ ở hai bên vệ đường ban đêm vẫn phá hư đường lộ. Mục đích của họ là mỗi ngày, phải có ít nhất vài ba chiếc xe chạy qua đây lật nhào.

Tai nạn sẽ giúp họ có thể hồi được những mẫu chân tay rơi rớt. Đôi khi họ vỡ nguyên được một cái đầu còn đủ tai mắt mũi. Đây là những người sống sót từ thời chiến tranh. Đời sống khó khăn quá và họ phải làm trong thời chiến. Tất nhiên việc làm của họ bây giờ nhân đạo, bởi sai với đạo đức hơn. Cách phá đường gây tai nạn của họ ngày một tinh vi. Một cái hố nhỏ bằng cuốn sách có thể làm lật một chiếc xe du lịch. Không một người tài xế nào hiểu tại sao. Đôi khi, chỉ một trái bưởi vút lẩn, lóc, rất tinh cò giữa đường có thể đưa cả một chiếc xe vận tải xuống ruộng.

Chính phủ có chú ý tới nạn phá hoại này. Nhưng việc lùng bắt bọn phá hoại thật khó. Cái khó nhất là thủ tục hành chánh. Chính phủ đã chốt tuyên bố : là tất cả những di tích của chiến tranh đều bị tiêu diệt từ mấy chục năm trước. Vậy người ta không thể lập một đoàn quân khá qui mô để tấn công một thứ đã bị tiêu diệt từ lâu. Thêm nữa, bắt hết bọn này về rồi rút cuộc cũng chỉ tốn công nuôi. Không một chính phủ nào ưa loại dân hết khả năng đóng thuế. Bọn phá hoại phần lớn quê cụt, dui mù. Có khi ba bốn tên dùng chung một cánh tay khẳng khiu, loại cánh tay đem bán sơn vắn ế dài.

Biện pháp duy nhất của chính phủ là mặc bọn này muốn làm gì thì làm miễn là họ không làm phiền chính phủ quá. Cũng như cái nạn hành khất hàng trăm năm nay đã có hàng ngàn kế hoạch được đưa ra, cuối cùng, chỗ ông đi qua bà đi lại vẫn có nhiều kẻ đứng ngửa tay. Chính phủ chỉ ra một lệnh riêng, cho bộ công chánh. Bộ này cử một toán nhân công tới túc trực lo sửa chữa những đoạn đường hư để giảm thiểu số tai nạn. Một bên cứ phá một bên cứ sửa. Một bên làm theo tính thần tư nhân. Một bên phục vụ theo kiểu công chức. Phần thắng tất nhiên phải nghiêng về phía những kẻ làm việc không có một bản giấy, một ông xếp hách xi xằng và những cái giữa móng tay.

Xe đột ngột chồm lên rồi như lạng lả vào lề đường. Người tài xế ép cả ngực xuống bánh lái. Có gái ngồi cùng băng với Mỗ rú lên một tiếng, trong khi tất cả những người đàn bà khác kêu trời.

Tiếng nói của anh tài xế như lọt qua từng kẽ răng :

— Cô bác yên trí ! Không sao đâu.

Quả nhiên, sau khi lạng ra sát lề, xe tiếp tục lướt êm ái, không giảm tốc độ. Qua khung cửa kính Mỗ nhìn thấy trong một vài lùm cây thấp thoáng những bóng người rách rưới nhô ra, rồi đứng xững thất vọng. Họ chỉ thoáng hiện ra rồi vụt biến ngay đến nỗi Mỗ có cảm tưởng mình lẩn lẩn, nhìn những lùm cây mà tưởng là người.

Xe qua khỏi quãng đường bị phá hoại, lão già đột ngột tiếp tục câu chuyện :

— Mai coi báo là biết rõ nội vụ ngay mà.

Lão lại nhắc tới vụ xe cướp nhà băng bị lật :

— Báo ưa làm um xùm những vụ con nhà giàu hư hỏng đi cướp trộm.

Mỗ biết lão già muốn chấm dứt cuộc tranh luận trong một tình thế có lợi cho nhận xét của lão. Phải chờ coi báo thì còn quái gì để thảo luận nữa. Ngày mai, khi sự thật được bày tỏ, Mỗ lý luận đúng cũng coi như vụt đi. Ai đã về nhà người ấy rồi, làm sao tìm nhau để mà tình chuyện thắng bại.

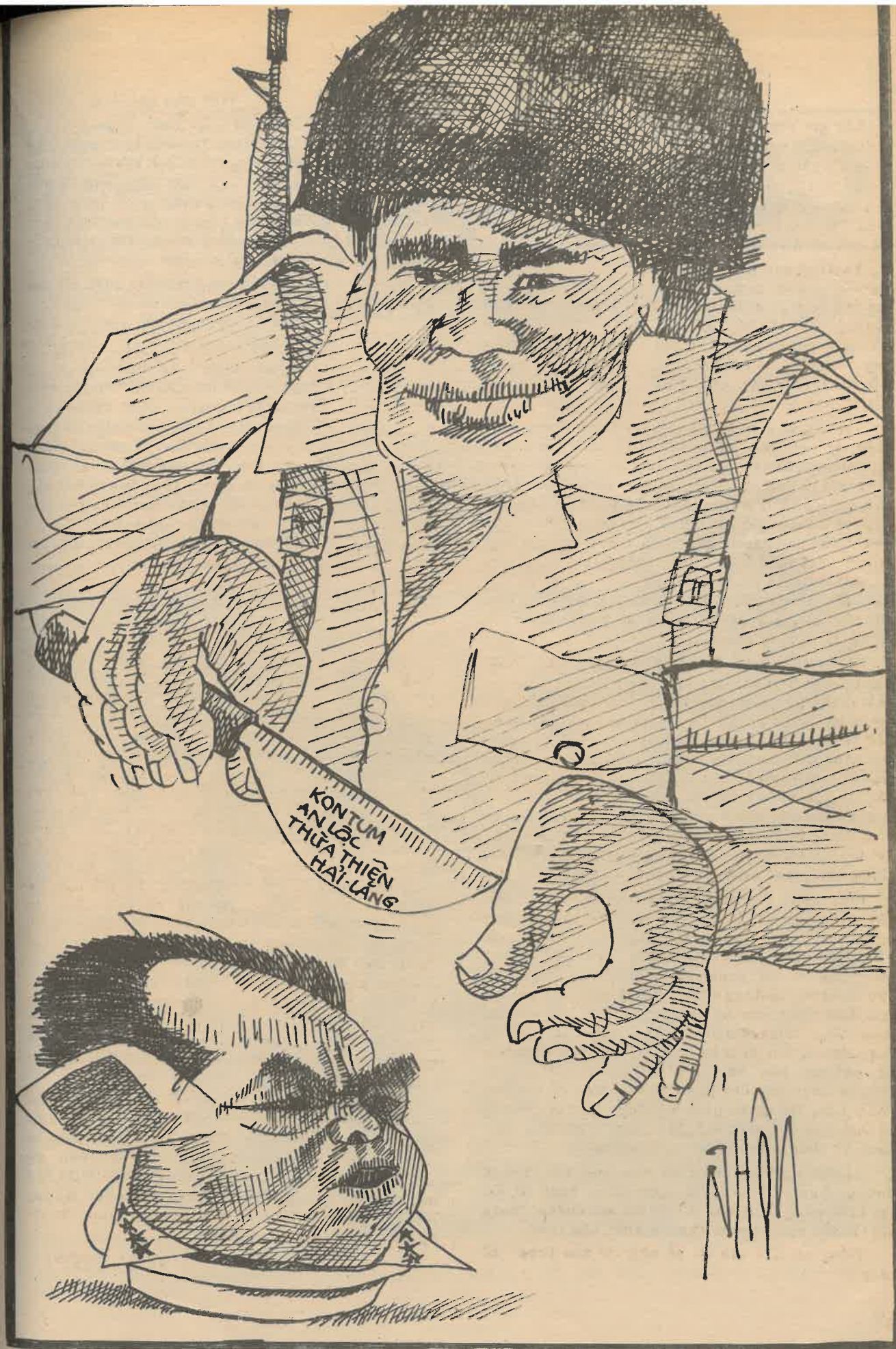
Dù sao, xô xiên được cánh tay lủng lẳng của lão mấy câu thế là thú lắm rồi. Mỗ ngồi im lặng, vừa tỏ ra muốn cho lão già một lối thoát vừa tỏ vẻ ra mình không cần nói thêm nữa.

— Cho tôi xuống đây.

Tiếng lão già vang lên hơi đột ngột. Xe vào sát lề, lão đã sốt sắng chồm người về phía cửa, tay trái nắm lấy cái cần mở. Mỗ tưởng lão khó chịu, không muốn để Mỗ làm giúp công việc ấy. Khi anh hiểu ra thì đã quá muộn. Anh muốn mở cửa bước xuống nhường lối cho lão cũng không được nữa. Mỗi cử chỉ của lão đều có tính toán. Đây là 1 cuộc trả thù nhỏ bé nhưng rất qui mô. Không một cử chỉ nào của lão sai hay thừa. Chờ người ra phía cửa, lão đã tạo một cơ hội, làm như rất vô tình, cho cánh tay phải cụt của lão đề ngang cổ Mỗ. Lúc trước, nó bị Mỗ ép, phải chĩa thẳng về phía trước. Nay khúc tay ấy chỉ xoay nhẹ đi là trấn đúng vào yết hầu Mỗ. Nó đã bị Mỗ xô xiên, mĩa mai đều giả. Bây giờ chính là lúc nó trả lời, đáp lễ Mỗ. Nó chặn họng mạnh đến nỗi Mỗ nghẹt thở mà cũng không nói được. Nếu hết sức cố gắng Mỗ chỉ có thể kêu ú ớ, thứ âm thanh ấy phát ra lúc này chỉ khiến cả xe phì cười. Tay trái nắm cái chốt mở cửa, khúc tay phải chặn cổ Mỗ, lão già làm bộ nhìn ra ngoài xe, bình thản đợi xe ngừng hẳn. Lão trả thù thật quyết liệt. Mỗ cảm thấy mình sắp phải thè lưỡi ra như một kẻ bị thất cổ.

Chiếc xe ngừng hẳn, lão già mở cửa xe thật chậm tay chặn họng Mỗ hầu như vẫn chưa chịu nhúc nhích, nó còn lưu luyến phút trả thù độc địa của nó. Bây giờ lão già mới làm bộ như chú ý đến sự phiền nhiễu gây ra cho người xung quanh. Lão vừa nói « Xin lỗi ! xin lỗi ! » vừa chui ra khỏi xe. Nhưng mỗi tiếng nói lại chỉ như một thứ nhíp giúp lão ép dữ dội hơn trên cổ Mỗ.

(CÒN TIẾP)



ca nhạc

Ban tam ca nữ hát nhiều nhất Ba Con Mèo (The Cat's Trio)



Con Mèo Uyên Ly đang trông mình đóng phim Easy Rider trên xe Honda

Hát cho chiến sĩ

— Ba Con Mèo : Uyên Ly, Kim Anh, Minh Xuân là ban tam ca nữ rất quen thuộc với câu lạc bộ của hầu hết các binh chủng Dù, TQLC, BQ như ở Biên Hòa, Thủ Đức. Là những giọng ca chính thức của Biệt đoàn Văn nghệ Trung ương. Ban hợp ca này cũng đến giúp vui thường xuyên ở quân y viện Cộng Hòa và một lần đã xuống tận vùng U Minh để hát cho sư đoàn 21 nghe.

Kỷ niệm vui nhất trong các chuyến đi hát tiền đồn của Ba Con Mèo là lần trình diễn trước anh em chiến sĩ tiền đoàn 11 Dù. Trước sự cổ vũ liên tục ba cô đã hát đến đầm mồ hôi và sút cả lông mi giả, họ bèn gỡ ra vất sang bên để hát tiếp rất nhiều bài. Sau đó với sự hướng dẫn của trung tướng Tổng Cục CT CT, ba cô đã bước xuống tiếp xúc thân mật với các anh lính. Uyên Ly cho biết :

— Để hòa mình chia sẻ với nỗi gian khổ của các anh ấy, chúng tôi đã hỏi thăm rất tỉ mỉ về những kỷ niệm chiến đấu của các anh như: các anh phải đối đầu với những nguy hiểm như thế nào, khi có người bạn tử trận các anh đã nghĩ gì v.v. Ngược lại, chúng tôi cũng bị đặt những câu hỏi nhiều khi quái đản nhưng rất dễ thương. Đa số các anh đều có vẻ chất phác hiền lành, hoàn toàn khác một thiếu số mấy ông về thành phố phá quá... Hát tiền đồn là vui nhất. Chúng tôi được gọi bằng cô, chị, em lung tung hết.

Bộ Thông Tin đang mời Ba Con Mèo đi hát ở Huế để các chiến sĩ vùng tuyến đầu có dịp thưởng thức tài nghệ.

Cũng nữ sinh như ai

Xuất hiện lần đầu tiên vào cuối năm 69, thành phần của Ba Con Mèo gồm có : Uyên Ly, Kim Anh và Mỹ Hòa. Đem ra mắt khán giả lần đầu tiên này, 3 Con Mèo đã hát luôn ở 4 phòng trà, bắt đầu từ Baccara. Chừng một năm sau, Mỹ Hòa lập gia đình tách ra khỏi ban, Minh Xuân đang hát ở Club Mỹ vào thay thế.

Được biết 3 cô ca sĩ trẻ trung dạn dĩ này xuất thân ở những trường trung học nổi tiếng như

Gia Long (Uyên Ly), M. Curie (Minh Xuân), còn Kim Anh em ruột của Uyên Ly thì học ở Trường Sơn. Minh Xuân, con mèo nhỏ tuổi nhất hiện nay đang học năm thứ 3 Dược Khoa. Uyên Ly hành nghề thông dịch viên làm ở một cơ quan y tế Huế Kỳ trước khi đi hát. Uyên Ly cũng có ghi danh ở trường Luật «cây dài bóng mát».

Với một trình độ học vấn tương đối như thế, 3 Con Mèo tránh được cái tệ nạn phát âm sai giọng (Anh, Pháp) đối với loại nhạc ngoại quốc mà một số ca sĩ còn mắc phải. Nhờ học nhạc với nhạc sĩ Đỗ Thiệu, ban tam ca này có căn bản nhạc lý vững chắc.

Vấn đề «lúc lắc»

Bản nhạc ngoại quốc thành công nhất của 3 Con Mèo là Aquarius và

Impossible Dream. Nhưng bài trình diễn ấn tượng nhất là Reflexion of my life, Love Story, Cherish v.v. Phần hòa âm thường được nhạc sĩ Lê Vũ soạn, cũng là người đã đặt tên cho ban tam ca, Phần Solo có thể tùy bài mà trao cho Kim Anh (giọng trầm nhất) Kim Xuân (cao) và Uyên Ly (trung bình). Riêng bài Impossible Dream, 3 Con Mèo tập từ arrangement ghi trong đĩa của ban Supreme và Temptation.

Điện bộ trình diễn (geste) là 1 điểm đặc biệt đóng vai trò lớn trong sự thành công các nhạc ngoại quốc nên Ba Con Mèo rất chịu khó nghiên cứu để tập dượt rất công phu. Đầu tiên không còn cách nào khác hơn là quan sát bắt chước các ca sĩ ngoại quốc hát trên Tivi Mỹ. Uyên Ly cho biết :

— Chúng tôi phải ghi nhận kỹ còi trong bài hát ở Tempo nào đó nhưn họ lắc như thế nào, Sau đó mình suy nghĩ để ra thêm tùy theo mỗi bản.

Được sáng nhạc Việt như Ba Con Mèo đã trình diễn các bài Tình Xa của TCS (Kim Anh đơn ca), Chiến tranh và tuổi trẻ của Xuân Vinh, Nền một ngày, và Giờ này anh ở đâu của Khánh Băng v.v. Với nhạc Việt, vấn đề «lúc lắc» có vẻ dịu dàng hơn, chỉ còn những geste nhẹ, đẹp.

Ba Con Mèo đã hát ở hầu hết các phòng trà Saigon : Baccara, Mini Club, Queen Bee, Ritz, Văn Cảnh, Paramount, Tự Do v.v.. Giọng hát của ba cô cũng đã được thu vào các băng nhạc Phạm mạnh Cường, J. Marcel. Điểm Ca (hát

(Xem tiếp trang 50)



Ba con Mèo Minh Xuân, Uyên Ly và Kim Anh trên Sân khấu phòng trà Tự Do

điện ảnh

BACH TUYẾT : xuất sắc từ sân khấu đến điện ảnh

Đối với khán giả hàm mộ cái lương miên Nam thì cái tên Bạch Tuyết hầu như đã trở nên quen thuộc và thường hay được nhắc nhở đến như là một trong những nữ nghệ sĩ hiền lành dễ mến nhất của sân khấu hiện nay. Báo Đời tìm đến thăm Bạch Tuyết vào một buổi chiều Sài Gòn đang mưa. Con đường từ Sài Gòn đến Thủ Đức chìm đắm trong những sợi mưa mau, dài và xa lắc xa lơ.

Trong căn nhà thật yên tĩnh, nằm thật xa trong cư xá Thủ Đức, Bạch Tuyết đã kể cho báo Đời nghe câu chuyện đi hát và đóng phim của mình.

Chỉ muốn ca hát suốt ngày

Khoảng thời gian ấu thơ của B. Tuyết như bị chìm đắm trong biển cô đơn. Bà mẹ qua đời trong một tai nạn xe cộ bất ngờ, để lại cô Bé Tuyết chưa đầy 10 tuổi với nỗi bơ vơ cùng cực.

Không còn mẹ đã khuyến khích Ba thì xa vắng lạnh lùng, những muộn phiền gia đình vây hãm lấy Bạch Tuyết càng làm cô bé chán nản học hành. Cô bé chỉ muốn ca hát suốt ngày, bởi ca hát đã như là 1 đam mê đối với Tuyết, ngay từ thời ấu thơ.

Mới 10 tuổi, Bạch Tuyết đã dám lên gia đình đi ca tân nhạc ở nhà hàng Kim Môn đường Trần Hưng Đạo, lúc bấy giờ hát mỗi bài như thể thi được 300đ, và số tiền đó, lúc bấy giờ thật lớn lao, Bạch Tuyết còn gia nhập vào ban Dữ âm để hát trên đài phát thanh Saigon.

Thế nhưng dù cho lên thế nào đi nữa thì gia đình cũng khám phá ra. Sau lần hải trên đài phát thanh Bạch Tuyết bị ông già lằng một trận đòn đau, bởi gia đình chịu ảnh hưởng của nho giáo và thành kiến «xương ca vô loại» quá nặng nề.

Từ đó, Bạch Tuyết lên trung học và theo học ở trường Nguyễn Bá Tông Saigon. Cô nữ sinh Bạch Tuyết hát và ngâm thơ hay đã từng được nhiều người biết đến lúc bấy giờ.

Đối với Tuyết, dù gia đình khắt khe và ngăn cấm đủ điều, cô vẫn hoài mong một ngày nào, được xuất hiện trên sân khấu, được ca, được hát, và cô đào Thanh Nga trong đoàn «Thanh Minh Thanh Nga» là thần tượng của Bạch Tuyết, trong những ngày còn miệt mài trên ghế nhà trường.

Thực hiện hoài bão

Bởi cái ngày mong đợi kia đã đến với Tuyết Soạn giả Diêu Huyền đến xin gia đình cho Bạch Tuyết gia nhập đoàn Kiên Giang. Mặc dầu rất buồn lòng, Ba của Bạch Tuyết vẫn đành «chào thua» trước sự bướng bỉnh quyết tâm theo đuổi văn nghệ của Bạch Tuyết; và khán giả cải lương bắt đầu chú ý đến cô đào Bạch Tuyết từ đó.

Đối với Bạch Tuyết, ngoại trừ những muộn phiền gia đình trong khoảng thời gian ấu thơ, những ngày sau này Bạch Tuyết thường gặp nhiều may mắn trên bước đường đi hát.

Lần đầu tiên đi hát (1960) Bạch Tuyết đã làm đào chánh của đoàn K. Giang và nổi tiếng qua 2 vở tuồng «Lá thắm chỉ hồng» và «Kiếp chồng chung» của soạn giả Diêu Huyền, diễn ở rạp Châu Văn Rạch Giá. Sau đó, Bạch Tuyết về đoàn hát Bạch Vân (61) Thống Nhất (62) và sau cùng là Dạ Lý Hương cuối (63) cho đến ngày nay.

Trong thời gian đi hát, Bạch Tuyết đã nhận được nhiều giải thưởng văn nghệ như: (Huy chương vàng giải Thanh Tâm 62 qua vở «Tàn một kiếp hoa» của soạn giả Trung Nguyên trên sân khấu Thống Nhất.

-- Giải Diễn viên xuất sắc nhất năm 65 qua vở «nỗi buồn con gái» của Hà Triều và Hoa

Phượng trên sân khấu Dạ Lý Hương.

-- Giải Tượng vàng nghệ sĩ có cảm tình với khán giả nhất (-66-67) do 1 số báo chí tổ chức.

Bạch Tuyết cho biết. Mặc dầu đã nhận trước nhiều giải thưởng trong những ngày đi hát, nhưng cô vẫn là cảm tình và sự thương mến nồng hậu của khán giả bốn phương. Số thơ gởi về Bạch Tuyết đã chiếm hàng đầu của các báo trong 1 năm liền.

Biến Động : Cuốn phim đầu tay

Bạch Tuyết bắt đầu bước sang lãnh vực điện ảnh từ năm 1970. Nữ tài tử Kim Cương cũng là giám đốc hãng phim Kim Cương, đã mời Bạch Tuyết giữ vai nữ luật sư Minh Trang trong phim «Biến động»



Bạch Tuyết tại nhà riêng ở Thủ Đức



của đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc cùng với Huy Cường và Kim Cương.v.v. Với vai trò nữ Luật Sư trên BT, cho hay cô phải «đào tưng đình» nhiều lần để học cách xử án của các nữ Luật sư tại phiên tòa.

Cũng trong năm 1970, B. Tuyết góp mặt trong «Nụ hạt mưa sa» của Việt ảnh phim (Bùi Sơn Duân cùng với Đoàn Châu Mậu, Thẩm Thúy Hằng v.v... Trong phim NH MS Bạch Tuyết giữ vai trò Dã Lan một cô đào cải lương.

Sang năm 1971, Bạch Tuyết đã xuất hiện trong «Mưa Trong Bình Minh» của hãng phim Kim Cương, do Nguyễn Văn Tường làm đạo diễn. Bên cạnh Thanh Thủy, Nguyễn Trần Quý, B.T. giữ vai một cô thôn nữ bị phá hoại đời con gái, sau đó đã giết chết kẻ thù của mình...

Kể đó, cũng trong năm 1971, B.T. góp phần diễn xuất trong «N.G.S.K»



Hai môi trường diễn xuất của Bạch Tuyết : BT với hề Minh Ngọc trong phim Như Giọt Sương Khuya (trái); Với Hùng Cường trong tuồng cải lương «Bì Mật Cửa Nàng»

của đạo diễn Bùi Sơn Duân, cùng với các tài tử Đoàn Châu Mậu, Nguyễn Thụy Trường Vi, Tr. Quang, Bé Tý Hon...

ảnh làm vừa lòng khán giả khi cuốn phim ra mắt lần đầu tiên.

Cũng thoát y như ai

Được hỏi về một kỷ niệm đáng nhớ nhất trong những lần đóng phim vừa qua, Bạch Tuyết cho biết, mỗi phim, cô đều có những điều đáng nhớ riêng, tuy nhiên, điều đặc biệt là trong «Như giọt sương khuya», Bạch Tuyết đã «thoát y» và tằm «chuồng cò» với Trần Quang ở tuổi Đa Hòa Bảo Lộc. khi đóng scene này, BT ngại ghê đi, và chỉ sợ đạo diễn thực hiện không đẹp mà thôi, sau này mới hết lo; cũng sau lần tâm này, BT bệnh gần chết trong 2 tháng liền.

Bạch Tuyết cũng nhắc đến giải thưởng «nữ diễn viên điện ảnh phụ xuất sắc nhất năm 71» mà phủ Quốc vụ Khanh đặc trách văn hóa đã trao tặng BT, nhưng vì một lý do riêng Bạch Tuyết đã từ chối không nhận giải thưởng này.

Có rất nhiều bạn ở tiền tuyến

Những ngày rảnh rỗi, không đi hát hay không đi đóng phim, Bạch Tuyết nằm nhà đọc sách, và viết thư cho những người em ở tiền tuyến.

(Xem tiếp trang 50)

nhiếp ảnh lê văn khoa

Bóng dáng người phụ nữ lúc nào cũng lấp đầy ống kính máy ảnh, dù chiếc máy ảnh ấy ở trong tay chú bé 13 tuổi hay ông lão 70 tuổi. Nhưng bất mất là một chuyện, còn khai thác nội vẻ đẹp hay không là chuyện khác. Xem hai ảnh của bạn Nguyễn Xuân Giu,

tôi bỗng thấy ghen với bạn Giu. Hai ảnh hai người mẫu duyên dáng. Quả bạn Giu tốt số mới có được nhiều người đẹp như thế làm mẫu cho chụp ảnh.

MỘT MINH EM của Nguyễn Xuân Giu. Người mẫu trong ảnh này, độc giả đã có dịp quen mặt trong một



Một mình Em

số báo trước rồi. Hôm nay người mẫu cũ lại xuất hiện, cũng trong chiếc áo dài đen, nhưng với dáng điệu thiếu nữ hơn, liêu trai hơn. «Một mình em» - ngồi trong quán nước nghèo, vắng, bị đóng khung cẩn thận bởi vách tôn và lưới kẽm. Ai bắt em phải ngồi ngoài nắng? Nhưng nhờ đó mặt em mới sáng lên được, bởi làn da tiếp nhận ánh nắng phản chiếu từ mặt bàn. Nếu không em chỉ là khối đen ngòm bất động trước hậu cảnh trắng toát đầy nắng chói chang.

Em bảo em chỉ có «t. mình em» chăng? Một mình em bơ vơ trên cõi đời hay một mình em phải uống hai ly nước dừa? Một mình em ngồi đây, nhìn chiếc ghế trống trước mặt để tự đối diện với lòng để cảm thấy niềm nhung nhớ cuộn dâng. Có phải ly nước kia em gọi sẵn để «người ấy» uống? Còn gói thuốc lá mở sẵn và bao diêm nữa, có phải dành riêng cho chàng? Em chưa nhận được hồng thiệp hoặc điện tin từ xa gửi về sao vội chán nản? Em đợi chàng chưa lâu lắm mà! Ly nước dừa của em chỉ mới uống được vài hợp thôi. Em chưa phải dùng đến rượu mạnh để diệt hận hoặc giải sầu trong khi sẵn sọc kỹ từ móng tay móng chân đỏ ửng chang, thì em hẳn hoặc cần đảm phi thường hoặc đau khổ tột độ.

Nhưng thôi, đừng buồn nữa. Em sẽ không phải chỉ có «một mình em» đâu. Chàng bạn nắm vài pô ảnh kỷ niệm lúc dừng chân trong chuyến du ngoạn hôm nay thôi.

«THIẾU NỮ VIỆT NAM» của Nguyễn Xuân Giu.

Người mẫu với mái tóc dài thật đẹp mà bất cứ người ảnh nào cũng mong mỏi có dịp được thu hình vào phim nhựa. Ở vào thời buổi này mà tìm được mái tóc dài như thế kia không phải là việc dễ. Nếu mái tóc bạc là niềm kiêu hãnh của ông già, thì mái tóc dài đen mượt là niềm hãnh diện của cô gái đang thì. Có biết bao nhiêu cô gái khóc hết nước mắt khi phải cắt ngắn mái tóc cho hợp thời và dễ giữ sạch sẽ hơn.

Bạn Giu được thêm may mắn khác nữa là người mẫu với mái tóc đẹp lại có thân mình mảnh mai với tà áo trắng trinh nguyên. Những

yếu tố này kết hợp lại đủ để tạo nên tác phẩm đẹp nếu...

Một tác phẩm nhiếp ảnh phải khác hơn một ảnh thường. Một tác phẩm nghệ thuật phải có điểm gì độc đáo và bất mắt làm mới được. Hay ít ra bối cảnh và ánh sáng phải làm cho chủ đề nổi bật như muốn nhảy ra khỏi tờ giấy ảnh. Được xem qua một số ảnh của bạn Nguyễn Xuân Giu, chúng tôi thấy bạn Giu mang nhiều suy tư, muốn tạo một cái gì nhưng chưa biết lối thoát. Chúng tôi mạo muội đề nghị bạn Giu làm một cuộc thoát xác, thoát khỏi giai đoạn chụp ảnh kỷ niệm, thoát khỏi thời gian và không gian trời buộc đề tài, thoát khỏi những chi tiết không thực sự đóng góp vào tác phẩm.

Trông bức ảnh này có quá nhiều chi tiết rườm rà, nào bụi tre, ao nước, con trâu đang trằm mình dưới ao, hai con khác ở vào ngay cái chỗ và sát mái tóc của cô thiếu nữ, đường chân trời vướng ngang vai, lùm cây xa xa. Đếm trắng lổm đem phủ rải rác trên toàn ảnh, cũng như ảnh trên, làm loãng hình dáng thướt tha của «thiếu nữ VN» đi. Ảnh sáng đẹp nhưng ảnh phong chưa đúng sắc độ, không thể giữ quần bình nổi giữa trời và khuyết điểm của ảnh.

Bây giờ chúng tôi đề nghị bạn Giu hãy tưởng tượng. Nếu tưởng tượng là khó, xin bạn vui lòng lấy viết chì đen tô nhẹ lên các lổm trắng ở hậu cảnh. Bạn thấy ảnh thế nào? Chủ đề có sáng và nảy bật ra không? Xong, bạn lại thử lấy mực đen tô hết toàn cảnh, chỉ chừa người thiếu nữ thôi. Xem lại ảnh bạn có thấy khác hơn không? Bạn thử lấy màu trắng vẽ lên vài cành tre, vài chiếc lá cho cô gái vịn vào. Với bức ảnh ít chi tiết và tương phản mạnh giữa chủ đề và bối cảnh như vậy có bất mắt không?

Bạn thử mời người mẫu đi chụp ảnh lại. Lần này chụp trong nhà với ánh sáng nhân tạo để so sánh với ảnh cũ. Nếu ánh sáng nhân tạo là bất tiện, bạn thử chụp ảnh ngoài trời, vẫn với áo quần trắng. Một ảnh chụp giữa trời nắng gắt, ít hay không có mây trắng, dùng kính lọc màu đỏ đậm và mở khẩu độ lớn thêm từ 2 đến 3 nấc, để trời xanh trở thành xám đậm. Một ảnh khác

chụp lướt trời bím mây phủ đều, nhưng không phải mây đen — để có ảnh trắng với phông trắng luồn. Xem thử ảnh nào đẹp đáng hơn. Nếu người mẫu chịu hợp tác, thử nhờ cô ta ngồi chải tóc, sắp xếp cho mái tóc đen uốn vòng theo đường nét bố cục hẳn hoi, bạn chắc chắn có được bức ảnh mà hàng vạn người thêm khâm. Nếu muốn chụp ảnh thiếu nữ VN với phong cảnh, có tìm cảnh nào thật đơn sơ để không làm loạn mắt người xem mới có thể thành công được.

LÊ VĂN KHOA

Giữa chúng mình

A nh ĐÀO VAN THIỆT - Saigon. Hiện tại chỉ có lớp ảnh đáng tin nhiệm do Hội Việt nghệ tổ chức. Ảnh liên lạc với văn phòng văn hóa, ở 55 Mạc Đĩnh Chi. SG. Theo dõi mục Nhiếp Ảnh trên báo chí thì có các tuần báo Mãn Ảnh, Kịch Ảnh và Đời. Tra cứu thêm sách vở thì nên đọc tập Ảnh Nghệ Thuật xuất bản, có bán tại nhà sách Việt Bông 78 Lê Lợi SG. Tại đây có bán đầy đủ các loại sách về nhiếp ảnh bằng Việt Anh và Pháp ngữ LNK



Thiếu nữ Việt Nam.

Ca nhạc

(Tiếp theo trang 45)



Ba Con Mèo tại phòng trà Lê Lai

nhạc VN). Về Show tivi «Giờ nhạc trẻ của Ba Con Mèo»:

— Làm mới có 2 kỳ mà lỗ nhiều quá. Bạn bè hát chỉ lấy lương trưng, nhưng còn phải trả tiền phòng, ban nhạc, phòng thu băng, Ba con mèo chỉ chọn 2 ban nhạc đệm là Blue Jet và New Vibration của anh Chấn. Nói vậy chứ cũng đã thực hiện vì vui, Giờ trẻ thích coi Show Ba Con Mèo và người lớn thấy lạ cũng chịu khó coi nhiều.

Một chút về Uyên Ly

Trước lúc Ba Con Mèo xuất hiện trong giới ca nhạc thủ đô, Uyên Ly chưa hề đi hát ở đâu cả. Cô cho biết đêm đầu tiên hát chung với Mỹ Hòa và Kim Anh (cả hai đã từng đi hát Club Mỹ, phòng trà trước khi hợp thành trio), mọi chuyện vẫn suông sẽ thành công tuy geste có hơi còn cứng một chút. Hiện nay, ban Ba Con Mèo không có bầu (xin thưa rõ «bầu» tức là ông bầu hay là bầu ban nhạc bầu thể thao.v.v.) nên Uyên Ly thay mặt cho 2 em lo hết các việc

giáo tế, tiếp xúc. Một thời gian Uyên Ly đã làm phóng viên tại tờ cho trang ca nhạc của nhật báo TS.

Tuy đang bận rộn rít về chuyên đi Huế sắp tới với Biệt đoàn Văn nghệ và lo dợt để hát Club Mỹ nhưng Uyên Ly đã dành cho nhà báo một cuộc phỏng vấn hết sức lý thú:

— Uyên Ly nghĩ gì về những dư luận lên án nhạc trẻ?

Nếu là nhạc trẻ thuần túy thì có gì là tệ đâu. Tại các người bạn trẻ thích nhạc ngoại quốc mà lại kèm theo những thứ ma túy, heroine...nên mới có vẻ sa đọa, mất gốc.

— Uyên Ly có nghĩ rằng những người ca hát trong cảnh yên ổn trường giả ở Sài Gòn chia sẻ được nỗi đau khổ chung của đất nước không?

— Theo tôi thì cái gì ra cái đó. Đi hát chỉ là một sinh kế hợp với khả năng của chúng tôi. Ngoài ra lúc nào tôi cũng suy nghĩ về hoàn cảnh đất nước mình, tôi rất thích đọc những bài viết về VN ở mọi mặt chính trị, kinh tế như trên báo CL, và cũng không từ chối một cuộc đi hát tiền đồn nào. Nhiều khi hát ở phòng trà, trong cái cảnh trường giả tôi cũng nghĩ đến những người khách ngoại quốc vất vả lúc hàng trăm ngàn ra để mua vui, để uống Champagne và ôm gái...tôi rất buồn rất phẫn uất.

Sau cùng, Uyên Ly mong mỗi giới nghệ sĩ nước nhà sẽ có được những trình độ tri thức cao hơn để có thể có một tiếng nói trong công cuộc cách mạng xã hội:

— Dân trí của mình cần phải được nâng cao để không còn thành kiến xương ca vô loại và không còn những nhà báo thiếu lương tâm cứ hay bới móc và bóp méo đời tư của những người phục vụ nghệ thuật để làm xi cần đàn. Có thể tôi sẽ rời bỏ nghề hát để bị hiểu lầm này để trở lại với nghề phân phối thuốc men hồi xưa, việc này cao cả trong sạch không ai nói gì được.

PHẠM NGÀ



Điện ảnh

(Tiếp theo trang 47)

Bạch Tuyết cho biết, cô thường đến các tiền đồn để tham viếng các chiến sĩ tiền tuyến. Mỗi lần viếng thăm như thế, BT có rất nhiều bạn và em lính chiến. Những người này gửi thư về thăm BT luôn, và BT rất sốt sắng trả lời.

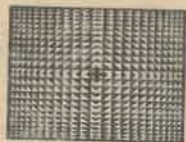
Sống tà tà và ẩn dật

Bạch Tuyết hiện nay cũng chẳng là cầu thủ nổi tiếng Tam Lang sống ở Thủ Đức. Cô cho biết, mặc dầu được nhiều người biết đến nhưng cô ước mong được sống «như cỏ như cây», sống thật yên lặng và không làm phiền lụy ai. — Đối với cô, đóng phim hay đi hát là một nhu cầu thật cần thiết, như con người cần thở và ăn để sống, do đó, hiện nay cô vẫn tiếp tục đi hát, và sắp theo đoàn lưu diễn về Long Xuyên.

Ước mong Hòa Bình và một đứa con

Được hỏi về một ước mong lớn nhất trong đời, Bạch Tuyết cho rằng cũng như bao nhiêu người VN khác, cô ước mong chiến tranh chấm dứt và đất nước sớm thanh bình. Bạch Tuyết cũng nhắc nhở về một đứa con. Đã từ lâu rồi Tam Lang và Bạch Tuyết vẫn chưa có được 1 chú bé ra đời.

VĂN NGUYÊN



Chuyện đời

(Tiếp theo trang 18)

thoải vị, nếu lấy còn làm vua, nếu đứng yên phau...v.v »

Tới 1972, Quận công Windsor thoải vị đã được 35 năm. Ông từ trần tại Pháp với người đàn bà ông yêu bên cạnh. Di hài của ông được đem về nằm ở hầm mộ của Hoàng Gia Anh dưới lầu đài Windsor, nơi ông đã ra đời và đã đọc tuyên cáo thoải vị để đi theo tiếng gọi của tình yêu.

TIỂU THUYẾT PHONG TÁC của HOÀNG HẢI THỦY



GIỮA NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT

Như chuyện bà cô chàng kể lại. Thằng em trai con bà cô của chàng tử trận. Xác nó cũng được đem về nhưng bà cô chàng không tin đó có cô đúng là xác con mình hay không, bà đi tìm người gọi hồn con về hỏi. Mạnh đến thăm bà và bà vừa khóc vừa kể chuyện gọi hồn cho chàng nghe. Cả tang làm cho bà già đi đến hai mươi tuổi.

Theo lời bà cô chàng kể lại, không những thằng em chàng trở về nói chuyện với mẹ mà thôi nó còn chỉ chỗ nó đầu tiên ở nhà cho mẹ nó tìm nữa. Chỉ tiết này làm Mạnh thắc mắc. Khoa học giải thích hiện tượng ngồi đồng là kẻ ngồi đồng cảm thấy được những nghĩ của người đồn nhờ họ gọi hồn người thân đã chết. Nhưng bà cô chàng cũng không biết chỗ thằng em chàng đầu tiên, không biết cả chuyện đầu tiên, tại sao người ngồi đồng lại biết, lại chỉ ra đúng ?? không lẽ họ có ma ?

Mạnh nhớ lại một chuyện gọi hồn kỳ lạ nữa. Chàng biết chuyện này hồi chàng còn ở trong cảnh sát: một ông phát ngầu ngồi trong xe hơi đem cặp bạc đi trả tiền cho một nhóm phu làm cây trong rừng. Nửa đường, xe bị cướp. Bọn cướp bắn chết

ông phát ngầu, cướp cặp bạc, đốt xe cháy rụi, người tài xế chạy thoát được.

Những vụ cướp xe phát ngầu như vậy là chuyện thường xảy ra. Những người phát ngầu thường đi đúng ngày trăng sáng, đi đúng một đường, bọn bắt lương đồ biết và tổ chức đánh cướp thật dễ. Vụ này có thể có tay trong thông đồng với bọn cướp mà cũng có thể không. Anh tài xế chạy thoát cũng bị nghi ngờ là nội ứng của bọn cướp, nhưng vì không có bằng cứ nên không thể kết tội được. Tài xế chỉ bị giữ lại điều tra một thời gian rồi thả.

Bà vợ của nạn nhân đi tìm người gọi hồn ông chồng về để hỏi về tai nạn. Qua những gì ông chồng đã chết của bà kể lại qua miệng bà bóng, bà này đến thưa với cảnh sát, tố cáo chính gã tài xế lái xe chở ông bà đi đã giết ông bà. Chính hồn ông chồng bà trở về nói như thế. Nhưng cảnh sát không thể dùng cách gọi hồn và bà bóng để điều tra một vụ án mạng và kết tội một kẻ bị tình nghi. Vụ này được xếp đó cho đến ngày chính chính chị vợ của gã tài xế đi thưa chồng tội giết người. Sự thực của vụ án mạng này như sau: gã tài xế giết ông phát

đang, lấy cặp bạc, nổi lửa đốt xe, đem cặp bạc đi trước khi chạy đến đồn nghĩa quân cầu cứu. Khi vụ này đã tạm lắng dịu, gã trở lại lấy cặp bạc và có tiền, gã lại đem tiền cho vợ bé chứ không chịu chi cho vợ lớn. Chị vợ lớn của gã vừa ghen vừa hận bèn đi tố giác chồng. Cảnh sát bắt được phần còn lại của số tiền trong nhà cô vợ bé của gã tài xế. Và chủ phạm cũng khai hết sau đó.

Những chuyện gọi hồn này trở lại bộ óc tôi bởi hỗn loạn của Mạnh. Chàng nghĩ đến chuyện chàng cũng tìm đến một nhà bà bóng nào đó—những nhà cầu hồn này đầy rẫy trong những xóm lao động của Saigon—Gladinh—gọi hồn Kiều Dung về hỏi chuyện. Chàng sẽ hỏi nàng chuyện gì ?? Chàng muốn biết vì sao nàng lại nhảy từ gác chuông đó xuống nền đất ư ?? Lý do hành động ấy của nàng chàng đã biết. Nếu Kiều Dung có về, nàng sẽ nói là vì nàng chán đời. Chàng biết chắc nàng sẽ nói như thế. Vì lúc đó nàng là Kiều Ngọc, 1 người đàn bà đã chết cách đây hơn 50 năm...

xxX

Mạnh xuống xe trước vỉa la. Cảnh cổng sắt khép hờ và chàng nhìn thấy chiếc Mercedes đen của Thịnh đậu trong vườn cây. Không nhìn thấy tấm bảng «Coi chừng Chó Dữ» gài ngay trên cánh cổng, Mạnh đi như người mất hồn qua lối sỏi vào nhà.

Thịnh vừa về nhà, hoặc Thịnh sắp đi đâu đó, vì người tài xế già bận veste trắng co nút đồng, đội kết đang đứng bên chiếc Mercedes. Mạnh nói với ông ta :

— Làm ơn thưa với ông chủ có tôi đến nói chuyện quan trọng. Cứ thưa tôi là ông Mạnh.

Người tài xế đẩy cánh cửa lớn :

— Mời ông vào.

Mạnh đứng trong một hành lang rộng. Lối đi của nhà này còn lớn hơn cả phòng ngủ lẫn phòng làm việc của Mạnh. Bên phải Mạnh là phòng khách, trước mặt chàng là cầu thang. Ánh sáng từ trái cầu trên trần tỏa xuống có màu vàng mờ ảo. Mạnh nhìn lên cầu thang và nếu lúc ấy chàng thấy Kiều Dung khoan thai, yếu điệu, quý phái bước xuống, chàng sẽ không lấy làm lạ. Những giờ vừa qua trong đời chàng chỉ là một cơn ác mộng.

Nhưng người bước xuống chỉ là Thịnh :

— Đây rồi... Tôi đang chờ anh quá...

Thịnh la lên khi thấy Mạnh đứng đó. Cũng không có gì lạ trong thái độ gần như mừng rỡ của Thịnh. Giờ này Kiều Dung chưa trở về, tất nhiên Thịnh phải lo âu. Y nắm cánh tay Mạnh kéo vào phòng khách và hai người đàn ông đứng ngay trước mặt nhau. Rõ ràng là Thịnh chờ đợi Mạnh kể chuyện, nhưng Mạnh chỉ đứng ngay ra đó.

— Sao ?? Thịnh hỏi.

— Kiều Dung đâu ?? Mạnh hỏi lại.

— Sao anh lại hỏi tôi ?? Thịnh la lên. Tôi là người hỏi anh câu đó mới phải chứ ?? Anh đi với nàng suốt ngày hôm nay mà ??

Mạnh đi tới và ngồi như ngã xuống lòng ghế. Chàng mới một như sắp ngã xuống ngất đi và thều thào nói như người vừa chạy chết trên quãng đường quá dài :

— Hôm nay tôi không gặp nàng... Chờ nàng lúc 2 giờ nhưng không thấy nàng đến. Tôi chờ mãi đến 5 giờ chiều. Tôi mệt nên phải đi bác sĩ. Tôi tưởng nàng còn đau nên ở nhà. Nếu nàng không tới đó thì nàng đi đâu ??

Mạnh nhìn lên : dưới ánh đèn hồng mặt Thịnh nhợt nhạt với những thớ thịt rung động, giọt giọt, đôi mắt Thịnh mở lớn, trừng trừng, lời ra, miệng y mở lớn. Bộ mặt Thịnh lúc đó giống như bộ mặt một người đang bị thất cổ.

Thịnh lắp bắp :

— Sao ?? Toa nói sao ?? Sao toa lại...

Trong hai người, Mạnh lại là kẻ thần nhiên hơn. Điều này cũng không có gì lạ, chàng đã biết Kiều Dung chết rồi trong khi Thịnh vẫn chưa biết. Và cũng trong hai người, Mạnh là kẻ nhạt hơn. Mạnh biết hơn ai hết điều ấy và chàng đồng trọn vai trò hèn nhát của chàng. Kể hèn bao giờ cũng trốn tránh trách nhiệm. Chàng đã hèn từ lúc Kiều Dung chạy lên gác chuông và chàng không chạy theo nàng ngay. Hành động thứ hai của kẻ hèn là chối tội và chàng đang chối. Chối hết.

— Nàng không đến làm sao moa biết nàng ở đâu mà đi tìm ?? Hồi chiều moa có vào cả ngõ la trang, tìm nàng ở mộ bà Kiều Ngọc. Nhưng cũng không thấy...

Nếu Thịnh bình tĩnh hơn một chút, Y sẽ thấy ngay những mâu thuẫn khá ngòi trong lời khai của Mạnh. Chàng vừa mới chàng vừa đi bác sĩ, bây giờ chàng lại nói là chàng có vào nghĩa trang. Hai tay ôm lấy đầu Thịnh loạng choạng đi tới và cũng buông mình ngồi như ngã xuống ghế :

— Kiều Dung đi đâu ?? Phải tìm cho ra nàng trong đêm nay. Tìm bằng được. Moa không thể chịu đựng được...

Thịnh nắm chặt bàn tay lại, đập mạnh lên thành ghế, đôi mắt y sáng long lên và nhìn Mạnh giận hờn.

Cơn giận của kẻ hèn nhát trong Mạnh nổi dậy. Chàng cần có cảm giác giận dữ để có thể dồn, nói vai trò hèn nhát trong đêm nay. Nếu không chàng sẽ nói : «Kiều Dung chết rồi...» và sau câu nói ngắn ngủi ấy, chàng sẽ còn phải nói nhiều nữa. Chàng không chỉ phải cung khai với Thịnh mà thôi, chàng còn phải cung khai tất cả với C.S. Vì chàng là người chứng thứ nhất về cái chết của Kiều Dung. Thịnh có thể không kết tội chàng nhưng cảnh sát có thể kết tội chàng. Đã sống mấy năm trong ngành cảnh sát, chàng dư biết những viên cảnh sát điều tra về cái chết của bà vợ ông nhà giàu này sẽ nghĩ gì về chàng. Họ có đủ lý do và yếu tố để nghi chàng đã giết Kiều Dung: chàng là tình nhân của nàng, nàng đoạn tuyệt với chàng và chàng ghen. Thịnh sẽ khai sự thật với

cảnh sát : Vợ chồng y sắp đi xa. Những gã đàn ông tư tình với vợ người thường là những thằng hèn, bất lương nữa. Người ta chờ đợi loại đàn ông đó làm đủ mọi thứ tội ác. Sẽ không ai tin chàng chỉ không theo nàng lên được gác chuông vì chàng bị bệnh chóng mặt không thể lên cao được.

Cơn giận đến giúp sức cho sự hèn nhát của Mạnh làm chàng nghĩ về Thịnh : «Mẹ kiếp...Anh không thể sống thiếu vợ anh được tin tại sao anh không lỏ lắt mọi việc khác để đi theo giữ nàng. Anh biết vợ anh chán đời trước cả tôi...» Ý nghĩ ấy làm chàng gần giọng :

— Khi một người đàn bà muốn...bỏ đi, không ai có thể ngăn cản được...

— Bỏ đi ?? Bỏ đi đâu mới được chứ ??

Mạnh nhún vai như đó là chuyện hoàn toàn không liên can gì đến chàng. Chàng ngã đầu lên thành ghế, ngửa mặt nhìn lên trần phòng để khỏi phải trông thấy bộ mặt nhợt nhạt của Thịnh. Nhưng trên cao kia chàng thấy hiện ra gác chuông nhà thờ và hình ảnh người thiếu phụ áo xanh rớt từ trên cao đó xuống. Chàng rung mình, nhắm mắt lại. Chàng vẫn nhìn thấy nàng.

— Như thế này, mình phải làm sao ?? Mạnh...

Tiếng kêu thảng thốt của Thịnh kéo Mạnh trở lại hiện tại.

—Toa từng làm cảnh sát, toa biết hơn moa những việc gì phải làm trong trường hợp này. Mình bao cho cảnh sát nhờ họ tìm... ??

— Vợ toa mới đi vắng chưa đầy 24 tiếng đồng hồ —Mạnh nói — Họ không ghi những lời yêu cầu đâu. Phải ít nhất là vắng vài ba ngày ..

—Đó là trường hợp những người bỏ đi thường. Vợ moa khác. Toa biết là vợ moa ..không bỏ đi. Nàng muốn tự tử. Toa quen với cảnh sát nếu toa nói cho biết vợ moa là người thế nào, chắc họ sẽ tin toa.

—Tôi không có quyền gì nhờ họ trong vụ này. Thử chờ đến mai xem, có thể nàng chỉ đến nhà một người chị em bạn nào đó của nàng..Hoặc nàng đau bất ngờ. Thiếu gì chuyện có thể xảy ra làm nàng không về đây đêm nay..

—Nhưng nếu ngày mai nàng cũng không về thì sao?

—Thì toa là chồng nàng, toa phải làm việc đó..

—Trình báo cảnh sát và nhờ họ tìm giúp.

—Toa không chịu giúp moa sao??

Mạnh nhấn nhò:

—Không phải là moa trốn trách nhiệm nhưng trước pháp luật, chỉ có người chồng là có quyền trình báo về hành động của vợ..

—Nếu vậy moa sẽ đi trình. Ngay sáng mai.

—Đừng hy vọng gì họ làm xao trộn cả Saigon—Chợt nhớ để tìm vợ toa cho toa. Mỗi tháng, thành phố này có cả trăm vụ đàn bà bỏ nhà đi mất tích. Vài tháng, có khi là vài năm, mấy bà đó lại xuất hiện, chẳng thấy bà nào đi mất luôn...

Thịnh nhắc lại như một anh bé con bú rưng rưng

— Nhưng vợ moa khác...

Mạnh đứng dậy :

— Thôi, moa phải về.

— Mạnh. Ở lại với moa...

Thịnh nói như năn nỉ :

—...Ở lại với moa cho đến lúc người ta đem xác nàng về...

Mạnh giật mình :

— Đem xác nàng về ??

Chàng bàng hoàng khi thấy Thịnh nói như y biết chắc Kiều Dung đã chết. Như y đã trông thấy nàng chết rồi vậy.

— Moa tin như thế...

— Bậy nào—Mạnh gượng cười nhưng miệng chàng chỉ nhả ra như khi chàng mếu—Toa bị ám ảnh về chuyện tự tử hơn cả Kiều Dung nữa...

Chàng bước vội ra cửa phòng, miệng nói với lại :

— Lúc nào nàng về, nhớ gọi điện thoại cho moa biết. Bất cứ giờ nào cũng cho moa biết...

Tôi của Mạnh ngoái lại nhìn Thịnh. Chàng thấy gã đàn ông hơi mập, hơi lùn, đứng đó như hoàn toàn xa lạ với chàng. Như đây là lần thứ nhất chàng nhìn thấy gã, Thịnh đứng đó, mặt cúi xuống, đầu gục trên ngực, hai bờ vai u lùn và bụng phình ra. Gã đứng như người bất tỉnh nhưng không ngã xuống. Mạnh bước vội ra khỏi phòng. Chàng không biết là chàng nhón gót đi qua hành lang. Chàng cũng nhón gót đi trên lối sỏi ra khỏi vỉa la.

Sau này, lâu lắm sau này, Mạnh mới nhớ lại chi tiết khi chàng ra khỏi hành lang, chiếc Mercedes đen của ông chủ không còn đậu ở đây như lúc chàng đến.

xxX

Mạnh đi lang thang suốt đêm trong thành phố, Mờ sáng, chàng về tới căn phòng độc thân, Như chỉ đợi chàng mở xong cánh cửa phòng, tiếng chuông điện thoại reo vang trong những căn phòng vắng.

— A lô...??

— Mạnh phải không ??

Ngay cả trước khi nhắc ống điện thoại, chàng đã biết người gọi tới là Thịnh. Chàng nghĩ : «Đây là lần cuối cùng...» và ý nghĩ ấy làm chàng thêm can đảm và sức khỏe sẽ nói được thành, tiếng đề nghị dựng nốt đoạn cuối tấn thảm kịch này.

— Sao ??

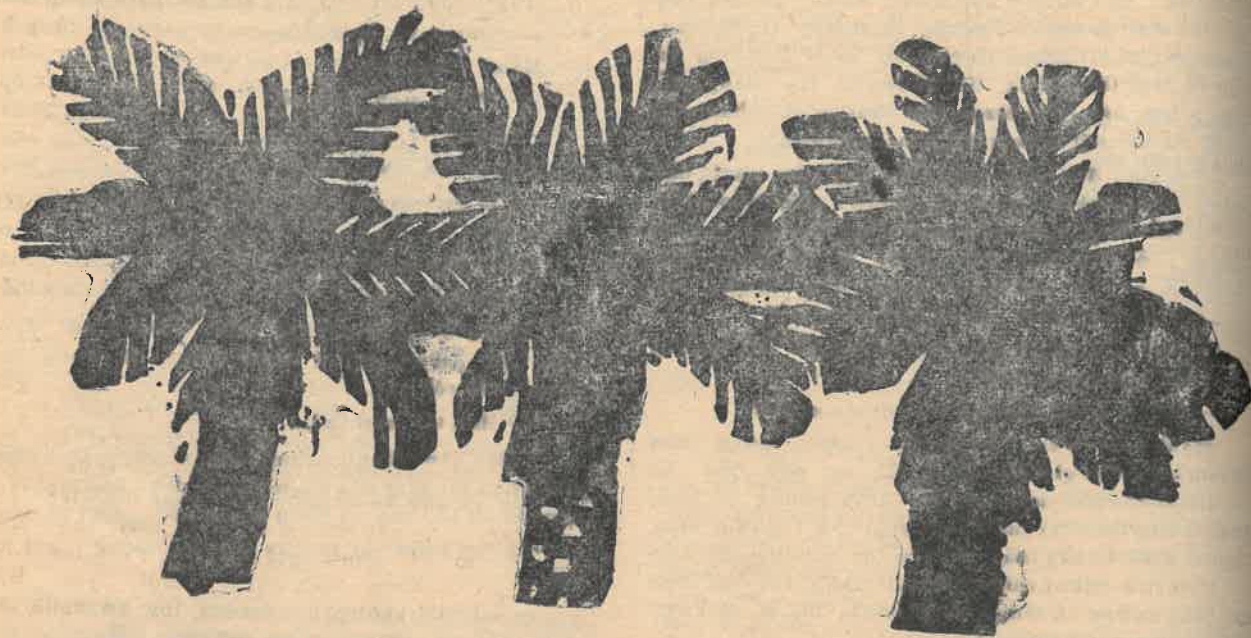
— Đứng như moa sợ..nàng đã..chết..

Mạnh yên lặng. Chàng thấy thái độ yên lặng thích hợp nhất cho chàng. Bên tai chàng tiếng Thịnh thở mánh nghe như khô khốc :

— Moa vừa được tin báo xong..Người ta tìm thấy nàng ở nhà thờ Bình Lạc..

— Nhà thờ Bình Lạc là nhà thờ nào ?? Ở đâu ??

(CÒN NỮA)



PHIẾU

TÊ ĐỀ

- Chúng ta bị xập bầy của cuộc đua.
- Uống cà phê thú hơn. Đừng nghĩ tới chuyện 16.
- Tôi nghĩ thấy mùi hòa bình rồi.
- Thơm bằng mùi cà phê không?
- Cười không trả lời.
- Tôi cho rằng hòa bình là thứ cà phê filtro hòa bình nhỏ giọt.
- Một người bạn cầm tờ báo đẩy cửa vào.
- Chuyện viên nghiên cứu hòa bình về.
- Có gì lạ chưa?
- Sắp rồi. Thượng viện không O.K.
- Lười ra ngoài và ngại đọc báo quá. đành treo giải Nobel xem ai đến báo tin hòa bình đầu tiên.
- Tất cả cười và nhấp cà phê. Không có đàn bà hiện diện trong phòng thì không có gì trầm trọng.
- Hỏi người bạn sinh viên mặc jeans nhưng màu xanh đậm.
- Còn ông, có gì lạ không?
- Síp đi lính. Không đủ tuổi để theo cao học.
- Trong khi chờ đợi ông làm gì?
- Bè bạn, cà phê và rửa ảnh. Hôm nọ tôi có đem một nữ ca sĩ đến đây chụp ảnh.
- Ông chụp bằng Flash?
- Không. Bằng cái đèn kia.
- Người bạn chỉ cái đèn có chụp làm bằng bình đựng rượu chát Bồ Đào Nha.
- Em giống một con mustang. Em đòi chụp hình

- không quần áo, nhưng em khôn lắm, bắt tôi chụp bằng polaroid để không có cái thứ hai. Em lấy hết những bức kiểu Eva này.
- Anh chỉ vào người bạn ký giả lúc đó đang cời trần mặc quần lót, cười và bảo:
- Tôi thấy thân hình em không hấp dẫn bằng bộ xương của ông. Thân hình ông mà cho các sinh viên kiến trúc học nạn tượng Chúa thì nhất:
- Cười và uống cà phê. Thơm và ấm.
- Ông còn thuốc không?
- Có. Bastos thôi.
- Hút tạt cũng được. Sáng không có thuốc thì thấy hòa bình còn xa lắc!
- Người sinh viên:
- Các em thích sờ thử nhưng da hươu này lắm. Một người ngồi cạnh sờ thử và gật đầu đồng ý.
- Không hiểu, một sáng mình thức dậy, người ta loan báo có hòa bình nó sẽ như thế nào?
- Lính, cảnh sát, sinh viên, học sinh sẽ xuống đường ôm hôn đàn bà, con gái mà không bị họ từ chối cũng như không bị vào bát.
- Có kẻ không tin là người ta có hòa bình. Các ông biết không, có lần mấy đạo binh được một người coi chừng thả họ, họ đã không chạy trốn và cuối cùng người đó phải bỏ họ trở lại trại giam một mình, họ mới dám đi.
- Khoái nhất là được nhảy lên một cái scooter đi lang bang không bị hỏi giấy.
- Hòa bình thì cũng vậy thôi. Vẫn phải tìm

tiền. Vẫn thất nghiệp.

Anh bạn ký giả nói tên:

- Đừng lo. Lúc đó những kẻ thất nghiệp thậm niên sẽ sống. Chỉ những kẻ mới thất nghiệp thì chơi với.
- Không biết lúc trao trả tù binh người ta có công tay tù binh không nhỉ?
- Chắc không đâu. Hơn nữa không lẽ mình lại công tay bằng công U.S.A. Việt Nam mình đã chế được công tay đâu!
- Cười và uống cà phê.
- Cờ cần hơn công. Cần may cỡ để cảm đất. Nếu muốn chắc ăn nên bắt dân chúng may cỡ lên quần áo như Hippy Mỹ mặc quần áo may bằng vải sao và sọc!

Cười và uống cà phê.

Bây giờ chúng tôi xem một vài cuộn phim để chill bị đem đi rạp nổi.

Chiếc trực thăng bay qua những đồng cỏ ở Khánh Dương. Những đồi ở dưới như những con tê giác màu lá cây nằm im lìm.

Vinh trầm lặng, Đạp lăm lăm, Loan với mái tóc dài tung ngược về phía sau thành những giòng đen.

Chiếc trực thăng hạ thấp xuống xa đuổi một đàn nai năm con. Chúng chạy vòng tròn. Bốn con thoát. Một con trúng đạn.

Họ ra khỏi trực thăng và Loan đến ngồi cạnh con nai lấy tay vuốt mắt cho nó. Tay Loan bắt máu nai. Đó là một con nai con.

— Hoa bình mà vác súng đi săn nai ở đây thì tuyệt!

— Ông thấy màu ở đoạn này thế nào?

— Thêm chút vàng nữa cho màu cổ bắt nắng lên một chút.

— Rất tiếc phải cắt một số plan mặt anh Vinh rất được nhưng gió trên trực thăng mạnh quá làm bay cả râu giả.

Anh bạn ký giả bàn thêm:

— Đừng tiếc, đến mình còn bị cắt mà!

Đến trưa hai người bỏ về. Còn lại ba. Ăn cơm, uống nước sinh tố, mua Winston và 555. Lấy đệm ghé xếp xuống sàn nằm hút thuốc và chuyện gẫu. T. ngồi xem cuốn Atlas Classique một cách chăm chú?

— Ông xem bản đồ làm gì vậy?

— Đang xem xem mình phiếu lưu những đầu ở Âu Châu.

— Trong những chuyến đi này ông có Love Story không?

— Không thể gọi Love Story được nhưng cũng khá thú vị. Chuyến từ Thụy Điển về Paris tôi gặp một con đằm Thụy Điển có đôi mắt thật lạ như nhiều mảnh thủy tinh màu ghép lại.

— Ông gặp trường hợp nào?

— Hôm đó tôi chợt nhìn vào cửa kính xe lửa thì tôi bắt gặp một em nhìn tôi. Tôi quay sang thì em mỉm cười với tôi. Tôi chắc có lẽ em có cảm tình với tôi vì tôi và em trông Hippy nhất trong toa xe. Hơn nữa tóc đen đối với Bắc Âu thì hấp dẫn lắm. Em lấy ngón tay ra hiệu cho tôi ra ngoài. Tôi đứng dậy theo em.

Em dẫn tôi vào toilette. Em không biết tiếng Pháp và tiếng Anh, Tôi hỏi tên em bằng tiếng Anh em hiểu và lấy bút viết tên lên bàn tay, tôi cũng lấy bút viết tên tôi cạnh tên em. Quen nhau như thế đấy. Em rút ma túy rồi tôi hút. Hút xong lơ mơ không chịu được, Tôi và em cứ ngồi trong toilette ôm nhau hôn và ngủ đến sáng.

— Ông và em chỉ có thế?

— Có chứ. Tôi và em make love trước khi tàu đậu để sang ferry boat. Lúc hút ma túy thì lơ lơ mơ mơ không nghĩ tới chuyện đó được... Đi ferry boat vào mùa đông đẹp lắm, nước sông đen không thấy gì.

— Thụy Điển có gì lạ không ông?

— Mặt trời đêm. Đêm mặt trời lơ lửng gần chân trời, Ánh sáng như ánh trăng. Có đêm mà quá tôi đi ra ngoài ô vắng không có một người. Lúc đó sợ chết một mình kinh khủng. Ở Thụy Điển thì bánh mì và sữa ăn uống tự do không phải trả tiền. Ngày cuối cùng gần hết tiền ăn tôi phải vào một tiệm gọi một cái bánh ngọt. Một nữ chiêu đãi viên đã mang cho tôi cái bánh đặt trên một cái đĩa lớn, trông thật khôi hài. Ăn xong, tôi ăn bánh mì và uống sữa no. Chỉ chờ có thế.

— Sau đó ông và em có gặp nhau ở Paris không?

— Trước khi chia tay, tôi có cho em địa chỉ ở Paris và em bảo hè tới em sẽ sang gặp tôi. Hè đó tôi đã bỏ không đi hái nho kiếm tiền cùng tại bạn. Chỉ chờ em gõ cửa phòng nhưng cuối cùng em đã không đến. Bây giờ tôi còn nhớ rõ tiếng ho của em.

— Tại sao ông lại nhớ thứ âm thanh đó?

— À tại đêm đó em ho nhiều lắm. Có thể em hút ma túy nhiều quá.

— Ông có đi Thụy Sĩ không?

— Có, cảnh đẹp nhưng tôi không thích.

— Tôi có nhớ hình như Henry Miller cũng cho rằng cảnh Thụy Sĩ đẹp đến độ nhàm chán vì quá gọn gàng.

— Đúng. Tôi cũng thấy thế.

— Và ở Thụy Sĩ không có ăn mày nên Miller lại càng chán. Ông ta bảo thành phố nào còn ăn mày mới cho du khách cái thú bố thí được. Nói đến ăn mày tôi lại nhớ Miller cũng kể chuyện về rận, Ông ta kể là ở một thành phố ông ta và bạn đang ở trong nhà thờ xem lễ thì chợt ông bạn bỏ đi. Miller đi tìm bạn thì thấy bạn mình đang trần truồng trong WC bắt rận. Ông ta lại kể nếu ở Paris mà thấy rận trên giường thì chúng ta đừng nên than phiền với bà chủ nhà vì dân Paris nổi tiếng sạch. Cuối cùng ông ta nói đến thứ rận đặc biệt đó là những đứa trẻ nghèo ở miền ngoại ô Ý. Những đứa trẻ ốm yếu thường chạy đến đút hơi sau một chiếc xe của du khách để xin tiền. Chúng bám lấy xe như những con rận và chỉ rời xe khi được du khách cho tiền.

Anh bạn ký giả lại bàn thêm:

— Nếu thế chúng ta cũng có thể nói Hoa Kỳ có rất nhiều rận. Thứ rận bám lấy viện trợ.

T. như quên chuyện Thụy Điển, đặt cuốn Atlas classique xuống bàn, lấy điếu Winston hút và nói :

— Thực ra, theo quan niệm mới về địa dư chúng ta nên dạy trẻ là không có biên giới của quốc gia, cái lối dạy hình chữ 2, hình lục lăng, hình chiếc giấy đóng xưa rồi. Mình phải dạy chúng là chỉ có những vùng kinh tế, vùng đô la! Phải vẽ lại bản đồ thế giới mới phải!

Bây giờ, người bạn bỏ đi lúc trưa trở về nách kẹp tờ Hòa Bình, Sông Thâu, Dân Chủ Mới. Anh được T. nhờ theo dõi tình hình để báo cho anh biết khi nào hòa bình.

— Khá hơn không?

— Có dấu hiệu hy vọng. Nhiều ký giả ngoại quốc rời V.N. Họ là những con kèn kèn. Bay đi là có hòa bình.

Buổi chiều mưa. Tôi lấy một chiếc 555, mặc áo mưa, rời căn phòng của bé bạn về nhà trước giờ giới nghiêm. Mưa thành phố tỏa đẹp như có hòa bình rồi.

Đêm nghe TV với những thông cáo liên tiếp của BQP.

XXx

giới thiệu sách

● HÌNH NHƯ LÀ TÌNH YÊU

- Tập truyện đầu tay của Hoàng Ngọc Tuấn, cây viết dễ thương nhất năm 1971.
- Hình như những người yêu nhau phải đọc cho được.
- Quán Văn xuất bản.

● QUÂN VƯƠNG (Le Prince)

- Kiệt tác phẩm bất hủ của Machiavel — Quán Văn xuất bản.
- Chưa thể lãnh đạo, chỉ huy, làm chính trị, học chính trị nếu chưa đọc «Quân Vương».
- Tổ quốc lâm nguy? Tại sao lâm nguy, trách nhiệm của ai. «thuốc chữa» là gì? Machiavel đã ghi rõ ràng trong Le Prince.

● CA NGỢI CÔ ĐƠN (The secrets of the heart)

- Dành riêng cho những người cô đơn hay thích cô đơn.
- Nhưng ai yêu Kahlil Gibran không thể không đọc — Quán Văn xuất bản.

Vũ khí thời đại...

(Tiếp theo trang 7)

Cánh phối hợp đủ thời gian lớn lên ăn học... Nhưng kỷ luật là tối thượng, kỷ luật là sức mạnh bắt buộc phải giam giữ. Đây không phải là người sĩ quan có trường hợp giảm khinh riêng của nó nhưng là một tên lính phạm quân kỷ. Phải nhất. Binh chủng Quân cảnh, thừa hành kỷ luật quân đội không dung tha và tư vị được. Bất cứ trường hợp nào. Quân lực đứng trên kỷ luật sắt được cấu tạo bởi chiếc còi luôn vang tiếng và tờ giấy «giải giao» đầy sáng tạo.

Ba trường hợp khác xa tất cả mọi tính chất người, việc và nơi chốn, nhưng có chung một đặc tính, đặc tính căn bản tàn khốc đủ đại diện cho toàn thể phá vỡ: Sự khinh miệt con người. Phải, chỉ có thể cho một khinh miệt trăm trọng nên người không nhìn như một sinh vật có riêng tư giá trị, có trường hợp đau thương và nguy hiểm riêng, người có khổ đau ngấm ngấm, người có bão lòng căm lạng... Người không thể đánh số không thể xác định bằng «bài điện tử», người không chỉ phải «sưu tra», người không phải chỉ được xác định bằng Tư pháp lý lịch, chứng chỉ tình trạng hợp lệ quân dịch, giấy chủ quyền, bằng lái xe, giấy hoàn dịch, phép xuất nhập, sự vụ lệnh, căn cước, chứng chỉ tại ngũ, bản sao văn bằng... Không phải như thế, người lính thông thạo cả hơn hết mọi thứ giấy tờ, người đẹp đẽ giá trị gấp vạn lần chứng chỉ. Người vượt khỏi tờ giấy, người đầy đủ mà không có một con số, một chàng sẽ nào đại diện nổi. Trong mỗi tế bào con người không chỉ là những hạt nguyên tử nhưng chứa cả siêu vi của căn khôn, trái tim người là vũ trụ bí ẩn và tha thiết. Chứng chỉ nào để chứng nhận nỗi can đảm, niềm đau đớn của con người, bản sao sao y bản chính được nỗi xúc động khó khăn

khi người lính bay trên một vùng trời đạn đỏ lửa, sự vụ lệnh nào cho phép hay bắt buộc người lính phải rời giao thông hào, cong mình xuống, tay kẹp khẩu súng, tay xách thùng đạn, ba lô nặng trên lưng, nón sắt trật quai che kín mặt... chạy, bò, lết từng phân đất, từng tấc đất để tiếp đạn cho khẩu đại liên đang đỏ nóng vùng vẫy... Và có giấy phép nào để cấp người lính mắt mở lớn, mở thật lớn nhưng chỉ còn một tròng trắng đục xám. tay «bắt chuẩn chuẩn» chân đạp đạp giật giật, mồm cổ mở để nói, ừ ừ, thều thào... «Bác sĩ, bác sĩ... chết... chết cứu... em» máu ứa đường tìm thấm từ hai mép và đi... khuất. Có giấy phép nào cấp được cho chuyển đi lạng lẽ đau đớn đấy, có tờ giấy nào không?

Nhưng thôi, đâu phải lỗi do một người, một đoàn thể, một quốc gia... Súng đạn chỉ là một đồ dùng trong tất cả các đồ dùng để tàn phá Thời đại này có đủ phương tiện khác để xóa tan, tẩy sạch và hủy hoại con người. Thời đại giết người im lặng, hợp lý và hữu hiệu... giết bằng phân loại, bằng nghị định, bằng sắc lệnh, giết với sự tỉnh táo, bình thản, tinh xảo, tay không dính máu, hồn không bẩn khoả—Giết trên giấy, bằng giấy.

ĐẠI LÃNG



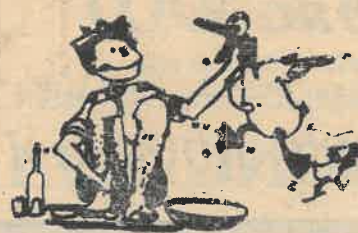
Méo mó nghề nghiệp

Em saxy vào phòng khám bệnh. Bác sĩ nói:

— Có còi y phục ra, nằm lên đây..

Em quen miệng:

— Bác sĩ còi trước đi..



GIÁ BIỂU QUẢNG CÁO TRÊN TUẦN BÁO ĐỜI

Vì giá giấy báo tăng, kể từ 1-1-1972, tuần báo Đời phải tăng giá biểu đăng quảng cáo như sau :

- TRANG BÌA SAU : 20.000đ. mỗi kỳ
- TRANG TRONG : 15.000đ. —
- 1/2 TRANG TRONG : 8.000đ. —

Chúng tôi tin tưởng quý vị thân chủ thông cảm, và chúc quý vị thành công, thịnh vượng

ĐAU NHỨC

Uống

Budon

Trị:

Nhức đầu, nhức răng, đau mình, nhức mỏi

Tâm sự bạn đời

Những lời thơ cho anh

Chợ lớn ngày 27-5-72

Kính Chú,

Cháu là tác của bài thơ: « Những lời cho anh » mà quý báo không biết vô tình hay cố ý đã cho đăng có phần nửa bài trong Đời số 132. Sự việc này làm cháu vô cùng thắc mắc cũng như đã đem lại những ấn tượng không mấy tốt đẹp về lề lối làm việc của tuần báo Đời. Thưa chú cháu rất lấy làm tiếc đã viết lên những điều này. Thế nhưng cháu mong rằng sự giải thích xác đáng của chú sẽ đánh tan đi tất cả những nghi vấn và nhận xét của chân đối với Đời.

Tại sao bài thơ quý báo chỉ cho đăng có phần nửa? Phải chăng đoạn sau có điều gì khiếm khuyết hay lối hành văn không được như ý? Đó là một việc làm tắc trách (lười) của tuần báo Đời, hoặc vì kiệm ước trang báo Đời đã cho cúp: « ngang hông » một cách cầu thả về lại « Những lời thơ cho anh » cũng như các bài thơ khác, tại sao quý báo không cho đăng ở mục thơ mà lại « nhét » vào mục tâm sự bạn đời.

Thưa chú với những thắc mắc xác đáng trên cháu mong chú cũng như quý vị có trách nhiệm sẽ vui lòng giải đáp hộ cháu; Thứ nhất là để giữ vững những uy tín có giá trị về tuần báo Đời (Vì một số bạn bè cháu họ đều là độc giả và thân hữu của Đời). Khi xem xong bài thơ mà quý báo đã cho đăng có phần nửa. Họ lấy làm ngạc nhiên và buồn cười về sự việc này. Họ cho đó là một hành động có tính cách xem thường những nhã ý của độc giả dành cho tuần báo Đời)

Trong khi chờ đợi sự giải thích của chú, trên Đời, chân thành thật mong chú tha thứ những lỗi lầm đáng tiếc nếu có trên bức thư này và xin chú ghi nhận nơi đây sự cảm ơn sâu xa nhất.

TÔN NỮ THUY Ý

TRẢ LỜI:

Toà Soạn Đời rất lấy làm tiếc đã làm cô buồn lòng. Sở dĩ bài thơ đó đăng vào mục tâm sự bạn đời vì nội dung đề cập đến Đại úy T.T. Vinh, mà trang TSBB đang đăng tải. Mong cô tha lỗi.

Đôn quân

Ban mê thuật, ngày 24-5-72

Kính gửi Ông

Tôi có một ý kiến nhỏ này mong Ông đăng lên báo, để gọi rằng tôi cũng có góp một ý nhỏ trong tình thế « Tổ quốc lâm nguy » này.

Thưa Ông, số là trong thời gian gần đây Tổng Thống có tuyên bố rằng chúng ta sẽ gặp khó khăn trong vòng 4 tháng tới (chắc là cả quân sự nữa), —

Mà thật tế cũng cho chúng ta thấy rằng tình thế hiện tại rất khó khăn một cách cấp bách, tình hình quân sự quá dồn dập áp lực. C.S.C.S. cố gắng rút xút tiến mặt quân sự để hỗ trợ cho chính trị trong trạng huống gần như là chạy đua với thời gian.

Nhìn lại chúng ta, kêu thiếu lính phải tính chuyện Đôn quân, mà đôn là dồn thật sự rồi !! Bởi vậy tôi xin Ông góp một ý kiến trên mặt báo là tại sao thiếu lính một cách cấp bách lại không lấy những quân nhân biệt phái cho các công sở về, đó là những người trong hạng tuổi tổng động viên thật sự, đã không cần đôn quân mà lại trai trẻ, khỏe phải huấn luyện trong thời gian cấp

bách này, đã đỡ tốn thì giờ mà còn khỏi tốn tiền huấn luyện nữa. Số quân nhân biệt phái có đến 4.5 sư đoàn có phải là gì đâu? Ngay lớp tuổi cho phép trông mong làm được việc hiện đã còn dư để biệt phái như vậy, tại sao chúng ta lại phải đôn quân lớp già 40, 41, 42, 43 tuổi?

Lấy lớp già khù để, đã hết gân đây gánh nặng gia đình vô để làm gì, có tinh thần đâu, sức khoẻ đâu để lo việc cho quân đội, dù là không tác chiến.

Vậy tôi xin gióng lên một tiếng chuông nhỏ này để lưu ý quý vị bên hành pháp cũng như phía Lập pháp có trách nhiệm việc trên thêm một ý kiến.

TOÀN CHÂU

Ban mê thuật

Tâm sự một độc giả ở Phan Thiết

Phan thiết, 20-5-1972

Kính gửi Báo Chu Tử

Mỗi trưa thứ sáu báo Đời mới xuất hiện ở Phan thiết tôi là người đến mua tờ báo này trước nhất khi báo vừa bày ra trước quán café mà tôi hằng uống vào buổi sáng.

Vì cùng một số người là độc giả trung kiên của tuần báo do ông chủ trương và nhật báo Sông Thần chúng tôi rất hân hạnh cầm tờ báo mà chúng tôi đồng ý nhất

1)-Thăng thần

2)-Tiếng vọng thiết tha của lớp người bị đè nén

3)-Bí sát vào đề tài.

Và nhiều bài vở rất hay ít có báo nào theo kịp.

Đó là sự hãnh diện của chúng tôi biết sự chọn lựa (Tôi không dám nói đáng đồng tiền bát gạo)

BẠCH HẠC

HÀNG TUẦN BẠN ĐÃ ĐỌC:

tuần báo ĐỜI

Phát hành mỗi chiều thứ năm

THÌ HÀNG NGÀY BẠN KHÔNG THỂ QUÊN:

nhật báo SÔNG THẦN

